

2026-27

QUY TẮC ỨNG XỬ



PWCS

PRINCE WILLIAM COUNTY
PUBLIC SCHOOLS
LAUNCHING THRIVING

Mục lục

Tuyên ngôn về Quyền của Học sinh	3
Tài nguyên, Chính sách và Quy định	7
Giới thiệu	8
Báo cáo các hành vi đáng quan ngại	10
Báo cáo các mối quan ngại về an toàn học sinh	10
Quyền và kỳ vọng của học sinh	12
Quyền được không bị bắt nạt, phân biệt đối xử và quấy rối	12
Thông báo về các biện pháp an ninh	14
Vai trò và trách nhiệm	16
Học khu quận Prince William	16
Cảnh sát học đường	19
Gia đình là đối tác	19
Kỳ vọng của học sinh	20
Hỗ trợ hành vi cho học sinh	21
Thực hành phục hồi	21
Hệ thống hỗ trợ đa tầng	21
Các biện pháp phản ứng theo tầng đối với hành vi của học sinh	23

Hậu quả và các biện pháp phản ứng có thể áp dụng đối với hành vi của học sinh	26
Biện pháp kỷ luật	26
Các hành vi mà học sinh có thể bị kỷ luật	28
Các danh mục mô tả hành vi và biện pháp ứng phó	29
Các hành vi sai trái cụ thể và hậu quả kỷ luật có thể xảy ra	31
Phụ lục A	52
Câu hỏi thường gặp về Bắt nạt (FAQ)	52
Phụ lục B	54
Các định nghĩa liên quan đến Quy tắc ứng xử	54
Phụ lục C	59
Thông tin bổ sung về các biện pháp kỷ luật	59
Phụ lục D	65
Sơ đồ quy trình kỷ luật tạm đình chỉ đến trường	65
Bản dịch PDF để tải xuống	66

Tuyên ngôn về Quyền của Học sinh

Tuyên ngôn Quyền của Học sinh là một tài liệu do học sinh PWCS xây dựng nhằm truyền đạt tới Hội đồng Trường học, ban lãnh đạo PWCS và phụ huynh quan điểm tập thể của học sinh về các nhu cầu và kỳ vọng của các em. Khi các nhu cầu và kỳ vọng này được đáp ứng, học sinh có thể đạt thành tích học tập, cảm thấy an toàn và tham gia với tư cách là các bên liên quan trong cộng đồng học đường. Tuyên ngôn Quyền của Học sinh mang tính định hướng và không nhằm tạo ra bất kỳ quyền có thể được thực hiện theo pháp luật nào ngoài các quyền được quy định theo luật liên bang, luật tiểu bang, các chính sách và quy định của PWCS hoặc các điều khoản khác của Quy tắc Ứng xử.

Mục đích của Học khu quận Prince William (PWCS) là trở thành đối tác đáng tin cậy trong giáo dục cùng với cộng đồng quận Prince William, chuẩn bị cho học sinh trở thành những người tư duy phản biện, những người có tầm nhìn và những người biết hợp tác, đồng thời triển khai các thực hành hòa nhập và công bằng nhằm xây dựng các kỳ vọng xuất sắc cho cộng đồng học đường. Việc thúc đẩy và bảo vệ quyền của học sinh là yếu tố thiết yếu để thực hiện sứ mệnh xây dựng các cộng đồng học đường an toàn và hỗ trợ, nơi học sinh có thể có thể phát triển toàn diện và luôn được khuyến khích phát huy tiềm năng.

Mọi học sinh đều có quyền. Quyền là sự tự do hoặc sự bảo vệ được dành cho một cá nhân, xác định những gì mà các hệ thống và những người xung quanh có trách nhiệm bảo đảm cho họ.

Các quyền này thuộc về tất cả học sinh, bất kể chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia (bao gồm tổ tiên chung và đặc điểm sắc tộc), giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục, tình trạng mang thai, sinh con hoặc các tình trạng y tế liên quan bao gồm cho con bú, tuổi tác, tình trạng hôn nhân hoặc tình trạng làm cha mẹ, tình trạng cựu quân nhân, khuyết tật, thông tin di truyền hoặc bất kỳ cơ sở nào khác bị pháp luật nghiêm cấm. **Các quyền này thuộc về mỗi cá nhân** và không thể bị đe dọa, xâm phạm hoặc tước bỏ nếu không có thủ tục tố tụng đúng quy định.

Tuyên ngôn về Quyền của Học sinh PWCS nhằm mục đích bảo vệ học sinh và thông báo cho học sinh về quyền của mình. Việc cung cấp thông tin về quyền của học sinh sẽ giúp bảo vệ các em trước nguy cơ bị lạm dụng hoặc xâm phạm thân thể. Quyền của học sinh là quyền con người. Việc công nhận Tuyên ngôn Quyền của Học sinh PWCS là sự làm rõ và thấu hiểu giá trị của học sinh.

Nhiều góc nhìn của các bên liên quan đã được phản ánh trong quá trình xây dựng tài liệu này. Tài liệu được thiết kế để tiếp tục phát triển và điều chỉnh theo những thay đổi về chính sách cũng như quan điểm của học sinh và xã hội.

Điều I: Tiếp cận nền giáo dục chất lượng cao

Tất cả học sinh đều có quyền được hưởng một nền giáo dục chất lượng cao phù hợp với nhu cầu cá nhân của họ và chuẩn bị cho cuộc sống sau trung học.

- 1.1 - Tất cả học sinh có quyền được giảng dạy bởi các nhà giáo có trình độ cao và được chứng nhận, tôn trọng các phong cách học tập khác nhau và được học tập trong những môi trường hỗ trợ nhu cầu học tập cá nhân của mình.
 - 1.1.a - Học sinh có quyền được bổ sung các nguồn lực học tập hỗ trợ việc học tập của họ ngoài lớp học truyền thống.
 - 1.1.a.1 - Học sinh có quyền được tiếp cận dịch vụ đưa đón học sinh an toàn và đầy đủ, bao gồm cả dịch vụ đưa đón sau giờ học nếu có.
 - 1.1.a.2 - Học sinh có quyền được hỗ trợ học tập bổ sung trong ngày học chính khóa ⁱ.
 - 1.1.b - Học sinh có quyền được thông báo và tiếp cận các cơ hội giáo dục trực tuyến hiện có ⁱⁱ.
- 1.2 - Tất cả học sinh có quyền tiếp cận các nguồn lực tư vấn học đường chất lượng cao ⁱⁱⁱ.
 - 1.2.a - Học sinh có quyền được thông báo về các nguồn tư vấn sẵn có.
 - 1.2.b - Học sinh có quyền nhận hỗ trợ định hướng đại học và nghề nghiệp trong toàn bộ quá trình học từ Tiền Mẫu giáo (PK) đến lớp 12 ^{iv}.
 - 1.2.c - Các nguồn lực nên được cá nhân hóa dựa trên nhu cầu, sở thích và mức độ sẵn sàng của từng học sinh ^v. Học sinh cần được thông tin về các lộ trình cụ thể ^{vi} giúp các em đạt được thành công sau trung học.
- 1.3 - Tất cả các trường đều phải được tiếp cận các nguồn lực chất lượng cao như nhau bất kể các yếu tố bên trong hoặc bên ngoài.
 - 1.3.a - Học sinh có quyền tiếp cận bình đẳng đối với các chương trình học thuật và chương trình chuyên biệt.

- 1.3.b - Học sinh và gia đình sẽ được thông tin về tất cả các chương trình học thuật và chương trình chuyên biệt thông qua trao đổi thông tin thường xuyên bắt đầu từ bậc tiểu học.
- 1.3.c - Học sinh có quyền theo học tại các trường có lộ trình nghề nghiệp đã được thiết lập, bao gồm cả các hoạt động ngoại khóa.
- 1.3.d - Học sinh, bất kể xuất thân, mối liên kết, sự liên hệ hoặc các yếu tố nhận dạng khác, đều có quyền theo đuổi các lớp học nâng cao và chương trình chuyên biệt giúp các em trong quá trình học tập và cuộc sống sau trung học.
- 1.3.e - Nếu trường học không thể cung cấp một số khóa học cụ thể, cần có một chương trình tập trung ^{vii} cung cấp các khóa học bổ sung.
- 1.3.f - Học sinh có quyền được hỗ trợ toàn diện trong việc phát triển ngôn ngữ.

Điều II: Công nghệ hiện đại

Tất cả học sinh đều xứng đáng được tiếp cận chương trình giảng dạy chuẩn bị cho học sinh bước vào một thế giới công nghệ không ngừng phát triển.

- 2.1 - Tất cả học sinh có quyền tiếp cận công nghệ được cập nhật để hỗ trợ việc học ở trường và tại nhà, bao gồm Wi-Fi và các thiết bị do PWCS cấp.
- 2.2 - Tất cả học sinh có quyền được hướng cách tiếp cận cân bằng ^{viii} trong việc sử dụng công nghệ trong lớp học.
- 2.3 - Tất cả học sinh có quyền truy cập tài liệu trực tuyến theo yêu cầu của chương trình giảng dạy của họ.
- 2.4 - Quyền truy cập trực tuyến sẽ được điều chỉnh theo độ tuổi để học sinh có thể tiếp cận các tài liệu cần thiết cho chương trình học của mình.
 - 2.4.a - Học sinh có thể yêu cầu quyền truy cập vào các trang web nhằm hỗ trợ việc học. ^{ix}

Điều III: Tham gia hoạt động công dân và ra quyết định

Tất cả học sinh có quyền tham gia tích cực vào môi trường học đường để phát triển các kỹ năng và hiểu biết cần thiết nhằm trở thành công dân tích cực.

- 3.1 - Học sinh có quyền tiếp cận, được thông tin về và hiểu đầy đủ các sáng kiến cấp học khu và cấp trường ảnh hưởng đến việc học tập và trải nghiệm của học sinh.
 - 3.1.a - Học sinh có quyền được thông tin minh bạch về các chính sách ảnh hưởng đến việc học của học sinh.
- 3.2 - Tất cả học sinh đều có quyền được xem xét quan điểm của mình về các quyết định chính sách quan trọng ảnh hưởng đến cuộc sống học đường của các em. ^x
- 3.3 - Học sinh có quyền được thông báo và tiếp cận các cơ hội tham gia hoạt động công dân và hoạt động tình nguyện trong trường học.
- 3.4 - Tất cả học sinh đều có quyền biểu tình và tham gia hoạt động vận động ôn hòa ^{xi}.
- 3.5 - Học sinh có quyền tiếp cận thông tin hỗ trợ và khuyến khích việc đăng ký cử tri.
- 3.6 - Học sinh có quyền tự lên tiếng bảo vệ quyền và lợi ích của mình trong giáo dục và đưa ra đề xuất với ban quản lý để nâng cao trải nghiệm giáo dục cá nhân.
 - 3.6.a - Học sinh có các kênh giao tiếp trong và ngoài trường học để bày tỏ ý kiến và quan điểm của mình.
 - 3.6.b - Học sinh không nên lo sợ về hậu quả của việc bày tỏ ý tưởng của mình trừ khi các đề xuất của họ có hoặc có khả năng gây hại, gây rối và/hoặc bất hợp pháp.

Điều IV: Đa dạng & Hòa nhập

Tất cả học sinh đều xứng đáng được học tập trong một môi trường giáo dục chất lượng cao và công bằng bất kể chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia (bao gồm tổ tiên chung và đặc điểm sắc tộc), giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục, tình trạng mang thai, sinh con hoặc các tình trạng y tế liên quan bao gồm cho con bú, tuổi tác, tình trạng hôn nhân hoặc làm cha mẹ, tình trạng cựu quân nhân, khuyết tật, thông tin di truyền hoặc bất kỳ cơ sở nào khác bị pháp luật nghiêm cấm.

- 4.1 - Tất cả học sinh có quyền được học tập trong một môi trường học đường tôn trọng.
 - 4.1.a - Học sinh có quyền được thông báo về chính sách không phân biệt đối xử. ^{xii}
 - 4.1.b - Học sinh có quyền được tiếp cận một quy trình ^{xiii} để phản ánh, khiếu nại và khắc phục những thiếu sót trong việc hòa nhập, chẳng hạn như các hành vi phân biệt đối xử.
 - 4.1.c - Học sinh có quyền được các điều chỉnh phù hợp cho việc thực hành tôn giáo theo quyết định của phụ huynh, ban giám hiệu nhà trường và chính sách của PWCS.
 - 4.1.d - Học sinh có quyền sử dụng nhà vệ sinh ^{xiv} và phòng thay đồ an toàn.
 - 4.1.e - Học sinh có quyền yêu cầu các biện pháp hỗ trợ thích hợp đáp ứng nhu cầu của mình.

- 4.1.f - Học sinh có quyền sử dụng đồng phục thể thao phù hợp một cách hợp lý với niềm tin và thực hành cá nhân của mình miễn là không vi phạm các hướng dẫn an toàn.
- 4.2 - Tất cả học sinh có quyền được thông báo về khả năng tham gia các tổ chức học sinh, lớp học nâng cao và hoạt động ngoại khóa bất kể các điều chỉnh phù hợp cho việc thực hành tôn giáo.
- 4.3 - Tất cả học sinh có quyền trao đổi thông tin một cách bảo mật với giáo viên, chuyên viên tư vấn và quản trị viên trong một môi trường an toàn, phù hợp với chính sách PWCS và luật liên bang cũng như luật tiểu bang.

Điều V: Môi trường học đường tích cực

Tất cả học sinh đều xứng đáng cảm thấy an toàn về mặt tinh thần, thể chất, xã hội và cảm xúc khi ở trường.

- 5.1 - Tất cả học sinh có quyền được thông báo về các nguồn lực và hỗ trợ sức khỏe tâm thần hiện có.^{xv}
 - 5.1.a - Học sinh sẽ được nghỉ học có phép vì lý do sức khỏe tâm thần, kể cả trong trường hợp không liên quan đến chẩn đoán chính thức về sức khỏe tâm thần^{xvi}.
 - 5.1.b - Học sinh, phụ huynh và gia đình sẽ được thông tin về các dịch vụ hỗ trợ học sinh thông qua các hình thức truyền thông dễ thấy.
 - 5.1.c - Học sinh sẽ hiểu rõ những nguồn hỗ trợ hiện có, nơi có thể tiếp cận hỗ trợ, những người các em có thể trao đổi để nhận hỗ trợ, các phương thức hỗ trợ khác nhau sẽ được cung cấp và lý do các nguồn lực sức khỏe tâm thần có ý nghĩa quan trọng đối với cuộc sống của các em với tư cách là học sinh.
- 5.2 - Tất cả học sinh có quyền được học tập trong một môi trường an toàn và hỗ trợ, không có phân biệt đối xử, quấy rối hoặc bắt nạt, đồng thời có quyền nộp khiếu nại^{xvii} nếu các em cho rằng mình là đối tượng của những hành vi đó.

Điều VI: Tự do biểu đạt

Tất cả học sinh đều có quyền thể hiện bản thân trong bối cảnh giáo dục miễn là phù hợp với các quyền được bảo vệ theo Tu chính án thứ nhất của Hiến pháp Hoa Kỳ.

- 6.1 - Tất cả học sinh ở mọi trường học đều có quyền mặc trang phục do mình lựa chọn, miễn là phù hợp với quy định về trang phục của PWCS được nêu trong Quy tắc Ứng xử và không gây ảnh hưởng đến sức khỏe hoặc an toàn.
- 6.2 - Tất cả học sinh có quyền trao đổi, tôn vinh và tìm hiểu về bất kỳ nền văn hóa nào một cách tôn trọng mà không phải lo ngại những hậu quả bất lợi.

Điều VII: Thủ tục tố tụng đúng quy định

Tất cả các trường học đều có các hệ thống và cấu trúc nhằm vừa làm gương vừa giám sát hành vi của học sinh. Tất cả học sinh có quyền hiểu rõ các quy định hiện hành trong trường học của mình và có cơ hội giải quyết các trường hợp bị đối xử không công bằng.^{xviii}

- 7.1 - Tất cả học sinh đều xứng đáng được an toàn về thể chất, cảm xúc và tinh thần trong trường học.
 - 7.1a - Học sinh có quyền báo cáo hành vi đối xử không công bằng cho một người lớn đáng tin cậy trong trường.
- 7.2 - Tất cả học sinh có quyền được xem xét quan điểm của mình đối với các quy tắc ứng xử của nhà trường và của học khu.^{xix}
- 7.3 - Tất cả học sinh có quyền được thông báo một cách rõ ràng và có ý nghĩa về các quy định của nhà trường và của toàn học khu cũng như các hậu quả kỷ luật sẽ phát sinh nếu Quy tắc Ứng xử bị vi phạm.
 - 7.3a - Học sinh có quyền tự bảo vệ quyền lợi của mình hoặc được người khác bảo vệ quyền lợi thay mặt các em trong bất kỳ quyết định kỷ luật nào.
 - 7.3b - Học sinh sẽ được áp dụng các quy trình tiêu chuẩn hóa về khám xét và thu giữ^{xx} theo chính sách và quy định của PWCS.

Chú thích

ⁱ Có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở các nguồn hỗ trợ gia sư trực tiếp hoặc trực tuyến và các hình thức hỗ trợ khác

ⁱⁱ Giáo dục trực tuyến đề cập đến các chương trình như Virtual Prince William và Virtual Virginia.

ⁱⁱⁱ Chất lượng cao được định nghĩa là được đào tạo bài bản và dễ tiếp cận.

^{iv} Sự hỗ trợ này cần phù hợp với lứa tuổi. Ví dụ, có thể bao gồm các hoạt động khám phá nghề nghiệp chuyên sâu hơn ở cấp tiểu học.

^v Bao gồm các nguồn lực do chuyên viên tư vấn học đường chuyên nghiệp cung cấp cũng như các nguồn lực bổ sung khác mà từng trường có thể cung cấp để hỗ trợ học sinh tốt nhất.

^{vi} Có thể bao gồm việc giúp học sinh tìm hiểu về các lựa chọn nghề nghiệp từ cấp trung học cơ sở để các em biết những chương trình chuyên biệt nào có thể hỗ trợ các lựa chọn giáo dục và nghề nghiệp sau trung học, các điều kiện tiên quyết của đại học, v.v.

^{vii} Điều này có thể bao gồm, nhưng không giới hạn, chương trình trực tuyến bảo đảm khả năng tiếp cận các khóa học nâng cao và/hoặc chương trình chuyên biệt.

^{viii} Cách tiếp cận cân bằng do giáo viên xác định dựa trên các thực hành tốt nhất của khóa học; tuy nhiên, học sinh mong muốn có sự cân bằng giữa trải nghiệm học tập trực tuyến và học tập trên giấy.

^{ix} Các yêu cầu của học sinh sẽ được xem xét thông qua quy trình phê duyệt chính thức. Nếu các trang web hoặc nguồn lực bị xác định là không phù hợp hoặc không an toàn, học sinh sẽ được giải thích lý do yêu cầu của mình bị từ chối.

^x Một số cách để học sinh chia sẻ quan điểm bao gồm tham gia các phiên họp của Ủy ban Tiếng nói của Học sinh, Hội đồng Tư vấn Hiệu trưởng, trao đổi với Đại diện Học sinh tại Hội đồng Trường học và/hoặc thành viên Thượng viện Học sinh, tham dự các cuộc họp của đội ngũ nhân viên nhà trường để chia sẻ quan điểm của mình hoặc các cuộc họp của Hội đồng Trường học PWCS trong thời gian dành cho ý kiến công dân.

^{xi} Học sinh phải tuân thủ bất kỳ chính sách và quy định nào của PWCS, bao gồm Chính sách 724, Chính sách 730 và Quy định 724-1.

^{xii} Thông tin thêm về chính sách và thủ tục của PWCS liên quan đến phân biệt đối xử và quấy rối có thể được tìm thấy trong phần [“Báo cáo Nghi ngờ Phân biệt đối xử hoặc Quấy rối”](#) của Quy tắc Ứng xử

^{xiii} Học sinh có thể báo cáo khiếu nại trực tiếp cho ban giám hiệu hoặc sử dụng hệ thống báo cáo trực tuyến. Thông tin bổ sung về quy trình này có trong [“Báo cáo Nghi ngờ Phân biệt đối xử hoặc Quấy rối”](#) của Quy tắc Ứng xử.

^{xiv} Nhà vệ sinh an toàn bao gồm nhưng không chỉ giới hạn ở các nhà vệ sinh trung tính về giới.

^{xv} Các nguồn lực liên quan đến hỗ trợ và dịch vụ sức khỏe tâm thần hiện tại có thể được tìm thấy trên trang web [Hỗ trợ Sức khỏe Tâm thần của PWCS](#).

^{xvi} [Điều § 22.1-254 của Bộ luật Virginia](#) cho phép bất kỳ học sinh nào nghỉ học vì sức khỏe tâm thần hoặc sức khỏe hành vi được chấp thuận nghỉ học có phép. PWCS tuân thủ các quy định này trong hướng dẫn về nghỉ học có phép của mình.

^{xvii} Học sinh có thể báo cáo khiếu nại trực tiếp cho ban giám hiệu hoặc sử dụng hệ thống báo cáo trực tuyến. Thông tin bổ sung về quy trình này có trong [“Báo cáo Nghi ngờ Phân biệt đối xử hoặc Quấy rối”](#) của Quy tắc Ứng xử.

^{xviii} Đối xử không công bằng đề cập đến các hành vi như phân biệt đối xử, bắt nạt, quấy rối hoặc các hành vi tương tự xảy ra trong bối cảnh áp dụng thủ tục tổ tụng đúng quy định.

^{xix} Học sinh có thể có cơ hội chia sẻ quan điểm của mình thông qua các Ủy ban Tiếng nói của Học sinh tại trường, Thượng viện Học sinh PWCS hoặc trong thời gian dành cho ý kiến công dân.

^{xx} Khám xét và thu giữ là một thủ tục pháp lý trong đó nhân viên an ninh tiến hành khám xét một cá nhân và/hoặc tài sản của họ để tìm bằng chứng về khả năng vi phạm quy định.

Tài nguyên, chính sách và quy định

Các chính sách và quy định liên quan của PWCS

- [Quy định 295-5](#), "Sử dụng trí tuệ nhân tạo"
- [Chính sách 681](#) và [Quy định 681-1](#), "Các chương trình giáo dục phi truyền thống"
- [Chính sách 702](#), "Giáo viên yêu cầu học sinh rời khỏi lớp học"
- [Chính sách 715](#), "Thông báo về tình trạng của học sinh tại trường là điều kiện bắt buộc để ghi danh" và [Quy định 715-5](#), "Tiết lộ tiền sử kỷ luật và hình sự của trẻ trước khi ghi danh"
- [Chính sách 730](#), "Hành vi và trách nhiệm của học sinh"
- [Chính sách 731](#) và [Quy định 731-1](#), "Kháng nghị các vấn đề liên quan đến học sinh"
- [Chính sách 733](#), "Bắt nạt và quấy rối đối với học sinh"
- [Quy định 733-1](#), "Bắt nạt học sinh" và [Tệp đính kèm I](#), "Bắt nạt học sinh"
- [Chính sách 735](#) và [Quy định 735-1](#), "Các chất bị cấm"
- [Chính sách 738](#), "Không phân biệt đối xử và quấy rối đối với học sinh"
- [Quy định 738-1](#), "Giải quyết các cáo buộc về hành vi quấy rối tình dục đối với học sinh bị nghiêm cấm theo Title IX"
- [Quy định 738-2](#), "Title IX – Quyền tiếp cận bình đẳng đối với các chương trình và hoạt động giáo dục"
- [Quy định 738-3](#), "Giải quyết các cáo buộc phân biệt đối xử hoặc quấy rối đối với học sinh"
- [Quy định 738-4](#), "Thể hiện niềm tin và thực hành tôn giáo"
- [Quy định 738-5](#), "Đối xử với học sinh chuyển giới và học sinh có biểu hiện giới không theo chuẩn mực giới tính"
- [Chính sách 743](#) và [Quy định 743-1](#), "Kỷ luật học sinh"
- [Chính sách 744](#) và [Quy định 744-1](#), "Đình chỉ học ngắn hạn đối với học sinh"
- [Chính sách 745](#), "Đình chỉ học dài hạn hoặc đuổi học đối với học sinh, tái nhập học và từ chối/chấp nhận nhập học" [Quy định 745-1](#), "Đình chỉ học dài hạn hoặc đuổi học đối với học sinh;" [Quy định 745-2](#), "Kỷ luật học sinh khuyết tật," [Quy định 745-3](#), "Kỷ luật học sinh học hè," [Quy định 745-4](#), "Thủ tục điều trần kháng nghị đuổi học của Ủy ban Kỷ luật Học sinh thuộc Hội đồng Trường học"; [Quy định 745-5](#), "Tái nhập học và từ chối/chấp nhận nhập học"; và [Quy định 745-6](#), "Kháng nghị quyết định đình chỉ học dài hạn và đuổi học lên Hội đồng Trường học"
- [Chính sách 747](#) và [Quy định 747-1](#), "Phòng Quản lý Học sinh và chương trình giáo dục phi truyền thống"
- [Chính sách 775](#) và [Quy định 775-1](#), "Vũ khí và các vật dụng bị cấm khác"

Tài nguyên trên trang web PWCS

- [Hỗ trợ và tài nguyên về chuyên cần](#)
- [Hướng dẫn sử dụng điện thoại di động và thiết bị liên lạc không dây](#)
- [Quy trình áp dụng các biện pháp kỷ luật bổ sung](#)
- [Khi học sinh cần hỗ trợ](#)
- [Phòng ngừa bắt nạt](#)
- [Nguồn hỗ trợ trong khủng hoảng](#)
- [Trầm cảm và lo âu](#)
- [Mẫu báo cáo trực tuyến về hành vi bắt nạt](#)
- [Tài nguyên sức khỏe tâm thần](#)
- [Phòng ngừa tự gây tổn hại bản thân và tự tử](#)
- [Phòng ngừa lạm dụng chất gây nghiện](#)

Giới thiệu

Mục đích

Hội đồng Trường học Quận Prince William (School Board) kỳ vọng học sinh duy trì tiêu chuẩn ứng xử cao nhằm bảo đảm hoạt động giáo dục diễn ra trong một môi trường thuận lợi cho việc học tập, không bị gián đoạn, không có các mối đe dọa đối với con người hoặc tài sản, đồng thời hỗ trợ các quyền của mỗi cá nhân. Hội đồng Trường học đã ban hành Bộ Quy tắc Ứng xử (Code of Behavior) nhằm thiết lập các quy tắc và kỳ vọng đối với hành vi của học sinh. Bộ Quy tắc Ứng xử quy định các hành vi bị nghiêm cấm và quy trình kỷ luật được áp dụng trong toàn bộ học khu.

Giới thiệu

Hiến pháp Virginia trao cho hội đồng trường học địa phương thẩm quyền giám sát hoạt động của các trường công lập thuộc sự quản lý của hội đồng trường học đó. Thẩm quyền này gồm có quyền giám sát và kỷ luật học sinh.

Hội đồng Trường học mong muốn bảo vệ quyền được hưởng nền giáo dục phù hợp với năng lực, sở thích, giá trị và mục tiêu của tất cả học sinh bằng cách bảo đảm sức khỏe, sự an toàn và các quyền của từng học sinh và nhân viên nhà trường, đồng thời bảo vệ tài sản của nhà trường.

Tuy nhiên, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo thanh thiếu niên phải được chia sẻ bởi tất cả các thành viên trong cộng đồng nhà trường — bao gồm học sinh, đội ngũ giáo viên, quản lý, nhân viên hỗ trợ chuyên môn và gia đình — những người cùng có trách nhiệm hỗ trợ một cách công bằng việc thực thi các quy định của nhà trường và duy trì tính toàn vẹn của quá trình giáo dục.

Phụ huynh/người giám hộ có trách nhiệm chuẩn bị cho trẻ khả năng đảm nhận trách nhiệm trong môi trường học đường, bao gồm trách nhiệm học tập và thể hiện hành vi không xâm phạm đến sự an toàn và quyền của người khác. Nhà trường có quyền kỳ vọng mỗi học sinh thể hiện hành vi hợp lý và có tính tự giác. Do tính tự giác không thể được áp đặt từ bên ngoài, học sinh cần được trao một mức độ tự do nhất định trong việc lựa chọn và hành động để phát triển các năng khiếu và năng lực cá nhân của mình.

[Bộ luật Virginia § 22.1-78](#) quy định: “Một hội đồng trường học có thể ban hành điều lệ và quy định, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc kỷ luật học sinh một cách phù hợp, kể cả đối với hành vi của học sinh trên đường đến trường và từ trường trở về.” Các quy định của Hội đồng Trường học về hành vi học sinh được tóm tắt trong Bộ Quy tắc Ứng xử (COB) và cũng được đề cập trong các chính sách của Hội đồng Trường học và các quy định của Học khu quận Prince William (PWCS).

Khi có căn cứ hợp lý, Tổng Giám đốc Học khu (Superintendent of Schools) có thể phê duyệt việc áp dụng khác với các quy trình được nêu trong COB, miễn là các quyền cơ bản của học sinh, phụ huynh/người giám hộ, cộng đồng nói chung và/hoặc nhân sự nhà trường không bị vi phạm. Ví dụ, trong trường hợp có căn cứ hợp lý để áp dụng quy trình khác với quy trình được nêu trong tài liệu này, một quản lý tại văn phòng trung tâm có thể được chỉ định đưa ra quyết định kỷ luật thay cho hiệu trưởng hoặc thành viên khác trong nhóm quản lý của trường khi hành vi vi phạm của học sinh nhắm vào các Ban giám hiệu, nhằm tránh sự thiên vị hoặc tạo ra cảm nhận về sự thiên vị trong quá trình ra quyết định kỷ luật.

Lưu ý: Thuật ngữ “phụ huynh” được sử dụng xuyên suốt tài liệu này bao gồm cha mẹ ruột, cha mẹ nuôi hợp pháp hoặc người giám hộ hợp pháp. Trong tài liệu này, các nội dung tham chiếu đến “Hội đồng Trường học” được hiểu là Hội đồng Trường học Quận Prince William.

Thẩm quyền áp dụng kỷ luật đối với một số hành vi vi phạm trong và ngoài khuôn viên trường

PWCS có thẩm quyền kỷ luật học sinh đối với các hành vi vi phạm Bộ Quy tắc Ứng xử và các chính sách, quy định của PWCS về hành vi học sinh khi hành vi đó xảy ra trong khi học sinh:

- Có mặt tại trường, tham gia học tập trực tuyến, hoặc tham gia các hoạt động do nhà trường tài trợ, bao gồm các chuyến tham quan học tập, bất kể địa điểm tổ chức. Phạm vi “tại trường” bao gồm nhưng không giới hạn ở bất kỳ tài sản hoặc cơ sở nào thuộc sở hữu, do Hội đồng Trường học vận hành hoặc quản lý, hoặc được vận hành/quản lý thay mặt cho Hội đồng Trường học hoặc đại diện của Hội đồng; các cơ sở khu vực được vận hành chung bởi hoặc thay mặt cho từ hai học khu trở lên hoặc dưới sự quản lý của đại diện của các học khu đó; và các lớp học hoặc môi trường giảng dạy do các trường cao đẳng hoặc đại học cung cấp liên quan đến chương trình giảng dạy dành cho học sinh PWCS.
- Đang ở trên xe buýt nhà trường hoặc phương tiện vận chuyển do PWCS cung cấp và tại các điểm dừng xe buýt.
- Đang trên đường đến trường hoặc từ trường về nhà.

- Có mặt tại các địa điểm ngoài khuôn viên trường khác, chẳng hạn như các hoạt động do nhà trường tài trợ bao gồm các chuyến tham quan học tập, sự kiện thể thao và sự kiện của các câu lạc bộ, trong khi học sinh không nằm dưới sự giám sát của nhà trường, nếu hành vi vi phạm đó có ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động hoặc phúc lợi chung của học khu; ảnh hưởng đến tính toàn vẹn của quá trình giáo dục; đe dọa sự an toàn và phúc lợi của học sinh, nhân viên hoặc tài sản nhà trường; hoặc xâm phạm quyền của học sinh hoặc nhân viên dưới bất kỳ hình thức nào.

Kế hoạch chiến lược PWCS Elevate 2030

Kế hoạch Chiến lược Elevate 2030 của PWCS tập trung vào việc xây dựng một học khu hướng tới tương lai, chú trọng năng lực toàn cầu, học tập cá nhân hóa và thích ứng, cũng như trao quyền cho đội ngũ giáo dục. PWCS hướng tới mục tiêu mọi học sinh tốt nghiệp đúng thời hạn với kiến thức, kỹ năng và tư duy cần thiết để xây dựng một tương lai thịnh vượng cho bản thân và cộng đồng của mình. Elevate 2030 được phát triển trên nền tảng của *Vision 2025* đặt ra. Các giá trị cốt lõi của PWCS gồm Công bằng (Equity), Hòa nhập (Inclusivity), Đổi mới (Innovation), Chính trực (Integrity), Khả năng phục hồi (Resiliency) và Hạnh phúc (Well-Being) — những nguyên tắc đã mang lại sự ổn định cho kế hoạch trước đây — sẽ tiếp tục được duy trì. PWCS đã tăng cường cam kết đối với việc học tập và thành tích của tất cả học sinh, xây dựng môi trường và văn hóa tích cực, thúc đẩy sự tham gia của gia đình và cộng đồng, cũng như củng cố tính thống nhất trong toàn tổ chức.

Thông qua việc áp dụng trên toàn học khu thực hành phục hồi (Restorative Practices), Hệ thống Hỗ trợ Đa tầng (Multi-Tiered System of Support - MTSS) và phát triển Năng lực Văn hóa của Nhà giáo dục phù hợp với các tiêu chuẩn của Sở Giáo dục Virginia (Virginia Department of Education - VDOE), PWCS sẽ cung cấp một môi trường học tập thúc đẩy sự gắn kết, nuôi dưỡng cảm giác thuộc về cộng đồng và khuyến khích sức khỏe cảm xúc và xã hội cho tất cả học sinh.

Thông báo về những thay đổi trong luật áp dụng

PWCS mong muốn Bộ Quy tắc Ứng xử cũng như các chính sách và quy định liên quan hoàn toàn phù hợp với luật tiểu bang và liên bang hiện hành. COB có thể được cập nhật trong suốt năm học để phản ánh những thay đổi trong luật tiểu bang hoặc liên bang, các chính sách và quy định liên quan của Hội đồng Trường học hoặc tên của các đơn vị chịu trách nhiệm. Phiên bản COB được đăng tải trên trang web của PWCS là phiên bản chính thức. Nếu các quy định trong phiên bản chính thức của COB mâu thuẫn với luật tiểu bang hoặc liên bang, PWCS sẽ áp dụng các quy định kỷ luật phù hợp với luật hiện hành của tiểu bang hoặc liên bang nhằm bảo đảm an toàn trường học và bảo vệ các quyền của học sinh.

Báo cáo các hành vi đáng quan ngại

Báo cáo các mối quan ngại liên quan đến học sinh

Hệ thống báo cáo ẩn danh “Say Something”

Học sinh, giáo viên, nhân viên và phụ huynh cùng chia sẻ trách nhiệm duy trì một môi trường học đường an toàn và có trật tự.

Các thông tin liên quan đến ma túy, vũ khí, các mối đe dọa đối với bản thân hoặc người khác, hoặc các yếu tố khác có thể gây hại cho môi trường học đường cần được báo cáo cho một người lớn đáng tin cậy hoặc thông qua Hệ thống Báo cáo Ẩn danh “Say Something”. “Say Something” được thiết kế riêng cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 12 và nhân viên để báo cáo bất kỳ mối quan ngại nghiêm trọng hoặc có nguy cơ dẫn đến bạo lực nào liên quan đến hành vi không an toàn hoặc các mối đe dọa gây hại cho bản thân hoặc người khác. Say Something là chương trình phòng ngừa bạo lực thanh thiếu niên của tổ chức phi lợi nhuận quốc gia Sandy Hook Promise và được cung cấp, duy trì miễn phí cho PWCS.

Người báo thông tin (“tipster”) có thể gửi báo cáo về nhiều vấn đề khác nhau, từ các mối đe dọa đối với trường học mà họ chứng kiến hoặc nghe được cho đến các tình huống khủng hoảng cá nhân, bao gồm quấy rối tình dục, tự làm hại bản thân và trầm cảm. Hệ thống này cho phép nhà trường và cơ quan thực thi pháp luật triển khai các biện pháp can thiệp hiệu quả nhằm hỗ trợ những cá nhân có nguy cơ nhằm giúp ngăn ngừa bạo lực, tự tử, bắt nạt, tự gây tổn hại và các hình thức hành vi đe dọa khác.

Mọi thông tin báo cáo được gửi đến đều nhận được phản hồi ngay lập tức từ một trong các chuyên viên tư vấn khủng hoảng có trình độ cao tại Trung tâm Khủng hoảng Quốc gia Sandy Hook Promise; người này sẽ xác định các bước hỗ trợ cần thiết. Khi nhận được thông tin có cơ sở liên quan đến tình huống đe dọa tính mạng và/hoặc nguy cơ tức thời, trung tâm khủng hoảng sẽ liên hệ ngay với tổng đài khẩn cấp 911 địa phương và huy động sự tham gia của cơ quan thực thi pháp luật, sau đó thông báo cho nhân viên văn phòng trung tâm và đại diện của nhà trường, kể cả ngoài giờ làm việc.

Nếu phát hiện dấu hiệu cảnh báo hoặc mối đe dọa, cá nhân có thể sử dụng các hình thức sau để báo cáo:

- Gọi 911 trong các trường hợp khẩn cấp cần can thiệp ngay lập tức.
- Gửi thông tin báo cáo ẩn danh bằng cách gọi số 1-844-5-SAYNOW hoặc truy cập www.SaySomething.net.
- Tải ứng dụng miễn phí từ Apple App Store hoặc Google Play Store, nơi có thể gửi thông tin báo cáo ngay lập tức; sau khi tải xuống, hệ thống sẽ yêu cầu người dùng chọn và ghi nhớ mã gồm bốn chữ số.
- Sử dụng Mã QR này để truy cập trang web.



- Gọi 911 trong các trường hợp khẩn cấp cần can thiệp ngay lập tức

Báo cáo hành vi phân biệt đối xử hoặc quấy rối nghi ngờ xảy ra

Học sinh cho rằng mình đã bị phân biệt đối xử hoặc quấy rối được khuyến khích báo cáo sự việc thông qua một trong các hình thức sau:

- Trao đổi với ban giám hiệu nhà trường (ví dụ: hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng).
- Liên hệ Phòng Đa dạng, Công bằng, Hòa nhập và Tuân thủ (Diversity, Equity, Inclusion and Compliance Department) theo số 571-374-6839.
- [Báo cáo hành vi phân biệt đối xử hoặc quấy rối trực tuyến.](#)

- Sử dụng mã QR bên dưới.



Các định nghĩa về phân biệt đối xử và quấy rối có thể được tìm thấy trong phần [Quyền không bị bắt nạt, phân biệt đối xử và quấy rối](#).

Bắt nạt

Mỗi trường học đều cam kết xây dựng một môi trường nơi học sinh không bị bắt nạt. Học sinh, phụ huynh và nhân sự nhà trường được khuyến khích mạnh mẽ báo cáo các vụ việc bắt nạt bằng những cách sau:

- Trao đổi với ban giám hiệu nhà trường (ví dụ: hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng). Ban giám hiệu trường học sẽ thực hiện các bước thích hợp để xử lý nhanh chóng và dứt khoát với các báo cáo bắt nạt của học sinh.
- Học sinh hoặc phụ huynh có thể [báo cáo trực tuyến các vụ việc bắt nạt](#).
- Sử dụng mã QR bên dưới.



Các định nghĩa về bắt nạt có thể được tìm thấy trong phần [Quyền không bị bắt nạt, phân biệt đối xử và quấy rối](#).

Vui lòng tham khảo Chính sách và Quy định của PWCS có liên quan trong phần [Tài nguyên, Chính sách và Quy định](#).

Quyền và kỳ vọng của học sinh

Quyền được không bị bắt nạt, phân biệt đối xử và quấy rối

Bắt nạt

Học khu quận Prince William (PWCS) cam kết xây dựng một môi trường trong đó học sinh không bị bắt nạt. Hành vi bắt nạt bao gồm ba yếu tố sau:

- Bất kỳ hành vi hung hăng và không mong muốn nào nhằm gây tổn hại, đe dọa hoặc làm nhục nạn nhân; và
- Có sự chênh lệch quyền lực thực tế hoặc được cho là tồn tại giữa người thực hiện hành vi bắt nạt và nạn nhân; và
- Diễn ra lặp đi lặp lại theo thời gian hoặc gây ra tổn hại nghiêm trọng về cảm xúc.

Hành vi bắt nạt bao gồm cả bắt nạt qua mạng, tức là hành vi cố ý và lặp đi lặp lại gây tổn hại thông qua việc sử dụng máy tính, điện thoại di động và các thiết bị điện tử khác. Bắt nạt không bao gồm hành vi trêu chọc thông thường, đùa giỡn quá trớn, tranh cãi hoặc xung đột giữa bạn bè đồng trang lứa. Học sinh tin rằng mình đã bị bắt nạt được khuyến khích báo cáo hành vi đó cho ban giám hiệu nhà trường hoặc thông qua các tùy chọn có trong phần [Báo cáo mối quan ngại của học sinh](#). Ban giám hiệu trường học sẽ thực hiện các bước thích hợp để xử lý nhanh chóng và dứt khoát với các báo cáo bắt nạt của học sinh.

Hành vi bắt nạt qua mạng và bất kỳ hành vi ngược đãi hoặc bắt nạt nào xảy ra trong khuôn viên trường học hoặc tại một hoạt động do nhà trường bảo trợ, ngăn cản học sinh đến trường hoặc rời trường một cách an toàn, hoặc ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận giáo dục của học sinh đều vi phạm COB và sẽ được nhân viên nhà trường điều tra và xử lý. Hành vi bắt nạt nhắm vào một học sinh vì chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia (bao gồm tổ tiên chung và các đặc điểm sắc tộc), giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục, khuyết tật hoặc bất kỳ cơ sở nào khác được nêu trong Tuyên bố Không phân biệt đối xử của PWCS (còn được gọi là nhóm được pháp luật bảo vệ) sẽ được điều tra và xử lý theo các thủ tục của PWCS liên quan đến hành vi quấy rối hoặc hành vi sai trái dựa trên giới tính.

Tất cả các khiếu nại sẽ được điều tra. Người bị cáo buộc và phụ huynh của học sinh liên quan sẽ được thông báo về các khiếu nại, nhân chứng sẽ được phỏng vấn và tất cả thông tin sẽ được giữ bí mật ngoại trừ thông tin phải được chia sẻ như một phần của cuộc điều tra hoặc phải được tiết lộ để đảm bảo an toàn và an ninh của học sinh hoặc những người khác. Mặc dù biện pháp kỷ luật áp dụng đối với học sinh để giải quyết khiếu nại bắt nạt là thông tin mật, một số khía cạnh của biện pháp kỷ luật đó có thể được chia sẻ với học sinh bị bắt nạt nếu ảnh hưởng trực tiếp đến học sinh đó. Ví dụ, học sinh bị bắt nạt có thể được thông báo rằng học sinh kia đã bị yêu cầu không được liên lạc với mình hoặc sẽ không còn học cùng lớp hoặc học cùng trường với mình nữa.

Ban giám hiệu trường học phải thông báo cho phụ huynh về bất kỳ học sinh nào liên quan đến một vụ việc bị nghi ngờ có hành vi bắt nạt càng sớm càng tốt, nhưng không muộn hơn 24 giờ sau khi biết về cáo buộc bắt nạt.

Tuyên bố không phân biệt đối xử của PWCS

Học khu quận Prince William (PWCS) không phân biệt đối xử trong việc cung cấp các chương trình, dịch vụ và hoạt động giáo dục, đồng thời không dung thứ cho hành vi bắt nạt hoặc quấy rối dựa trên chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia (bao gồm tổ tiên chung và các đặc điểm sắc tộc), giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục, mang thai, sinh con hoặc các tình trạng y tế liên quan bao gồm cho con bú, tuổi tác, tình trạng hôn nhân hoặc tình trạng làm cha mẹ, tình trạng cựu quân nhân, khuyết tật, thông tin di truyền hoặc bất kỳ cơ sở nào khác bị pháp luật nghiêm cấm.

PWCS cam kết giải quyết hành vi quấy rối một cách kịp thời và hiệu quả.

Phân biệt đối xử

Phân biệt đối xử xảy ra khi một hoặc nhiều cá nhân bị đối xử khác biệt hoặc không được đối xử công bằng hoặc không được trao các cơ hội tương đương như người khác vì chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia (bao gồm tổ tiên chung hoặc các đặc điểm sắc tộc), giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục, mang thai, sinh con hoặc các tình trạng y tế liên quan bao gồm cho con bú, tuổi tác, tình trạng hôn nhân hoặc tình trạng làm cha mẹ, tình trạng cựu quân nhân, khuyết tật, thông tin di truyền hoặc bất kỳ cơ sở nào khác bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phân biệt đối xử đối với học sinh hoặc nhân viên bị nghiêm cấm tuyệt đối. Học sinh tin rằng họ đã bị phân biệt đối xử được khuyến khích

báo cáo vấn đề cho hiệu trưởng, Phòng Đa dạng, Công bằng, Hòa nhập và Tuân thủ qua DEIC@pwcs.edu hoặc số 571-374-6839, hoặc thông qua các tùy chọn có trong mục [Báo cáo Mọi quan ngại của Học sinh](#).

Các khiếu nại về phân biệt đối xử hoặc quấy rối liên quan đến học sinh sẽ được giải quyết theo quy định trong các chính sách và quy định của PWCS.

Quấy rối

Quấy rối là một khuôn mẫu kéo dài của hành vi không được hoan nghênh dựa trên nhóm được pháp luật bảo vệ (chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia, đặc điểm sắc tộc, tổ tiên chung, tuổi tác, giới tính, khuyết tật) hoặc bất kỳ đặc điểm nào khác được luật tiểu bang hoặc liên bang bảo vệ. Quấy rối bao gồm:

- **Hành vi hạ thấp và đe dọa:** Quấy rối phân biệt đối xử liên quan đến các hành động hạ nhục, đe dọa hoặc làm hại một cá nhân hoặc nhóm. Những hành vi này có thể dẫn đến một môi trường đe dọa, thù địch và/hoặc xúc phạm. Hành vi như vậy có thể cản trở việc học của học sinh.
- **Các biểu hiện khác nhau:** Quấy rối phân biệt đối xử có thể biểu hiện theo nhiều cách khác nhau, bao gồm hành động thể chất, giao tiếp bằng lời nói, tín hiệu phi ngôn ngữ, tin nhắn điện tử hoặc nội dung bằng văn bản.
- **Nhắm mục tiêu dựa trên niềm tin:** Điều quan trọng là quấy rối phân biệt đối xử có thể nhắm vào một cá nhân ngay cả khi họ không thực sự sở hữu bất kỳ đặc điểm nào làm cơ sở cho hành vi quấy rối. Yếu tố quan trọng là quấy rối dựa trên niềm tin rằng cá nhân sở hữu những đặc điểm như vậy.

Xin lưu ý rằng việc sử dụng các lời lẽ miệt thị hoặc biểu tượng nhằm hạ thấp hoặc đe dọa một cá nhân hoặc một nhóm người sẽ được điều tra như hành vi quấy rối.

Những học sinh tin rằng họ đã bị phân biệt đối xử hoặc quấy rối được khuyến khích báo cáo vấn đề cho hiệu trưởng, Phòng Đa dạng, Công bằng, Hòa nhập và Tuân thủ tại DEIC@pwcs.edu hoặc 571-374-6839, hoặc thông qua các tùy chọn được tìm thấy trong phần [Báo cáo Mọi quan ngại của Học sinh](#).

Quấy rối dựa trên giới tính và hành vi sai trái dựa trên giới tính

Phân biệt đối xử theo Title IX nghiêm cấm việc quấy rối học sinh dựa trên giới tính. Về cơ bản, Title IX bảo đảm rằng không ai tại Hoa Kỳ bị loại khỏi việc tham gia, bị từ chối quyền lợi hoặc bị phân biệt đối xử trên cơ sở giới tính trong bất kỳ chương trình hoặc hoạt động giáo dục nào nhận hỗ trợ tài chính liên bang. Title IX đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy cơ hội bình đẳng và sự công bằng trong các cơ sở giáo dục. Theo Title IX, hành vi dựa trên giới tính theo Title IX là hành vi đáp ứng một hoặc nhiều điều kiện sau đây:

- Một nhân viên của PWCS đặt điều kiện để cung cấp một khoản hỗ trợ, quyền lợi hoặc dịch vụ của PWCS vào việc cá nhân tham gia vào hành vi mang tính tình dục.
- Hành vi không được chào đón mang tính tình dục mà một người hợp lý xác định là nghiêm trọng, phổ biến và mang tính xúc phạm theo tiêu chuẩn khách quan đến mức thực sự tước bỏ quyền tiếp cận bình đẳng của học sinh đối với một chương trình hoặc hoạt động giáo dục của PWCS.
- Bạo lực trong quan hệ hẹn hò, bạo lực gia đình, tấn công tình dục hoặc rình rập.

Không phải tất cả các cáo buộc về hành vi sai trái dựa trên tình dục đều được coi là phân biệt đối xử hoặc quấy rối tình dục theo Tiêu đề IX. Các cáo buộc về hành vi sai trái dựa trên giới tính nằm ngoài phạm vi Title IX vẫn sẽ được điều tra và xử lý; đồng thời các biện pháp kỷ luật có thể được áp dụng đối với bất kỳ hành vi nào được xác định là vi phạm Quy tắc Ứng xử của PWCS.

Thông tin thêm về phân biệt đối xử và quấy rối học sinh có thể được tìm thấy trong các chính sách và quy định liên quan của PWCS có trong phần [Tài nguyên, Chính sách và Quy định](#). Học sinh tin rằng mình đã là đối tượng của hành vi phân biệt đối xử hoặc quấy rối được khuyến khích báo cáo sự việc với hiệu trưởng nhà trường, Phòng Đa dạng, Công bằng, Hòa nhập và Tuân thủ tại DEIC@pwcs.edu hoặc 571-374-6839, hoặc thông qua các lựa chọn được nêu trong mục [Báo cáo mọi quan ngại của học sinh](#).

Phòng ngừa phân biệt đối xử và quấy rối

Ban giám hiệu nhà trường sẽ hành động để chấm dứt và ngăn ngừa phân biệt đối xử và quấy rối. Học sinh có thể giúp chấm dứt và ngăn ngừa các hành vi này bằng cách lên tiếng bằng cách:

- Tìm kiếm sự giúp đỡ từ phụ huynh, giáo viên, Chuyên viên tư vấn học đường, ban giám hiệu hoặc một người lớn đáng tin cậy khác.

- Báo cáo hành vi sai trái cho ban giám hiệu trường học, người lớn đáng tin cậy tại trường, Phòng Đa dạng, Công bằng, Hòa nhập và Tuân thủ, hoặc thông qua các tùy chọn có trong phần [Báo cáo Mối quan ngại của Học sinh](#).

Năng lực văn hóa của nhà giáo dục

Theo [Bộ luật Virginia § 22.1-298.7](#), “Mỗi hội đồng trường phải thông qua và thực hiện các chính sách yêu cầu mỗi giáo viên và bất kỳ nhân viên nào khác của hội đồng trường có giấy phép do Hội đồng cấp phải hoàn thành chương trình đào tạo về năng lực văn hóa, phù hợp với hướng dẫn do Hội đồng ban hành, ít nhất hai năm một lần.” Khung năng lực văn hóa Virginia bao gồm bốn lĩnh vực, đó là Tự phản tư về năng lực văn hóa, Phương pháp sư phạm và thực hành có năng lực văn hóa, Môi trường học tập có năng lực văn hóa, và Gắn kết cộng đồng có năng lực văn hóa.

Là học khu đa dạng đứng thứ 10 trong cả nước, PWCS hiểu rõ trách nhiệm trong việc hỗ trợ một môi trường và văn hóa tích cực. Những người theo học tại các trường của chúng tôi đều là thành viên của cộng đồng bất kể chủng tộc, sắc tộc, tình trạng kinh tế - xã hội, khả năng, nguồn gốc quốc gia, hệ tư tưởng chính trị, nơi cư trú (bao gồm khu vực nông thôn) hoặc giới tính. Điều này có nghĩa là chúng tôi trân trọng và tôn trọng sự khác biệt trong cộng đồng học sinh, đồng thời hỗ trợ nhân viên trong cam kết thúc đẩy năng lực văn hóa trong trường học và lớp học, đặc biệt nhấn mạnh các lĩnh vực sau liên quan đến kỳ vọng hành vi của học sinh từ tiền mẫu giáo đến lớp 12:

- Tiếp cận và cơ hội.
- Công bằng trong phân bổ nguồn lực.
- Giao tiếp và gắn kết với gia đình.
- Năng lực liên văn hóa và hòa nhập.

Cam kết của chúng tôi đối với một môi trường và văn hóa tích cực trên toàn học khu bảo đảm rằng khi cần áp dụng biện pháp kỷ luật, học sinh và gia đình sẽ được thông tin đầy đủ về quy trình kỷ luật, cộng đồng nhà trường sẽ được hàn gắn và phục hồi, và học sinh sẽ được tiếp cận một hệ thống hỗ trợ phù hợp với các tiêu chuẩn hành vi của PWCS.

Vui lòng tham khảo Chính sách và Quy định của PWCS có liên quan trong mục [Tài nguyên, Chính sách và Quy định](#).

Quyền tự do ngôn luận

Học sinh có ý định tổ chức một biểu tình hoặc tuần hành/biểu tình hoặc biểu tình hoặc tuần hành tại trường hoặc trong ngày học nên làm việc với hiệu trưởng để đảm bảo rằng hoạt động của họ không làm gián đoạn việc giảng dạy hoặc hoạt động của trường và được tiến hành một cách an toàn và có trách nhiệm. Các cuộc biểu tình hoặc hoạt động phản đối như vậy thể hiện quan điểm của những học sinh tổ chức và tham gia, không phải quan điểm của Hội đồng Trường học, Tổng Giám đốc Học khu, học khu hoặc trường học của học sinh. Vai trò của hiệu trưởng nhà trường chỉ giới hạn ở việc quy định thời gian, cách thức, địa điểm và các hướng dẫn khác nhằm bảo đảm an toàn cho học sinh và ngăn ngừa gián đoạn. Ban giám hiệu và nhân viên sẽ không tham gia vào sự kiện của học sinh, nhưng có thể được phân công thực hiện các nhiệm vụ cần thiết để duy trì trật tự và an toàn tại sự kiện. Học sinh chọn tham gia hoạt động ôn hòa ở trường phải tuân theo tất cả các hướng dẫn về thời gian, cách thức, địa điểm và an toàn do ban giám hiệu nhà trường đặt ra. Những học sinh vắng mặt trong giờ học hoặc rời khỏi khuôn viên trường như một phần của cuộc biểu tình hoặc hoạt động phản đối có thể phải chịu hậu quả kỷ luật do vi phạm quy định về chuyên cần. Những học sinh không tuân thủ chỉ dẫn của nhân viên, gây gián đoạn việc giảng dạy hoặc hoạt động của trường, kích động bạo lực hoặc tham gia vào hình thức phát ngôn không được Tu chính án Thứ nhất bảo vệ — chẳng hạn như phát ngôn kêu gọi bạo lực hoặc hoạt động bất hợp pháp, phát ngôn khiêu dâm, thô tục hoặc cấu thành ngôn từ thù ghét — có thể phải chịu các biện pháp kỷ luật phù hợp.

Thông báo về các biện pháp an ninh

Giám sát hệ thống máy tính và mạng PWCS

Căn cứ vào [Quy định PWCS 295-1](#) “Hệ thống máy tính và dịch vụ mạng – Chính sách của PWCS về sử dụng có trách nhiệm và an toàn trên Internet”, nhân viên, học sinh và người sử dụng mạng khách của PWCS không có kỳ vọng về quyền riêng tư khi sử dụng máy tính hoặc dịch vụ internet của trường; việc sử dụng máy tính PWCS hoặc các môi trường liên quan cũng không tạo thành một diễn đàn công cộng theo các quy định về quyền tự do ngôn luận của hiến pháp liên bang và tiểu bang. Học khu có quyền giám sát mọi hoạt động sử dụng máy tính và internet của nhân viên và học sinh; và mọi thông tin hoặc dữ liệu liên lạc được truyền tải trên hệ thống máy tính và dịch vụ mạng của PWCS có thể bị chặn, ghi lại, đọc, sao chép và tiết lộ bởi hoặc cho nhân sự được ủy quyền vì các mục đích chính thức, bao gồm

các cuộc điều tra hành chính và hình sự. Việc sử dụng máy tính, mạng và hệ thống internet của PWCS là một đặc quyền, không phải là một quyền, và có thể bị học khu thu hồi bất kỳ lúc nào.

Công nghệ sàng lọc an ninh

PWCS sử dụng công nghệ sàng lọc an ninh tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, bao gồm các trường truyền thống và phi truyền thống, cũng như tại các sự kiện thể thao. Hiện tại không có kế hoạch triển khai tại các trường tiểu học. Học sinh phải sử dụng các lối vào được chỉ định. Việc tự ý vào hoặc hỗ trợ người khác vào trường bằng lối vào không được phép là hành vi vi phạm Quy tắc Ứng xử và có thể dẫn đến đình chỉ học hoặc đề xuất áp dụng các biện pháp kỷ luật bổ sung. Để biết thêm thông tin về việc sử dụng công nghệ kiểm tra an ninh, hãy truy cập [Safety Screening Technology](#) trên trang web của PWCS.

Giám sát bằng Video

Xin lưu ý rằng camera an ninh được lắp đặt tại tất cả các cơ sở của PWCS và sẽ được sử dụng để tăng cường an toàn và an ninh cho toàn thể học sinh, nhân viên và tài sản của PWCS.

Vai trò và trách nhiệm

HỌC KHU QUẬN PRINCE WILLIAM

Hội đồng trường học Học khu quận Prince William

Quy tắc Ứng xử (Code of Behavior - COB) đã được thiết lập cho Học khu quận Prince William (PWCS). Hội đồng Trường học, thông qua Tổng Giám đốc Học khu, yêu cầu tất cả nhân viên nhà trường chịu trách nhiệm trong việc giám sát hành vi của học sinh trong thời gian học sinh thuộc phạm vi giám sát theo quy định pháp luật của nhà trường.

Hội đồng Trường học yêu cầu tất cả học sinh phải có hành vi phù hợp theo quy định trong các chính sách và quy định của Hội đồng Trường học, như được tóm tắt trong COB. [Các chính sách và quy định](#) điều chỉnh hành vi và kỷ luật học sinh có thể được tìm thấy trên trang web của PWCS.

Tất cả nhân viên PWCS phải tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức cao nhất và chịu trách nhiệm về hành động của mình. Do đó, tất cả nhân viên phải tuân thủ các chính sách và quy định của PWCS.

Hội đồng Trường học yêu cầu tất cả phụ huynh đọc Quy tắc Ứng xử (COB) và bất kỳ chính sách hoặc quy định nào được đề cập trong đó nhằm hỗ trợ việc duy trì hành vi đúng mực của học sinh.

Phòng Điều trần Học sinh (Student Hearings Department - SHD)

Hội đồng Trường học đã chỉ định SHD thực thi và điều phối các nỗ lực của học khu nhằm cung cấp một môi trường học đường an toàn, hỗ trợ việc dạy và học. Mục tiêu của SHD như sau:

- Giải quyết các vi phạm kỷ luật học sinh nghiêm trọng.
- Thúc đẩy một môi trường giáo dục an toàn, thuận lợi cho việc dạy và học, không có bạo lực, xung đột và những gián đoạn không cần thiết.
- Giám sát và tiến hành các thủ tục tố tụng đúng quy định áp dụng đối với đình chỉ học dài hạn, đuổi học, từ chối nhập học và tái nhập học của học sinh, đồng thời điều phối các đơn kháng nghị lên Hội đồng Trường học.
- Xác định các dịch vụ, dịch vụ, chương trình và hình thức bố trí giáo dục phù hợp cho học sinh giáo dục phổ thông thuộc diện phải chịu biện pháp kỷ luật bổ sung và/hoặc quy trình tái phân công.

Phòng Đa dạng, Công bằng, Hòa nhập và Tuân thủ (DEIC)

DEIC hỗ trợ Kế hoạch Chiến lược của PWCS thông qua việc thúc đẩy khả năng tiếp cận và cơ hội, công bằng trong phân bổ nguồn lực nhằm xây dựng môi trường và văn hóa tích cực, đồng thời nhấn mạnh sự gắn kết của gia đình và cộng đồng cũng như năng lực liên văn hóa và hòa nhập cho tất cả mọi người. DEIC hỗ trợ cộng đồng trường học thông qua đào tạo, hướng dẫn chuyên môn và các nguồn lực khác dựa trên nhu cầu của từng trường. DEIC tập trung giải quyết các vấn đề về năng lực văn hóa trong các tương tác thường nhật tại trường học. Cụ thể, đội ngũ DEIC:

- Hỗ trợ nhân viên triển khai năng lực văn hóa vào thực tiễn đối với tất cả học sinh và nhân viên thông qua việc sử dụng ngôn ngữ chung và các thuật ngữ không mang tính chia rẽ.
- Hỗ trợ các hội đồng và ủy ban cấp trường trong các hoạt động thúc đẩy đa dạng, công bằng và hòa nhập dành cho học sinh và nhân viên.
- Hỗ trợ gia đình tìm hiểu và hiểu rõ quy trình kỷ luật, đình chỉ học và đuổi học của PWCS.
- Điều tra và xử lý các khiếu nại về phân biệt đối xử, quấy rối, phân biệt đối xử dựa trên giới tính và hành vi sai trái dựa trên giới tính theo Title IX.

Định nghĩa

- Đa dạng (Diversity) – Trân trọng và tôn trọng những khác biệt của mỗi cá nhân bất kể chủng tộc, sắc tộc, tuổi tác, giới tính, năng lực, tôn giáo, xu hướng tính dục, nguồn gốc quốc gia hoặc hệ tư tưởng chính trị.
- Công bằng (Equity) – Việc phân bổ nguồn lực, khả năng tiếp cận và cơ hội một cách công bằng cho tất cả học sinh dựa trên nhu cầu cá nhân của từng em, bất kể chủng tộc, sắc tộc, tình trạng kinh tế - xã hội, nơi cư trú (bao gồm khu vực nông thôn) hoặc xu hướng tính dục.
- Hòa nhập (Inclusion) – Tạo lập các điều kiện để mọi học sinh và nhân viên đều cảm thấy được chào đón, được trân trọng và có cơ hội thành công.

Đội ngũ giáo dục

Mặc dù kỷ luật cuối cùng là trách nhiệm của mỗi cá nhân, việc thực hiện một chương trình kỷ luật hiệu quả đòi hỏi sự hợp tác của cả một tập thể. Một cách tiếp cận công bằng và mang tính phòng ngừa đối với kỷ luật sẽ được áp dụng nhằm làm rõ các tiêu chuẩn hành vi, đánh giá hiệu quả nhu cầu cá nhân của học sinh và xác định các yếu tố quan trọng có thể góp phần dẫn đến hành vi vi phạm của học sinh. Hiệu trưởng là lãnh đạo giảng dạy chịu trách nhiệm xây dựng các kỳ vọng về hành vi ở cấp trường phù hợp với các chính sách của Hội đồng Trường học, các quy định của PWCS và COB. Ban giám hiệu, giáo viên và nhân viên hỗ trợ phối hợp với nhau nhằm bảo đảm các quyền và trách nhiệm của mỗi học sinh trong học khu.

Đội ngũ giáo dục chịu trách nhiệm:

- Cung cấp một môi trường học đường an toàn và tích cực.
- Cung cấp môi trường tâm lý thuận lợi cho việc học tập.
- Khuyến khích tính tự giác.
- Tạo bầu không khí tôn trọng lẫn nhau.
- Đối xử với mỗi học sinh như một cá nhân phù hợp với nhu cầu của mỗi người.
- Khuyến khích, theo dõi và đánh giá sự tiến bộ của học sinh.
- Thiết lập và duy trì các kênh trao đổi thông tin cởi mở với phụ huynh.
- Thảo luận về COB với học sinh vào đầu mỗi năm học và cung cấp các đánh giá định kỳ trong năm học.
- Đảm bảo rằng các thủ tục và thông tin liên lạc của trường phù hợp với các chính sách và quy định của PWCS và COB.
- Thực hiện đầy đủ các chính sách, quy định của PWCS và COB trong môi trường trường học.
- Hướng dẫn về COB và bảo đảm được tiếp cận COB cho tất cả học sinh mới ghi danh trong suốt năm học.
- Phát triển một kế hoạch hành động, bất cứ khi nào có thể, dựa trên nhu cầu của học sinh và môi trường học đường nói chung.
- Các nhà quản lý trường học có trách nhiệm thực hiện hành động theo dõi thích hợp bất cứ khi nào học sinh báo cáo hành vi vi phạm COB. Giáo viên, chuyên viên tư vấn và nhân viên hỗ trợ giáo dục khác có trách nhiệm giúp học sinh nhận được sự hỗ trợ mà họ có thể cần từ các nhà quản lý. Phản hồi của nhân viên đối với mỗi khiếu nại của học sinh phải được ghi lại.

Đội ngũ giáo viên chuyên nghiệp

Theo Tiêu chuẩn Công nhận của Virginia ([8VAC20-132-210](#)), "Đội ngũ giáo viên chuyên nghiệp sẽ chịu trách nhiệm cung cấp hướng dẫn hợp lý về mặt giáo dục trong bầu không khí tôn trọng lẫn nhau và lịch sự"

Giáo viên có trách nhiệm xây dựng và duy trì môi trường an toàn, hỗ trợ, phù hợp với sự phát triển và văn hóa, nhằm thúc đẩy sự phát triển học tập, hành vi cũng như cảm xúc - xã hội của học sinh. Việc xây dựng các mối quan hệ tích cực với học sinh dựa trên sự tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau đã được chứng minh là một trong những yếu tố có tác động tích cực mạnh mẽ nhất đến thành tích học tập và hành vi của học sinh. Phát triển các mối quan hệ đòi hỏi các kỹ năng cụ thể của giáo viên, chẳng hạn như kỹ năng lắng nghe, đồng cảm, quan tâm và có thái độ tích cực đối với người khác. Tác động tích cực của mối quan hệ giữa giáo viên và học sinh bao gồm sự cải thiện về hành vi tích cực, tư duy phản biện/sáng tạo, kỹ năng toán học, kỹ năng ngôn ngữ và kết quả học tập tổng thể.

Do mối liên hệ giữa hành vi học sinh, môi trường học đường tích cực, thành tích học tập và việc duy trì học sinh trong lớp học với hoạt động giảng dạy không bị gián đoạn, giáo viên có trách nhiệm:

- Phát triển các mối quan hệ tích cực.
- Phát triển một môi trường học tập an toàn và tích cực.
- Dạy (và dạy lại khi cần thiết) những kỳ vọng về hành vi.
- Củng cố hành vi tích cực.
- Cung cấp phản hồi mang tính hướng dẫn về hành vi.
- Sử dụng khuôn khổ can thiệp và hỗ trợ theo cấp độ của trường cho những học sinh không đáp ứng được kỳ vọng về hành vi.
- Nhận biết và chủ động giải quyết căng thẳng cá nhân, phản ứng có thể làm leo thang hành vi tiêu cực của học sinh và thành kiến cá nhân.
- Sử dụng dữ liệu của học sinh và lớp học để theo dõi hành vi học sinh và phản ứng của giáo viên đối với hành vi.

Nếu học sinh không đáp ứng được kỳ vọng về hành vi và giáo viên đã thực hiện các biện pháp can thiệp trong lớp học hoặc tại trường như được nêu trong quy trình của trường, giáo viên có thể yêu cầu đưa học sinh ra khỏi lớp.

Nhân viên hỗ trợ giảng dạy chuyên biệt

Hướng dẫn Mẫu của Hội đồng Giáo dục Virginia về “Chính sách Quy tắc Ứng xử Tích cực và Mang tính Phòng ngừa cho Học sinh cùng các Giải pháp Thay thế Đình chỉ học” công nhận rằng những chuyên gia này đóng vai trò trực tiếp trong việc thúc đẩy và hỗ trợ môi trường học đường tích cực, tập trung vào phòng ngừa, can thiệp và hỗ trợ nhằm giúp học sinh đáp ứng các kỳ vọng hành vi trong COB.

Chuyên viên tư vấn học đường

Các chương trình tư vấn học đường hỗ trợ Tiêu chuẩn Học tập Virginia bằng cách hướng dẫn học sinh phát triển học tập, nghề nghiệp, cá nhân và xã hội. Chuyên viên tư vấn học đường hợp tác với phụ huynh, giáo viên, quản trị viên và những người khác để thúc đẩy việc học tập và giúp học sinh thiết lập và đạt được các mục tiêu giáo dục, nghề nghiệp và cá nhân của mình bằng cách sử dụng các tiêu chuẩn sau:

- Phát triển học tập – Học sinh sẽ có được sự chuẩn bị học tập cần thiết để lựa chọn từ nhiều cơ hội giáo dục, đào tạo và việc làm khác nhau sau khi tốt nghiệp trung học.
- Phát triển nghề nghiệp – Học sinh sẽ tìm hiểu thế giới việc làm để đưa ra các quyết định nghề nghiệp sáng suốt.
- Phát triển cảm xúc và xã hội – Học sinh sẽ hiểu và tôn trọng bản thân cũng như người khác, đồng thời phát triển các kỹ năng cần thiết để trở thành công dân có trách nhiệm.

Nhân viên công tác xã hội học đường

Nhân viên công tác xã hội học đường có chuyên môn đặc biệt trong việc hiểu các hệ thống gia đình và cộng đồng, cũng như kết nối học sinh và gia đình với các dịch vụ cộng đồng cần thiết để thúc đẩy thành công của học sinh. Họ làm việc nhằm khắc phục các rào cản đối với việc học gây ra bởi nghèo đói, chăm sóc sức khỏe không đầy đủ và bạo lực tại khu dân cư. Những nhân viên này thường tập trung hỗ trợ các nhóm học sinh dễ bị tổn thương có nguy cơ cao bỏ học hoặc thường xuyên nghỉ học, chẳng hạn như trẻ vô gia cư, trẻ em được nuôi dưỡng thay thế, học sinh di cư, học sinh chuyển tiếp giữa trường học với các chương trình điều trị hoặc hệ thống tư pháp vị thành niên, hoặc học sinh đang trải qua bạo lực gia đình.

Họ phối hợp chặt chẽ với giáo viên, ban giám hiệu, phụ huynh và các nhà giáo dục khác để cung cấp các biện pháp can thiệp đồng bộ và dịch vụ tham vấn nhằm giúp học sinh duy trì việc học và giúp gia đình tiếp cận các hỗ trợ cần thiết.

Chuyên gia tâm lý học đường

Chuyên gia tâm lý học đường được đào tạo chuyên sâu để hỗ trợ học sinh trong các mối quan hệ của các em. Họ chuyên phân tích các vấn đề phức tạp của học sinh và nhà trường, đồng thời lựa chọn và triển khai các biện pháp can thiệp phù hợp dựa trên bằng chứng nhằm cải thiện kết quả ở gia đình và trường học.

Họ có thể tham vấn với giáo viên và phụ huynh để điều phối các dịch vụ và hỗ trợ cho các nhu cầu học tập, xã hội và hành vi của học sinh. Chuyên môn của họ trong đánh giá nguy cơ, đánh giá mối đe dọa, thu thập và phân tích dữ liệu giúp xác định và triển khai các hỗ trợ cần thiết để bảo đảm thành công của học sinh.

Chuyên gia hành vi

Chuyên gia hành vi tiến hành đánh giá nhằm xác định nguyên nhân gốc rễ của các hành vi của học sinh và hỗ trợ nhân viên nhà trường xây dựng các chiến lược giải quyết những hành vi thách thức. Họ hướng dẫn chuyên môn cho giáo viên nhằm tăng cường các chiến lược quản lý lớp học chủ động và phản ứng hành vi phù hợp để duy trì chất lượng giảng dạy.

Họ tham vấn với các nhóm nhà trường nhằm tăng cường Các biện pháp can thiệp và hỗ trợ hành vi tích cực (Positive Behavioral Interventions and Supports - PBIS) và Thực hành Phục hồi (Restorative Practices) như một phần của khuôn khổ Hệ thống hỗ trợ đa tầng (Multi-Tiered System of Supports - MTSS) toàn diện. Họ hợp tác với ban giám hiệu và nhân viên hỗ trợ của học khu để cung cấp hoạt động học tập chuyên môn liên tục về các thực hành tốt nhất trong hỗ trợ hành vi học sinh.

Y tá học đường

Y tá học đường cung cấp đánh giá tình trạng khẩn cấp và thực hiện can thiệp; quản lý các tình trạng sức khỏe cấp tính và mạn tính; giới thiệu và hỗ trợ tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu; các dịch vụ phòng ngừa; các biện pháp kiểm soát bệnh truyền nhiễm; tư vấn nâng cao sức khỏe; và xác định, quản lý các rào cản về sức khỏe ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh.

Nhân viên không có chứng nhận/chứng chỉ chuyên môn

Tất cả thành viên trong cộng đồng nhà trường cần tham gia và chịu trách nhiệm trong việc xây dựng môi trường học đường tích cực, đồng thời mọi nhân viên nhà trường đều có trách nhiệm bảo đảm môi trường học tập an toàn, hỗ trợ và hiệu quả.

Cảnh sát học đường

Cảnh sát học đường (SRO) được định nghĩa trong [Bộ luật Virginia § 9.1-101](#) là nhân viên thực thi pháp luật được chứng nhận được cơ quan thực thi pháp luật địa phương tuyển dụng để cung cấp các dịch vụ thực thi pháp luật và an ninh cho các trường tiểu học và trung học công lập Virginia. Tuy nhiên, các nhân viên thực thi pháp luật không phải là cán bộ kỹ luật của nhà trường. Vai trò của họ tại PWCS là thúc đẩy môi trường học đường tích cực, hỗ trợ và duy trì môi trường học tập an toàn, bảo đảm an ninh bằng cách tập trung vào các vụ việc có thể liên quan đến vi phạm pháp luật hình sự, trong khi ban giám hiệu tập trung xác định liệu hành vi của học sinh có vi phạm các quy định của COB hay không.

Theo [Bộ luật Virginia § 22.1-279.3:1](#) ban giám hiệu có trách nhiệm báo cáo một số hành vi có dấu hiệu tội phạm cho cơ quan thực thi pháp luật địa phương.

Gia đình là đối tác

PWCS nhận ra tầm quan trọng của quan hệ đối tác giữa nhà trường và gia đình trong việc xây dựng trường học thành môi trường học tập an toàn và hiệu quả và thúc đẩy sự phát triển tình cảm xã hội của trẻ em. PWCS nhấn mạnh tầm quan trọng của giao tiếp tích cực giữa gia đình và các nhà giáo dục, đồng thời khuyến khích các kênh để gia đình trao đổi mối quan tâm của họ, đưa ra đề xuất và tiếp cận thông tin liên quan đến con cái của họ để tạo ra mối quan hệ đối tác tích cực giữa gia đình và nhà trường, do đó củng cố cộng đồng trường học.

Là đối tác trong giáo dục, phụ huynh phải:

- Hỗ trợ nhà trường thực thi các tiêu chuẩn về hạnh kiểm của học sinh và việc đi học bắt buộc để hoạt động giáo dục có thể diễn ra trong một bầu không khí không bị gián đoạn và đe dọa đến người hoặc tài sản, đồng thời tôn trọng và bảo vệ các quyền của mỗi cá nhân [Bộ luật Virginia § 22.1-279.3 \(a\)](#).
- Đọc và xác nhận đã nhận COB; thúc đẩy hành vi đúng mực của học sinh; hỗ trợ nhà trường trong công tác kỷ luật học sinh; và gặp gỡ quản lý nhà trường khi được yêu cầu để thảo luận các vấn đề liên quan đến kỷ luật hoặc nhà trường.
- Cất giữ an toàn bất kỳ loại súng nào có trong gia đình.
- Ký xác nhận rằng họ hiểu các trách nhiệm của mình. Mẫu xác nhận này có trong Gói thông tin Trở lại trường hằng năm trên [ParentVUE](#).
- Hằng năm đọc COB và các xác nhận pháp lý cần thiết khác trong Gói thông tin Trở lại trường hằng năm ngay trước khi bắt đầu năm học hoặc trong những tuần đầu năm học.
- Bảo đảm học sinh ăn mặc phù hợp với quy định về trang phục được xây dựng với sự phối hợp của học sinh, phụ huynh và nhân viên nhà trường tại địa phương.
- Cung cấp sách, tài liệu, nhạc cụ, đồng phục và trang thiết bị cần thiết để tham gia hiệu quả vào chương trình học.
- Nắm rõ các yêu cầu lên lớp và tốt nghiệp được công bố hằng năm trong [Danh mục khóa học trung học](#).
- Cung cấp thông tin liên hệ khẩn cấp hiện hành, bao gồm số điện thoại, thông qua Gói thông tin Trở lại trường hằng năm để nhà trường có thể liên lạc ngay với phụ huynh trong trường hợp khẩn cấp.
- Cung cấp bản sao có chứng thực giấy khai sinh và/hoặc tài liệu nhập cư của học sinh, khám sức khỏe và hồ sơ về loạt tiêm chủng đã hoàn thành khi nhập học lần đầu.
- Hiểu rằng ma túy và vũ khí như được mô tả trong COB sẽ không được chấp nhận tại các hoạt động của trường, trên tài sản thuộc sở hữu của Hội đồng Trường học, trên đường đến và về từ trường hoặc điểm dừng xe buýt, trên xe buýt trường học, tại điểm dừng xe buýt và trong các hoạt động ngoài cơ sở do nhà trường tài trợ như chuyến tham quan học tập, sự kiện thể thao và hoạt động câu lạc bộ; người vi phạm có thể bị áp dụng các biện pháp kỷ luật, bao gồm cả đuổi học.

Phụ huynh có quyền không đồng ý với các chính sách hoặc quyết định của nhà trường hoặc học khu. Phụ huynh có thể kháng nghị các quyết định liên quan đến con em mình theo các thủ tục được quy định trong các chính sách và quy định của PWCS.

Kỳ vọng của học sinh

Trách nhiệm của học sinh

Học sinh, nhân viên và phụ huynh cùng chia sẻ trách nhiệm xây dựng môi trường học đường an toàn và có trật tự. Mọi thông tin về ma túy, vũ khí hoặc các yếu tố khác có thể gây hại cho người khác hoặc môi trường học đường đều phải được báo cáo. Mọi hành vi trả đũa, dù là hành vi trả đũa được thực hiện hay có ý định thực hiện, đối với việc báo cáo các vi phạm COB đều sẽ bị xử lý bằng các biện pháp khắc phục, có thể đến mức đuổi học.

Học sinh biết về ma túy, vũ khí, bạo lực hoặc các hành vi khác có thể gây hại cho người khác hoặc môi trường học đường có thể bị áp dụng biện pháp kỷ luật nếu không báo cáo thông tin đó cho nhà trường.

Học sinh phát hiện mình đang sở hữu vật dụng không được phép mang đến trường phải báo cáo ngay cho ban giám hiệu hoặc nhân viên nhà trường. Nhân viên nhà trường có trách nhiệm tiến hành các hành động tiếp theo phải cần nhắc rằng học sinh đã tự nguyện trình báo sự việc này với nhân viên nhà trường. Học sinh nên liên hệ với quản trị viên, giáo viên, chuyên viên tư vấn hoặc người lớn đáng tin cậy khác ngay lập tức nếu họ có thông tin về hoặc tin rằng họ đã từng là nạn nhân của hành vi vi phạm COB.

Chính sách chuyên cần

Theo Bộ luật Virginia, học sinh có trách nhiệm đi học mỗi ngày khi trường tổ chức học. Các trường hợp nghỉ học, đi học muộn và/hoặc về sớm phải có sự chấp thuận bằng văn bản của phụ huynh và/hoặc nhân sự nhà trường. Trong vòng năm ngày kể từ ngày nghỉ học, phụ huynh phải cung cấp tài liệu cho nhân viên nhà trường phù hợp để xác nhận lý do vắng mặt. Bài tập và công việc học tập trong thời gian nghỉ học có phép có thể được hoàn thành bù theo các chính sách và quy định của PWCS.

Học sinh hoặc phụ huynh có trách nhiệm nhận bài tập được giao. Học sinh đến trường muộn phải tuân thủ các thủ tục điểm danh khi đến trường theo quy định của nhà trường.

Hỗ trợ hành vi cho học sinh

Thực hành phục hồi

Thực hành phục hồi (Restorative Practices) là một lĩnh vực khoa học xã hội đang phát triển, nghiên cứu cách tăng cường các mối quan hệ giữa cá nhân với nhau cũng như các kết nối xã hội trong cộng đồng. Nghiên cứu cho thấy việc áp dụng Thực hành phục hồi giúp cải thiện môi trường học đường và giảm tình trạng đình chỉ học cũng như sự chênh lệch trong việc áp dụng kỷ luật đối với học sinh. Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng việc đình chỉ học ngoài trường thường xuyên, các chính sách không khoan nhượng (zero-tolerance) và các phương pháp “mạnh tay” đối với an toàn học đường là không hiệu quả và làm gia tăng nguy cơ dẫn đến các kết quả tiêu cực về mặt xã hội và học tập, đặc biệt đối với những trẻ em thuộc các nhóm vốn chịu nhiều bất lợi trong lịch sử.

Việc tiếp cận kỷ luật học đường theo hướng giảng dạy và phòng ngừa, như trong Thực hành phục hồi, góp phần tạo nên môi trường học đường tích cực và bảo đảm tính công bằng, sự công minh và cải tiến liên tục. PWCS tiếp tục mở rộng số lượng nhân viên nhà trường được đào tạo về Thực hành phục hồi cũng như các nhóm Thực hành phục hồi trên toàn học khu. Thực hành phục hồi dựa trên nhu cầu giữ cho trường học an toàn thông qua việc xây dựng các mối quan hệ giúp củng cố cấu trúc xã hội của nhà trường. Thực hành phục hồi tạo cơ hội để cộng đồng nhà trường tham gia giải quyết hành vi vi phạm, đồng thời trao quyền cho học sinh và nhân viên trong việc chịu trách nhiệm cá nhân đối với phúc lợi của toàn bộ cộng đồng nhà trường.

Thực hành phục hồi tạo cơ hội trực tiếp để học sinh đã gây tổn hại cho người khác chịu trách nhiệm trước những người mà các em đã gây tổn hại, bao gồm chính bản thân các em và gia đình. Thực hành phục hồi nhấn mạnh nhu cầu giáo dục học sinh đã gây tổn hại cho người khác về tác động của hành vi gây gián đoạn đối với những người bị ảnh hưởng cũng như đối với cộng đồng nhà trường. Những người tham gia quy trình kỷ luật phục hồi sẽ tìm hiểu các yếu tố căn bản dẫn đến những lựa chọn không phù hợp. Họ thực hành các kỹ năng xã hội và học các chiến lược tự cải thiện nhằm khuyến khích việc đưa ra các quyết định tốt hơn trong tương lai. Thực hành phục hồi không thay thế kỷ luật mà bổ trợ cho kỷ luật thông qua việc tập trung vào xây dựng quan hệ và trách nhiệm cá nhân. Những kỹ năng này góp phần dẫn đến thành công của học sinh không chỉ trong nhà trường mà còn với tư cách là thành viên của cộng đồng.

Hệ thống hỗ trợ đa tầng

Hệ thống hỗ trợ đa tầng (Multi-Tiered System of Supports - MTSS) là một khuôn khổ linh hoạt và đáp ứng nhu cầu giúp các trường học xác định và cung cấp các hỗ trợ có mục tiêu cho những học sinh gặp khó khăn về học tập và/hoặc hành vi.

Trọng tâm của khuôn khổ này là xác định từng học sinh theo danh tính, điểm mạnh và nhu cầu, đồng thời cung cấp hoạt động giảng dạy phân hóa và những hỗ trợ cần thiết về học tập, hành vi và sức khỏe cảm xúc và xã hội cho tất cả học sinh tại mọi trường. Tại PWCS, MTSS được xây dựng trên nền tảng hợp tác chặt chẽ và có chủ đích, cùng với niềm tin rằng tất cả học sinh đều có thể học tập ở mức độ cao.

PWCS sẽ triển khai các thực hành giảng dạy và lộ trình học tập xuyên suốt các cấp lớp và lĩnh vực nội dung một cách nhất quán, được xây dựng có hệ thống và liên kết chặt chẽ, phù hợp với văn hóa và đáp ứng nhu cầu ngôn ngữ, tập trung vào việc nâng cao tiến bộ học tập của học sinh học tiếng Anh và học sinh khuyết tật.

Các thành phần chính của MTSS là:

- Các Nhóm Hỗ trợ Học sinh (Student Support Teams - SST) có người lãnh đạo được chỉ định để hướng dẫn việc triển khai MTSS.
- Văn hóa trách nhiệm tập thể đối với tất cả học sinh.
- Hoạt động giảng dạy cốt lõi chất lượng cao về học tập, hành vi và sức khỏe cảm xúc và xã hội của học sinh.
- Thiết lập mục tiêu và theo dõi sự tiến bộ của học sinh.
- Ra quyết định dựa trên dữ liệu ở mọi tầng hỗ trợ
- Triển khai sớm các biện pháp can thiệp dựa trên bằng chứng được triển khai trung thực và nhất quán.
- Gia đình là đối tác đích thực trong việc hỗ trợ thành công của học sinh.

Các biện pháp can thiệp và hỗ trợ hành vi tích cực

Các biện pháp can thiệp và hỗ trợ hành vi tích cực (Positive Behavioral Interventions and Supports - PBIS) là một khuôn khổ dựa trên bằng chứng được sử dụng trong trường học nhằm thúc đẩy hành vi tích cực và ngăn ngừa các hành vi thách thức. PBIS nhấn mạnh công tác phòng ngừa, giảng dạy kỹ năng xã hội và xây dựng môi trường học đường hỗ trợ. Mục tiêu là nâng cao phúc lợi của học sinh và thành công trong học tập đồng thời giảm thiểu các hành vi gây gián đoạn và các biện pháp kỷ luật.

Mối quan hệ giữa PBIS và thực hành phục hồi

PBIS và Thực hành phục hồi có thể bổ trợ cho nhau trong việc xây dựng môi trường và văn hóa tích cực trong trường học đồng thời giảm sự phụ thuộc vào các biện pháp kỷ luật mang tính loại trừ. Việc tích hợp PBIS và Thực hành phục hồi không thay thế các hậu quả kỷ luật được áp dụng theo Quy tắc Ứng xử của PWCS. Thông qua việc tích hợp hai phương pháp này, nhân viên nhà trường có thể xây dựng một cách tiếp cận toàn diện trong quản lý hành vi, nhấn mạnh công tác phòng ngừa, các mối quan hệ tích cực và việc khắc phục những tổn hại đã xảy ra.

Hỗ trợ theo tầng

MTSS là một khuôn khổ cung cấp cách tiếp cận đa tầng nhằm đáp ứng các nhu cầu đa dạng về hành vi và học tập của học sinh. PBIS và Thực hành phục hồi có thể được tích hợp trong các tầng hỗ trợ khác nhau của MTSS. PBIS có thể được triển khai như một hỗ trợ phổ quát ở Tầng 1 thông qua việc thiết lập các kỳ vọng hành vi trên toàn trường và cung cấp các chiến lược chủ động cho tất cả học sinh. Thực hành phục hồi cũng có thể được sử dụng ở Tầng 1 nhằm xây dựng tinh thần cộng đồng giữa tất cả học sinh. Ngoài ra, Thực hành phục hồi có thể cung cấp một khuôn khổ có cấu trúc cho các hỗ trợ có mục tiêu ở Tầng 2 hoặc Tầng 3 để giải quyết những mối quan ngại cụ thể về hành vi của học sinh và cung cấp các biện pháp can thiệp cá nhân hóa. Những học sinh cần được hỗ trợ thêm trong việc phát triển các kỹ năng hành vi sẽ được cung cấp các biện pháp can thiệp nhằm giảng dạy và củng cố các hành vi mong muốn.

Tập trung chung vào hành vi tích cực

PBIS nhấn mạnh tầm quan trọng của việc thúc đẩy hành vi tích cực và tạo ra môi trường hỗ trợ cho tất cả học sinh. Thực hành phục hồi cũng thúc đẩy các mối quan hệ tích cực và xây dựng tinh thần cộng đồng. Cả hai phương pháp đều ưu tiên phát triển và củng cố các hành vi tích cực, từ đó giúp xây dựng môi trường học đường tích cực.

Phòng ngừa và can thiệp sớm

PBIS hướng tới việc ngăn ngừa các hành vi thách thức thông qua các chiến lược chủ động như giảng dạy rõ ràng, củng cố và khuyến khích các hành vi được mong đợi ở học sinh. Các mục tiêu của Thực hành phục hồi tập trung vào can thiệp sớm, tạo cơ hội đối thoại, suy ngẫm và khắc phục tổn hại trước khi xung đột leo thang. Thông qua việc giải quyết các vấn đề hành vi ở giai đoạn sớm, cả hai cách tiếp cận đều có thể giúp giảm nhu cầu sử dụng các biện pháp kỷ luật mang tính loại trừ.

Kỳ vọng rõ ràng và nhất quán

PBIS thiết lập các kỳ vọng hành vi rõ ràng trong mọi môi trường của nhà trường, từ đó thúc đẩy tính nhất quán trong quản lý hành vi. Thực hành phục hồi dựa trên các kỳ vọng rõ ràng về hành vi và giao tiếp, giúp học sinh và nhân viên hiểu cách tham gia hiệu quả vào các cuộc trao đổi và quy trình phục hồi. Thông qua việc thống nhất các kỳ vọng này, cả hai phương pháp đều tạo ra ngôn ngữ chung và sự hiểu biết chung giữa học sinh và nhân viên.

Các biện pháp kỷ luật mang tính phục hồi

PBIS khuyến khích áp dụng các biện pháp khắc phục hợp lý và mang tính phục hồi đối với các vi phạm về hành vi, tập trung vào việc hướng dẫn và củng cố hành vi phù hợp thay vì chỉ dựa vào các biện pháp mang tính trừng phạt. Thực hành phục hồi (Restorative Practices) cung cấp một khuôn khổ giúp khắc phục những tác động tiêu cực do hành vi của học sinh gây ra thông qua đối thoại, sự thấu cảm và tinh thần trách nhiệm. Thông qua việc áp dụng các biện pháp kỷ luật mang tính phục hồi, cả hai phương pháp đều thúc đẩy sự phát triển của học sinh, giúp các em rút kinh nghiệm từ những sai lầm trong phán đoán, đồng thời giảm tái phạm. Thực hành phục hồi không thay thế mà bổ trợ cho các biện pháp kỷ luật được áp dụng đối với những hành vi vi phạm Bộ Quy tắc Ứng xử.

Xây dựng mối quan hệ và thúc đẩy sự thấu cảm

Thực hành phục hồi nhấn mạnh việc xây dựng các mối quan hệ tích cực, sự thấu cảm và hiểu biết giữa học sinh với nhau cũng như giữa học sinh và nhân viên. PBIS công nhận tầm quan trọng của các mối quan hệ tích cực trong việc xây dựng môi trường học đường hỗ trợ. Thông qua việc thúc đẩy sự thấu cảm và xây dựng các mối quan hệ, cả hai phương pháp đều góp phần tạo nên một cộng đồng học đường hòa nhập và gắn kết hơn.

Ra quyết định dựa trên dữ liệu

PBIS sử dụng dữ liệu để hỗ trợ quá trình ra quyết định liên quan đến các biện pháp can thiệp và hỗ trợ hành vi. Thực hành phục hồi cũng dựa vào dữ liệu để đánh giá hiệu quả của các quy trình phục hồi và xác định các lĩnh vực cần cải thiện. Thông qua việc sử dụng dữ liệu, cả hai phương pháp đều có thể xác định xu hướng hành vi, đo lường tác động của các biện pháp can thiệp và đưa ra các quyết định chiến lược nhằm giảm hiệu quả việc sử dụng các biện pháp kỷ luật mang tính loại trừ.

Các biện pháp phản ứng theo tầng đối với hành vi của học sinh

Các biện pháp ứng phó theo cấp độ đối với hành vi của học sinh là một phần của khuôn khổ **Hệ thống Hỗ trợ Đa tầng (MTSS)** toàn diện, bao gồm các chiến lược giảng dạy, phòng ngừa và chủ động. Khi học sinh không đáp ứng các kỳ vọng về hành vi, các em sẽ được cung cấp các biện pháp can thiệp và hỗ trợ nhằm giải quyết nguyên nhân gốc rễ của hành vi đó và giúp các em học được những hành vi thay thế phù hợp. Thông qua việc áp dụng **thực hành phục hồi**, học sinh sẽ phát triển sự hiểu biết về việc tôn trọng bản thân và người khác, đồng thời rèn luyện các kỹ năng để trở thành những công dân có trách nhiệm. Các biện pháp can thiệp và ứng phó có sử dụng thực hành phục hồi **không thay thế các hậu quả kỷ luật** đối với những hành vi vi phạm Bộ Quy tắc Ứng xử. Khi hành vi của một học sinh cụ thể không thay đổi sau khi được can thiệp hoặc khi hành vi đó gia tăng về tần suất, mức độ nghiêm trọng hoặc kéo dài hơn, một phương pháp giải quyết vấn đề sẽ được áp dụng để xác định các biện pháp can thiệp và phản ứng thay thế. Các mục “Biện pháp can thiệp” và “Biện pháp kỷ luật” dưới đây nhằm mục đích hướng dẫn và không giới hạn ở các nội dung được liệt kê.

Biện pháp can thiệp cấp độ 1

Biện pháp can thiệp cấp độ 1 nhằm ngăn chặn các vấn đề hành vi khác trong khi vẫn giữ học sinh ở trường.

Ví dụ về các biện pháp can thiệp và phản ứng kỷ luật của trường học/lớp học:

Biện pháp can thiệp cấp độ 1

- Liên hệ với phụ huynh/người giám hộ
- Trao đổi với học sinh.
- Họp lớp.
- Tịch thu thiết bị liên lạc hoặc giải trí gây mất trật tự.
- Giáo dục/phòng ngừa việc sử dụng thuốc lá và thuốc lá điện tử.
- Dạy lại hoặc làm mẫu hành vi mong muốn.
- Công nhận và khen thưởng hành vi phù hợp.
- Họp giáo viên/học sinh hoặc giáo viên/học sinh/phụ huynh.
- Họp với ban giám hiệu và học sinh hoặc giáo viên/học sinh/phụ huynh.
- Bài viết suy ngẫm hoặc thư xin lỗi.
- Hòa giải giữa các học sinh hoặc giải quyết xung đột.
- Biểu đồ theo dõi tiến bộ hành vi.
- Phục vụ cộng đồng (phù hợp để khắc phục hành vi).
- Hội nghị giữa ban giám hiệu, giáo viên và phụ huynh/người giám hộ.

Biện pháp can thiệp cấp độ 1

- Bồi thường.
- Thay đổi chỗ ngồi.
- Mất hoặc tạm thời đình chỉ các đặc quyền của trường.
- Tịch thu.
- Lưu giữ kỷ luật học sinh (trước giờ học, trong giờ ăn trưa hoặc sau giờ học)

Biện pháp can thiệp cấp độ 2

Các biện pháp phản ứng và can thiệp của ban giám hiệu ở cấp độ này được thiết kế nhằm ngăn ngừa các vấn đề hành vi tiếp diễn và duy trì học sinh trong môi trường học đường. Tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng của hành vi, việc tạm thời đưa học sinh ra khỏi lớp học trong thời gian ngắn có thể là phù hợp.

Ví dụ về các biện pháp can thiệp và biện pháp kỷ luật tại trường học/lớp học:

Biện pháp can thiệp cấp độ 2

- Trao đổi với học sinh.
- Hội nghị Thực hành phục hồi và/hoặc Vòng tròn phục hồi (chính thức).
- Hội nghị giữa ban giám hiệu, giáo viên, Chuyên viên tư vấn học đường và học sinh (bao gồm việc dạy lại các hành vi được kỳ vọng).
- Hội nghị giữa ban giám hiệu, giáo viên và phụ huynh/người giám hộ.
- Kiểm tra đầu ngày và cuối ngày (Check-In/Check-Out).
- Ghép học sinh với một người cố vấn.
- Hòa giải hoặc giải quyết xung đột.
- Giới thiệu đến các dịch vụ hỗ trợ (ví dụ: Chuyên viên tư vấn học đường, Chuyên gia hành vi, Chương trình Cố vấn, Nhóm Hỗ trợ Học sinh [ví dụ: MTSS], Chương trình Can thiệp và Hỗ trợ liên quan đến Sử dụng Chất gây nghiện).
- Xem xét bởi Nhóm IEP hoặc Nhóm 504 nếu có.
- Giới thiệu đến Nhóm Đánh giá Mỗi đe dọa.
- Phục vụ cộng đồng (phù hợp để khắc phục hành vi).
- Giới thiệu đến các dịch vụ cộng đồng.

Biện pháp kỷ luật cấp độ 2

- Thay đổi thời khóa biểu lớp học.
- Lưu giữ kỷ luật (trước giờ học, trong giờ ăn trưa hoặc sau giờ học).
- Lưu giữ kỷ luật vào Thứ Bảy hoặc học vào Thứ Bảy.*
- Bồi thường.
- Tịch thu.
- Tước hoặc tạm thời đình chỉ các đặc quyền của trường.
- Đình chỉ trong trường với các biện pháp can thiệp hành vi và/hoặc thực hành phục hồi (1-3 ngày).

Biện pháp can thiệp cấp độ 3

Tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng, tính chất kéo dài của hành vi và/hoặc các quan ngại về an toàn, các hành vi Cấp độ 3 có thể dẫn đến việc học sinh bị tạm thời đưa ra khỏi trường.

Ví dụ về các biện pháp can thiệp và biện pháp kỷ luật tại trường học/lớp học:

Biện pháp can thiệp cấp độ 3

- Hội nghị giữa ban giám hiệu, giáo viên và phụ huynh/người giám hộ.
- Hợp đồng hành vi (được phát triển và ký bởi học sinh, phụ huynh/người giám hộ và quản lý nhà trường).
- Đánh giá hành vi chức năng (FBA) và Kế hoạch can thiệp hành vi (BIP).
- Giới thiệu đến Nhóm Đánh giá Mỗi đe dọa.
- Giới thiệu đến cơ quan dịch vụ cộng đồng phù hợp, dịch vụ sức khỏe tâm thần, dịch vụ tư vấn lạm dụng chất gây nghiện, v.v.

Biện pháp kỷ luật cấp độ 3

- Lưu giữ kỷ luật sau giờ học.
- Đình chỉ học tại trường kết hợp với các biện pháp thực hành phục hồi (từ ba ngày trở lên nhưng không quá năm ngày).
- Tước các đặc quyền của trường.
- Bồi hoàn thiệt hại.
- Chuyển đến các chương trình giáo dục thay thế.
- Đình chỉ đến trường ngắn hạn (từ 1–3 ngày đối với học sinh tiểu học, từ 1–5 ngày đối với học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông), kèm theo một buổi đối thoại hoặc hội nghị phục hồi khi học sinh trở lại trường.
- Chuyển vụ việc đến cơ quan thực thi pháp luật đối với các hành vi vi phạm được xác định là bắt buộc phải báo cáo trong mục [“Các hành vi mà học sinh có thể bị kỷ luật”](#).

Biện pháp ứng phó cấp độ 4

Một số hành vi Cấp độ 4 phải được báo cáo cho Tổng Giám đốc Học khu hoặc Phòng Điều trần Học sinh (SHD) theo quy định tại [Bộ luật Virginia § 22.1-279.3:1](#). Sau đó, Tổng Giám đốc Học khu phải báo cáo hàng năm tất cả các vụ việc đó cho Sở Giáo dục Virginia. Một số hành vi Cấp độ 4 cho phép hoặc yêu cầu hiệu trưởng giới thiệu học sinh đến SHD để xem xét biện pháp kỷ luật bổ sung (Further Disciplinary Action - FDA). Việc giới thiệu để xem xét FDA không tự động dẫn đến đình chỉ học dài hạn, chuyển đến một trường truyền thống khác hoặc một chương trình giáo dục phi

truyền thông, hoặc đuổi học. Bất kỳ học sinh nào được giới thiệu để xem xét FDA đều sẽ được tổ chức điều trần trước khi có bất kỳ quyết định nào được đưa ra và có quyền kháng nghị. Viên chức điều trần có thể áp dụng các biện pháp kỷ luật, bao gồm cả việc đề xuất đuổi học, nhưng cũng có thể quyết định không áp dụng biện pháp kỷ luật nào và yêu cầu học sinh trở lại trường của mình tùy theo các tình tiết và hoàn cảnh của vụ việc cũng như đặc điểm của học sinh.

Can thiệp Cấp độ 4 (ngoài những can thiệp được liệt kê ở Cấp độ 1-3)

- Hợp đồng hành vi giữa phụ huynh, ban giám hiệu, giáo viên và học sinh.
- Giới thiệu đến các dịch vụ cộng đồng.
- Đánh giá Mức độ đe dọa khi hành vi cho thấy cần thực hiện đánh giá.
- Thay đổi thời khóa biểu
- Bồi thường thông qua hợp đồng bằng văn bản.*

Biện pháp kỷ luật cấp độ 4

- Giới thiệu đến cơ quan thực thi pháp luật đối với các hành vi có thể cấu thành trọng tội hoặc theo yêu cầu của chính sách địa phương.
- Tước các đặc quyền của trường trong thời gian dài.
- Đình chỉ học ngoài trường ngắn hạn (1–3 ngày đối với học sinh từ tiền mẫu giáo đến lớp 3; 4–10 ngày đối với học sinh lớp 4–6; hoặc 5–10 ngày đối với học sinh lớp 7–12).
- Đề xuất đình chỉ học dài hạn theo chính sách địa phương hoặc Bộ luật Virginia (11–45 ngày theo định nghĩa tại [Bộ luật Virginia § 22.1-276.01](#)).
- Ngoại trừ những trường hợp được quy định tại Bộ luật Virginia §§ [22.1-277 \(B\)](#), [22.1-277.07](#) hoặc [22.1-277.08](#), không học sinh nào từ tiền mẫu giáo đến lớp 3 bị đình chỉ học quá ba ngày học, trừ khi: (1) Hành vi vi phạm gây tổn hại thể chất hoặc đe dọa đáng tin cậy gây tổn hại thể chất đối với người khác; hoặc (2) Hội đồng Trường học địa phương hoặc Tổng Giám đốc Học khu hay người được chỉ định xác định rằng có các tình tiết tăng nặng, theo định nghĩa của Sở Giáo dục Virginia.

Biện pháp can thiệp cấp độ 5

- Các Biện pháp ứng phó cấp độ 55 được dành riêng cho những hành vi yêu cầu giới thiệu đến người được Tổng Giám đốc Học khu chỉ định để xem xét khả năng đình chỉ học dài hạn, tái phân công hoặc đuổi học. Đối với học sinh từ tiền mẫu giáo đến lớp 3, các vụ việc này sẽ được chuyển đến SHD để xem xét phối hợp với ban giám hiệu nhà trường, Phó Tổng Giám đốc Học khu phụ trách cấp học, Phòng Giáo dục Đặc biệt (nếu áp dụng), Giám đốc Chương trình Mầm non (nếu áp dụng) và các bên liên quan khác.
- Học sinh từ lớp 4 đến lớp 12 sẽ được giới thiệu đến SHD, nơi sẽ chỉ định một viên chức điều trần để quyết định vụ việc

Biện pháp can thiệp hành chính tại trường đối với hành vi cấp độ 5

- Đánh giá mức độ đe dọa khi hành vi cho thấy cần thực hiện đánh giá.
- Giới thiệu đến cơ quan thực thi pháp luật đối với các hành vi vi phạm phải báo cáo bắt buộc trong phần [Hành vi mà học sinh có thể bị kỷ luật](#).
- Giới thiệu đến SHD đối với học sinh từ lớp mầm non đến lớp 3. SHD phải xác định rằng vụ việc có tình tiết tăng nặng, gây tổn hại thể chất hoặc đe dọa đáng tin cậy gây tổn hại thể chất mới có thể áp dụng đình chỉ học quá ba ngày học. Trong trường hợp hiếm gặp mà vụ việc cho thấy cần áp dụng kỷ luật vượt quá 10 ngày học, ví dụ như sở hữu một số loại vũ khí hoặc chất bị cấm nhất định mà luật tiểu bang hoặc liên bang yêu cầu phải đuổi học trừ khi có tình tiết đặc biệt, SHD sẽ xem xét vụ việc phối hợp với ban giám hiệu nhà trường, Phó Tổng Giám đốc Học khu phụ trách cấp học, Phòng Giáo dục Đặc biệt (nếu áp dụng), Giám đốc Chương trình Mầm non (nếu áp dụng) và các bên liên quan khác. SHD sẽ bảo đảm học sinh được điều trần và có quyền kháng nghị, tương tự như đối với học sinh lớn tuổi hơn.
- Giới thiệu đến SHD đối với học sinh từ lớp 4-12. Bất kỳ học sinh nào được giới thiệu để xem xét FDA đều sẽ được tổ chức điều trần trước khi có quyết định và có quyền kháng nghị. Viên chức điều trần có thể áp dụng các biện pháp kỷ luật, bao gồm cả việc đề xuất đuổi học, nhưng cũng có thể quyết định không áp dụng biện pháp kỷ luật nào và yêu cầu học sinh trở lại trường của mình tùy theo các tình tiết và hoàn cảnh của vụ việc cũng như đặc điểm của học sinh. Bất kỳ học sinh nào bị đưa ra khỏi môi trường học tập thông thường đều sẽ được cung cấp các biện pháp can thiệp hành vi và hỗ trợ giảng dạy phù hợp. Đối với các trường hợp bị loại khỏi môi trường học tập quá 10 ngày, học sinh khuyết tật phải được cung cấp các dịch vụ giáo dục đặc biệt theo quyết định của nhóm IEP.

Các biện pháp can thiệp và phản ứng này nhằm dạy các hành vi phù hợp và hành vi thay thế tích cực để học sinh có thể học tập và thể hiện hành vi an toàn, tôn trọng. Các ví dụ nêu trên không phải là danh sách đầy đủ và không bắt buộc phải bao quát mọi trường hợp. Trong mọi trường hợp, nhân viên cần xem xét việc điều chỉnh các kế hoạch hỗ trợ đáp ứng nhu cầu cá nhân của học sinh (ví dụ: Kế hoạch Hỗ trợ Học sinh, Child Find, IEP hoặc Kế hoạch 504).

Hậu quả và Các biện pháp ứng phó theo cấp độ đối với hành vi của học sinh

Biện pháp kỷ luật

Các hình thức kỷ luật

Hiệu trưởng hoặc người được chỉ định có thể áp dụng bất kỳ hình thức kỷ luật nào dưới đây nhằm duy trì trật tự và kỷ luật trong môi trường học đường. Các quy tắc và quy định phải được thực hiện một cách công bằng và nhất quán tại tất cả các trường học và đối với mọi nhóm học sinh.

1. **Cảnh báo và Tư vấn** – Cảnh báo và tư vấn nên được sử dụng khi thích hợp để giúp học sinh hiểu rằng hành vi của mình cản trở quá trình học tập, đe dọa quyền của người khác hoặc trái với chính sách hoặc quy định của nhà trường và cần được điều chỉnh.
2. **Lưu giữ kỷ luật trong giờ ăn trưa** – Học sinh sẽ được yêu cầu ăn trưa tại một địa điểm riêng do nhân viên nhà trường chỉ định.
3. **Lưu giữ kỷ luật ngoài giờ học** – Học sinh có thể bị lưu giữ trong một khoảng thời gian hợp lý trước hoặc sau các tiết học theo lịch học và có thể được yêu cầu tham gia các hoạt động được cho là có khả năng giúp cải thiện hành vi. Nhà trường phải thông báo cho phụ huynh của học sinh bị lưu giữ kỷ luật. Học sinh được phân công lưu giữ kỷ luật phải nhanh chóng thông báo cho phụ huynh của mình. Phụ huynh có trách nhiệm đưa đón học sinh. Ngoại trừ một số trường hợp nhất định, học sinh phải được thông báo trước ít nhất một ngày nếu bị áp dụng hình thức lưu giữ kỷ luật.
4. **Nhiệm vụ đặc biệt** – Một học sinh có thể được giao các nhiệm vụ đặc biệt như một biện pháp khắc phục. Các nhiệm vụ này có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở, các hoạt động phục vụ cộng đồng hợp lý tại trường học.
5. **Hạn chế tham gia lớp học** – Một học sinh có thể bị loại khỏi lịch học thông thường của họ và được chỉ định đến một địa điểm khác.
6. **Đình chỉ tham gia các hoạt động ngoại khóa** – Đặc quyền tham gia tất cả hoặc một số hoạt động ngoại khóa của học sinh có thể bị đình chỉ trong một khoảng thời gian nhất định hoặc cho đến khi đáp ứng các điều kiện được quy định. Việc đình chỉ tham gia hoạt động ngoại khóa có thể được áp dụng cùng với các hình thức kỷ luật khác. Học sinh bị truy tố hoặc bị buộc tội về một hành vi phạm tội hình sự có thể bị đình chỉ tham gia trong một khoảng thời gian nhất định hoặc cho đến khi đáp ứng các điều kiện được yêu cầu. Mọi biện pháp xử lý đều thuộc thẩm quyền quyết định của hiệu trưởng.
7. **Quản chế học đường** – Việc áp dụng quản chế là thông báo rằng hành vi của học sinh là không thể chấp nhận được và phải được cải thiện. Một học sinh có thể bị hiệu trưởng quản chế trong thời gian không quá 45 ngày học sau một cuộc họp với phụ huynh của học sinh, trong đó các điều khoản và điều kiện của quản chế được giải thích. Hiệu trưởng cũng phải thông báo bằng văn bản cho phụ huynh khi áp dụng quản chế, bao gồm lý do áp dụng và ngày kết thúc quản chế.
8. **Đình chỉ học trong trường** – Đình chỉ học tại trường là một biện pháp kỷ luật trong đó học sinh được bố trí đến một môi trường có tính hạn chế và được quản lý chặt chẽ tại trường thay vì lớp học thông thường, nơi học sinh bị tách khỏi các học sinh khác và phải hoàn thành toàn bộ bài tập được giao.
9. **Đình chỉ học ngắn hạn (10 ngày hoặc ít hơn)** – Một học sinh có thể bị đình chỉ học vì một số vi phạm Quy tắc Ứng xử. Đình chỉ học là việc hiệu trưởng hoặc người được chỉ định tạm thời loại học sinh khỏi việc đi học và tham gia các hoạt động thông thường của trường trong thời gian không quá 10 ngày. Trong thời gian đình chỉ học, học sinh không được tham gia bất kỳ chương trình nào của PWCS. Không học sinh nào từ tiền mẫu giáo đến lớp 3 bị hiệu trưởng hoặc người được chỉ định đình chỉ học quá ba ngày học. Đối với việc đình chỉ học quá ba ngày, hiệu trưởng phải chuyển vụ việc đến SHD để xem xét. SHD sẽ phối hợp khi cần thiết với ban giám hiệu nhà trường, Phó Tổng Giám đốc Học khu phụ trách cấp học, Phòng Giáo dục Đặc biệt (nếu áp dụng), Giám đốc Chương trình Mầm non (nếu áp dụng) và các bên liên quan thích hợp khác.
10. **Báo cáo cho cơ quan thực thi pháp luật** – Hiệu trưởng phải báo cáo cho cơ quan thực thi pháp luật đối với các hành vi được xác định là phải báo cáo bắt buộc trong mục [Các hành vi mà học sinh có thể bị kỷ luật](#).
11. **Đưa ra khỏi lớp học** – Học sinh gây mất trật tự có thể bị đưa ra khỏi lớp học theo các yêu cầu của [Bộ luật Virginia § 22.1-276.2](#).

Quy trình áp dụng các biện pháp kỷ luật bổ sung

Hiệu trưởng có thể giới thiệu một học sinh đến Phòng Điều trần Học sinh (SHD). SHD sẽ chỉ định một viên chức điều trần làm người được Tổng Giám đốc Học khu ủy quyền giải quyết các vấn đề kỷ luật. Nếu sau phiên điều trần, viên chức điều trần xác định rằng đã xảy ra vi phạm Quy tắc Ứng xử, viên chức điều trần có thể áp dụng các biện pháp kỷ luật bao gồm:

1. **Quản chế học đường**- Việc áp dụng quản chế là thông báo rằng hành vi của học sinh là không thể chấp nhận được và phải được cải thiện. Viên chức điều trần do SHD chỉ định có thể áp dụng quản chế đối với học sinh trong thời gian tối đa một năm học sau khi tổ chức điều trần với phụ huynh hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh để giải thích các điều khoản và điều kiện của việc quản chế. Khi có căn cứ hợp lý, học sinh có thể được yêu cầu thực hiện xét nghiệm sàng lọc rượu hoặc ma túy theo yêu cầu của nhà trường mà không phát sinh chi phí đối với gia đình. Tổng Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định cũng phải thông báo bằng văn bản cho phụ huynh hoặc người giám hộ hợp pháp khi áp dụng quản chế, bao gồm lý do áp dụng và ngày kết thúc quản chế.
2. **Đình chỉ dài hạn** - Đình chỉ học dài hạn là việc Tổng Giám đốc Học khu hoặc người được Tổng Giám đốc Học khu chỉ định loại học sinh khỏi việc đi học và tham gia các hoạt động thông thường của trường trong thời gian từ 11 đến 45 ngày học. Trong thời gian đình chỉ học, học sinh không được tham gia bất kỳ chương trình nào của PWCS. Sau khi hoàn thành thời gian đình chỉ học, học sinh có thể được phép trở lại trường theo hình thức nhập học có điều kiện theo quy định hiện hành.

Việc đình chỉ học dài hạn có thể kéo dài quá 45 ngày học nhưng không quá 365 ngày theo lịch nếu: 1) Hành vi vi phạm thuộc các trường hợp được quy định tại Bộ luật Virginia §§ [22.1-277.07](#) hoặc [22.1-277.08](#) hoặc liên quan đến thương tích nghiêm trọng về thể chất; hoặc (2) Một ủy ban của Hội đồng Trường học, Tổng Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định xác định rằng tồn tại các tình tiết tăng nặng theo định nghĩa của Sở Giáo dục Virginia. Đối với các mục đích áp dụng của Bộ luật Virginia §§ [22.1-277](#) và [22.1-277.05](#), Sở Giáo dục Virginia định nghĩa "tình tiết tăng nặng" là:

- A. Học sinh thực hiện hành vi vi phạm gây tổn hại nghiêm trọng (bao gồm nhưng không giới hạn ở tổn hại về thể chất, cảm xúc hoặc tâm lý) đối với người khác hoặc gây ra mối đe dọa đáng tin cậy về việc gây tổn hại nghiêm trọng cho người khác, theo xác định của đánh giá mối đe dọa.
- B. Sự hiện diện của học sinh trong trường gây ra rủi ro liên tục và không hợp lý đối với sự an toàn của nhà trường, học sinh, nhân viên hoặc những người khác trong trường.
- C. Học sinh thực hiện hành vi vi phạm nghiêm trọng mà:
 1. Có tính kéo dài (các hành vi tương tự lặp lại được ghi nhận trong hồ sơ kỷ luật của học sinh); và
 2. Không đáp ứng các biện pháp can thiệp có mục tiêu đã được thực hiện và ghi nhận theo một quy trình can thiệp được thiết lập

Trừ khi được quy định trong Bộ luật Virginia §§ [22.1-277 \(B\)](#), [22.1-277.07](#) hoặc [22.1-277.08](#), không học sinh nào từ tiền mẫu giáo đến lớp 3 bị đình chỉ học quá ba ngày học, trừ khi: 1) Hành vi vi phạm gây tổn hại thể chất hoặc đe dọa đáng tin cậy gây tổn hại thể chất đối với người khác; hoặc 2) Hội đồng Trường học địa phương hoặc Tổng Giám đốc Học khu hay người được chỉ định xác định rằng có các tình tiết tăng nặng theo định nghĩa của Sở Giáo dục Virginia.

3. **Bố trí vào Chương trình giáo dục phi truyền thống** - "Hội đồng trường có thể yêu cầu bất kỳ học sinh nào thuộc một trong các trường hợp sau đây phải tham gia một chương trình giáo dục phi truyền thống: (i) Bị buộc tội về hành vi vi phạm luật của Khối thịnh vượng chung Virginia, hoặc vi phạm các chính sách của hội đồng trường liên quan đến vũ khí, rượu hoặc ma túy, hoặc cố ý gây thương tích cho người khác; (ii) Bị kết tội hoặc bị xác định là có hành vi vi phạm liên quan đến luật của Khối thịnh vượng chung Virginia về vũ khí, rượu hoặc ma túy, hoặc phạm một tội danh đã gây ra hoặc có thể đã gây ra thương tích cho người khác, hoặc một tội danh mà quyết định xử lý của tòa án phải được tiết lộ cho Tổng giám đốc học khu theo [Điều 16.1-305.1](#) của Bộ luật Virginia; (iii) Bị xác định đã thực hiện một hành vi vi phạm nghiêm trọng hoặc nhiều lần vi phạm các chính sách của hội đồng trường; (iv) Bị đình chỉ học theo [Điều 22.1-277.05](#) của Bộ luật Virginia; hoặc (v) Bị đuổi học theo các điều [22.1-277.06](#), [22.1-277.07](#), hoặc [22.1-277.08](#), hoặc khoản B của Điều [22.1-277](#) thuộc Bộ luật Virginia." Hội đồng nhà trường có thể yêu cầu những học sinh như vậy tham gia các chương trình như vậy bất kể tội phạm xảy ra ở đâu..." ([Bộ luật Virginia § 22.1-277.2:1](#)). Theo thẩm quyền kỷ luật của Hội đồng Trường học, Tổng Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định có thể yêu cầu học sinh tham gia chương trình giáo dục phi truyền thống phù hợp với Bộ luật Virginia § 22.1-277.2:1, và quyết định này là quyết định cuối cùng trừ khi được Hội đồng Trường học thay đổi theo đơn thỉnh cầu bằng văn bản được nộp đúng thời hạn
4. **Đề xuất đuổi học** - Viên chức điều trần có thể đề nghị Hội đồng Trường học đuổi học một học sinh vì hành vi vi phạm nghiêm trọng. Đuổi học là hành động của Hội đồng Trường học theo đó học sinh không được phép theo

học trong học khu và không đủ điều kiện xin tái nhập học trong thời gian 365 ngày theo lịch kể từ ngày bị đuổi học. Sau 365 ngày, học sinh có thể nộp đơn xin tái nhập học. Việc đuổi học đồng nghĩa với việc không được tham gia bất kỳ chương trình nào của PWCS. Đuổi học là hành động của Hội đồng Trường học chấm dứt việc đi học thông thường của học sinh trong thời gian 365 ngày theo lịch hoặc lâu hơn. Học sinh bị đuổi học có thể được phép tham gia một chương trình giáo dục phi truyền thống trong thời gian bị đuổi học.

Ngoại trừ các trường hợp được quy định tại Bộ luật Virginia §§ [22.1-277 \(B\)](#), [22.1-277.07](#) hoặc [22.1-277.08](#), không học sinh nào từ tiền mẫu giáo đến lớp 3 bị đuổi học, trừ khi: 1) Hành vi vi phạm gây tổn hại thể chất hoặc đe dọa đáng tin cậy gây tổn hại thể chất đối với người khác; hoặc 2) Hội đồng Trường học địa phương hoặc Tổng Giám đốc Học khu hay người được chỉ định xác định rằng có các tình tiết tăng nặng theo định nghĩa của Sở Giáo dục Virginia.

Thông tin bổ sung về các biện pháp kỷ luật có thể được tìm thấy trong Phụ lục. Thông tin bổ sung về việc giới thiệu để xem xét Biện pháp Kỷ luật Bổ sung (FDA) có thể được tìm thấy trên trang web [Quy trình Điều trần về Biện pháp Kỷ luật Bổ sung](#) của PWCS.

Các hành vi mà học sinh có thể bị kỷ luật

Một yếu tố cơ bản để phòng ngừa hành vi vi phạm hiệu quả là thiết lập các quy tắc áp dụng trên toàn học khu và thực hiện nhất quán tại tất cả các trường. Học sinh có thể bị kỷ luật vì những hành vi không phù hợp với môi trường giáo dục từ tiền mẫu giáo đến lớp 12, những hành vi vi phạm cụ thể các chính sách và quy định của Hội đồng Trường Học Quận Prince William, một số quy định của luật tiểu bang và liên bang, các hành vi vi phạm được tóm tắt dưới đây, hoặc các hành vi khác có tác động tiêu cực đến hoạt động của nhà trường; sức khỏe, an toàn hoặc an ninh của học sinh, nhân viên hoặc tài sản của trường; hoặc cơ hội học tập của các học sinh khác. Các quy tắc và quy định phải được thực hiện một cách công bằng và nhất quán tại tất cả các trường học và đối với mọi nhóm học sinh.

Hiệu trưởng có thẩm quyền áp dụng các biện pháp kỷ luật phù hợp đối với các hành vi vi phạm, từ tư vấn đến chuyển hồ sơ để xem xét áp dụng biện pháp kỷ luật bổ sung (FDA) (đình chỉ học dài hạn, chuyển sang chương trình giáo dục phi truyền thống hoặc Đề xuất đuổi học) bởi Phòng Điều trần Học sinh (SHD) hoặc Hội đồng Trường Học, tùy theo mức độ nghiêm trọng của hành vi vi phạm. Khi xác định biện pháp khắc phục phù hợp, nhà trường sẽ xem xét độ tuổi và cấp lớp của học sinh, hoàn cảnh xảy ra hành vi vi phạm và các yếu tố liên quan khác.

Khi đưa ra một số quyết định kỷ luật nhất định, PWCS xem xét sự hiện diện của các tình tiết tăng nặng. Theo định nghĩa của VDOE, các tình tiết tăng nặng bao gồm:

- Hành vi vi phạm gây tổn hại nghiêm trọng (bao gồm nhưng không giới hạn ở tổn hại về thể chất, cảm xúc và tâm lý) cho người khác hoặc tạo ra mối đe dọa đáng tin cậy về việc gây tổn hại nghiêm trọng cho người khác, theo xác định của đánh giá mối đe dọa hành vi.
- Việc học sinh hiện diện tại trường tạo ra nguy cơ liên tục và không hợp lý đối với sự an toàn của nhà trường, học sinh, nhân viên hoặc những người khác trong trường.
- Học sinh thực hiện một hành vi vi phạm nghiêm trọng có tính dai dẳng và không đáp ứng với các biện pháp can thiệp có mục tiêu, được ghi nhận thông qua quy trình can thiệp đã được thiết lập. Bộ luật Virginia yêu cầu những điều trên cũng bao gồm việc xem xét lịch sử kỷ luật của học sinh.

Vui lòng xem [Các biện pháp ứng phó theo cấp độ đối với hành vi của học sinh](#) để được hướng dẫn về các biện pháp can thiệp và hậu quả kỷ luật có thể áp dụng đối với các vi phạm Bộ Quy tắc Ứng xử (COB).

Mã hành vi học sinh và biện pháp ứng phó hành chính (SBAR))

[Sở Giáo dục Virginia](#) (VDOE) cung cấp hướng dẫn cho các học khu trong việc xử lý một số hành vi vi phạm của học sinh và hệ thống mã dùng để báo cáo các hành vi đó. Các hướng dẫn này mang tính khuyến nghị và PWCS nhìn chung tuân theo hướng dẫn của VDOE. Trong các bảng, dấu "X" thể hiện những lựa chọn có thể được xem xét khi áp dụng hậu quả kỷ luật. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, PWCS có thể áp dụng các biện pháp nghiêm khắc hơn đối với những hành vi được xem là đặc biệt nghiêm trọng. Trong các danh mục dưới đây, bất kỳ hành vi vi phạm Bộ Quy tắc Ứng xử nào được đánh dấu bằng dấu hoa thị (*) đều cho thấy PWCS có thể áp dụng các biện pháp kỷ luật cao hơn mức tối thiểu mà VDOE khuyến nghị. Ví dụ, do tính chất nghiêm trọng của hành vi, PWCS xem các hành vi sau đây là đặc biệt đáng lo ngại và do đó bắt buộc phải xem xét biện pháp đuổi học (Cấp độ 5):

1. Tàng trữ các chất bị kiểm soát, chất bị kiểm soát giả hoặc cần sa, theo [Quy định 735-1](#), "Các chất bị cấm";

2. Tàng trữ súng hoặc các loại vũ khí khác theo quy định của pháp luật và việc sử dụng bất kỳ loại vũ khí nào hoặc vật dụng thông thường được sử dụng như vũ khí để gây hại, đe dọa hoặc uy hiếp học sinh hoặc nhân viên, theo [Quy định 775-1](#), "Vũ khí và các vật thể bị cấm khác";
3. Hành vi tấn công và gây thương tích đối với nhân viên nhà trường; và
4. Hành vi tấn công theo nhóm.

Các danh mục mô tả hành vi và biện pháp ứng phó

Danh sách dưới đây kết hợp Các danh mục mô tả hành vi của học sinh và Các cấp độ biện pháp ứng phó hành chính (SBAR) nhằm hỗ trợ việc áp dụng các tiêu chuẩn ứng xử của học sinh một cách công bằng và phù hợp. Các hội đồng trường được khuyến khích phân biệt biện pháp ứng phó đối với học sinh tiểu học và trung học. SBAR là viết tắt của Student Behavior Administrative Response (Biện pháp ứng phó hành chính đối với hành vi của học sinh). Các mã SBAR do Hội đồng Giáo dục Virginia xây dựng và được tích hợp vào tài liệu "Hướng dẫn mẫu về Bộ Quy tắc Ứng xử tích cực và phòng ngừa cùng các biện pháp thay thế đình chỉ học", tài liệu mà các học khu công lập phải tuân thủ. Các danh mục hành vi được thiết kế nhằm nhận diện tác động của hành vi học sinh đối với môi trường học đường và quá trình học tập. Chúng khuyến khích các nhà quản trị, giáo viên, phụ huynh và cố vấn nhận thức rõ hơn về sự phát triển cảm xúc và xã hội của học sinh và nhấn mạnh tầm quan trọng của việc hỗ trợ học sinh đạt thành tích học tập cũng như phát triển các năng lực học tập cảm xúc và xã hội.

Danh mục A: Các hành vi cản trở tiến bộ học tập (BAP)

Các hành vi thuộc danh mục này cản trở sự tiến bộ học tập của chính học sinh hoặc của những học sinh khác. Những hành vi này thường cho thấy học sinh thiếu kỹ năng tự quản lý hoặc tự nhận thức. Trong một số trường hợp, học sinh cần được giúp hiểu cách hành vi của mình ảnh hưởng đến người khác; do đó, việc phát triển nhận thức xã hội cũng có thể cần thiết. Đối với học sinh tiểu học: khuyến nghị áp dụng các biện pháp ứng phó Cấp độ 1. Đối với học sinh trung học: khuyến nghị áp dụng các biện pháp ứng phó Cấp độ 1 hoặc Cấp độ 2. Các hành vi này không liên quan đến hoặc không cần báo cáo cho cơ quan thực thi pháp luật.

Danh mục B: Hành vi liên quan đến hoạt động nhà trường (BSO)

Các hành vi này cản trở hoạt động thường ngày và quy trình của nhà trường. Học sinh có các hành vi này có thể cần phát triển các kỹ năng tự quản lý, tự nhận thức hoặc nhận thức xã hội. Các biện pháp ứng phó được khuyến nghị cho những hành vi này cho học sinh tiểu học và trung học bao gồm từ Cấp độ 1 đến Cấp độ 3. Các hành vi này không yêu cầu báo cáo cho cơ quan thực thi pháp luật.

Danh mục C: Hành vi trong các mối quan hệ (RB)

Các hành vi trong danh mục này tạo ra mối quan hệ tiêu cực giữa hai hoặc nhiều thành viên của cộng đồng học đường (không gây tổn hại về thể chất). Những hành vi này ảnh hưởng đến toàn bộ cộng đồng trường học vì môi trường học đường thường phản ánh cách mọi người đối xử với nhau. Học sinh gặp khó khăn trong các hành vi liên quan đến mối quan hệ cũng có thể gặp khó khăn trong các năng lực cảm xúc và xã hội khác. Đối với học sinh tiểu học và trung học, các biện pháp ứng phó được khuyến nghị từ Cấp độ 1 đến Cấp độ 3. Các hành vi này không yêu cầu báo cáo cho cơ quan thực thi pháp luật.

Danh mục D: Hành vi gây lo ngại về an toàn (BSC)

Các hành vi trong danh mục này tạo ra các điều kiện không an toàn cho học sinh, nhân viên và/hoặc khách đến trường. Các biện pháp ứng phó được khuyến nghị đối với học sinh tiểu học và trung học phải dựa trên độ tuổi, mức độ phát triển của học sinh và mức độ thiệt hại do hành vi gây ra. Nguyên nhân tiềm ẩn của các hành vi này có thể liên quan đến bất kỳ năng lực cảm xúc và xã hội nào; vì vậy, quản trị viên nhà trường cần tìm hiểu động cơ cơ bản của hành vi. Việc bồi dưỡng kỹ năng nhận thức xã hội và kỹ năng ra quyết định thường là cần thiết đối với mọi hành vi liên quan đến an toàn. Các hành vi cấu thành trọng tội phải được báo cáo cho cơ quan thực thi pháp luật.

Danh mục E: Hành vi gây nguy hiểm cho bản thân hoặc người khác (BESO)

Những hành vi trong nhóm này gây nguy hiểm đến sức khỏe, sự an toàn và/hoặc phúc lợi của chính học sinh hoặc của những người khác trong cộng đồng nhà trường. Các hành vi đạt đến mức độ nghiêm trọng này thường mang tính phức tạp. Mặc dù những hành vi này cho thấy khả năng đưa ra quyết định còn hạn chế, nhưng học sinh thể hiện các hành vi đó cũng có thể có những nhu cầu phát triển liên quan đến các năng lực khác về học tập cũng như cảm xúc và xã hội. Các biện pháp ứng phó được khuyến nghị đối với tất cả học sinh có thể dao động từ Cấp độ 1 đến Cấp độ 5, tùy thuộc vào độ tuổi, mức độ phát triển của học sinh và mức độ nguy hiểm do hành vi gây ra. Những hành vi cấu

thành trọng tội (felony offense) phải được báo cáo cho cơ quan thực thi pháp luật.

Danh mục F: Hành vi nguy hiểm dai dẳng (PD)

Các hành vi này được sử dụng trong việc xác định một trường học có phải là trường học nguy hiểm dai dẳng hay không. "Các sự việc được sử dụng làm tiêu chí xác định trường công lập nguy hiểm dai dẳng bao gồm các tội phạm bạo lực và hành vi phạm tội xâm hại con người, cũng như việc tàng trữ ma túy với mục đích phân phối hoặc bán, tất cả đều được xác định là trọng tội trong Bộ luật Hình sự Virginia" ([Title 18.2](#))." Các hành vi này phải được báo cáo cho Văn phòng Tổng Giám đốc Học khu và cơ quan thực thi pháp luật; và phải được xử lý theo cách phù hợp với biện pháp ứng phó Cấp độ 5.

Các hành vi sai trái cụ thể và hậu quả kỷ luật có thể xảy ra

Sử dụng và tàng trữ rượu bia

Xem mục [Các chất cấm](#).

Phóng hỏa

Hành vi cố gắng châm lửa, hỗ trợ người khác châm lửa hoặc châm lửa, bất kể đám cháy có bùng phát hay không hoặc có gây thiệt hại dưới bất kỳ hình thức nào đối với tài sản của trường học hoặc tài sản của nhân viên hay học sinh hay không. Học sinh cũng có thể bị xử lý kỷ luật nếu kích hoạt giả báo cháy hoặc báo động thảm họa khác, hoặc tàng trữ các vật dụng có thể được sử dụng để gây cháy, tạo ra hỏa hoạn hoặc tạo ra lượng khói lớn. Việc báo tin giả về một vụ cháy liên quan đến tòa nhà trường học cũng bị nghiêm cấm. Vì lý do an toàn, sở cứu hỏa và cơ quan cảnh sát sẽ phản ứng và điều tra các vụ cháy xảy ra trong tòa nhà trường học cũng như việc kích hoạt báo cháy hoặc các báo động thảm họa khác. Học sinh cần lưu ý rằng nếu cuộc điều tra của cảnh sát hoặc sở cứu hỏa kết luận rằng học sinh đã thực hiện hành vi đốt phá, báo tin giả về cháy trong tòa nhà trường học hoặc kích hoạt báo động giả, học sinh có thể bị truy tố hình sự theo [Bộ luật Virginia § 18.2-79](#) “Đốt cháy hoặc phá hủy nhà hội họp, v.v.”, hoặc các quy định pháp luật hình sự khác.

Mã	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSC11	Báo động cháy: Cố ý kích hoạt báo động cháy hoặc các loại báo động thảm họa khác khi không có sự cố	PK-2	X	X	X			Không
		3-5	X	X	X			
		6-12		X	X	X*		
BES09	Mưu toan gây cháy, hỗ trợ người khác gây cháy hoặc thực hiện hành vi gây cháy.	PK-2		X	X	X		Không
		3-5			X	X		
		6-12			X	X		
BSC12	Liên quan đến lửa: Tàng trữ các vật dụng có thể được sử dụng để gây cháy hoặc tạo ra lượng khói lớn.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X			

Hành hung và đánh người gây thương tích

Nghiêm cấm hành vi hành hung, đánh đập, hoặc cố ý có hành vi tiếp xúc cơ thể mang tính gây hấn đối với người khác, bao gồm học sinh, nhân viên hoặc tình nguyện viên. Không giống như hành vi đánh nhau, các hành vi này không có sự tham gia cố ý và đồng thuận từ cả hai bên. Lưu ý: Những hành vi phù hợp với mức độ phát triển bình thường được mong đợi của học sinh sẽ không bị xử lý kỷ luật theo diện hành hung hoặc hành hung gây thương tích, mặc dù có thể được xử lý bằng các biện pháp khác.

Hành hung là hành vi cố ý, chẳng hạn như cử chỉ hoặc lời nói, khiến người khác có cơ sở hợp lý để tin rằng họ đang đối mặt với nguy cơ sắp xảy ra của tổn hại thể chất hoặc sự tiếp xúc mang tính xúc phạm, mặc dù chưa có tiếp xúc cơ thể thực tế xảy ra. Ví dụ, một người có thể nắm chặt tay và thực hiện động tác đâm trong lúc tranh cãi, ngay cả khi không tiếp xúc với người khác.

Hành hung và đánh người gây thương tích là khi một học sinh cố tình tiếp xúc có hại hoặc xúc phạm với người khác, gây thương tích về thể chất. Đánh người bao gồm nhưng không giới hạn ở cắn, đánh, đá, đâm hoặc bất kỳ hình thức gây hấn thể chất nào khác, bao gồm cả tiếp xúc, dẫn đến thương tích.

Các hành vi tiếp xúc cơ thể hung hăng có chủ ý khác như xô đẩy, xô đẩy, đánh, cắn hoặc sử dụng vũ lực khác không dẫn đến thương tích thể chất cũng sẽ dẫn đến kỷ luật.

Để đảm bảo rằng trật tự được duy trì trong trường học, việc hành hung, hành hung và đánh đập, hoặc tấn công bất kỳ nhân viên nào của học khu, bao gồm cả nhân viên thay thế hoặc tình nguyện viên, là mối quan tâm đặc biệt. Do đó, hành hung và đánh đập hoặc tấn công bất kỳ nhân viên hoặc tình nguyện viên nào cần phải được giới thiệu bắt buộc đến SHD để xem xét trục xuất.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BESO1	Hành hung: Có ý định gây thương tích về thể chất cho người khác.	PK-2		X	X	X*		Không
		3-5			X	X*		
		6-12			X	X*	X*	
BESO2	Hành hung và đánh người gây thương tích: Gây thương tích về thể chất cho người khác.	PK-2			X	X	X	Có
		3-5			X	X	X	
		6-12				X	X	
BESO4	Tấn công nhân viên: Sử dụng vũ lực đối với nhân viên nhưng không gây thương tích.	PK-2		X	X	X	X*	Không
		3-5			X	X	X*	
		6-12					X*	
BSC17	Xô đẩy, đẩy, đánh hoặc cản học sinh khác nhưng không gây thương tích nhìn thấy được.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X			

Chuyên cần – Đi học muộn, trốn học và nghỉ học kéo dài

Vi phạm luật tiểu bang và học khu liên quan đến việc đi học đều bị cấm. Việc không đi học mà không có lý do chính đáng (ví dụ: bệnh tật, cuộc hẹn với bác sĩ, tang lễ trong gia đình trực tiếp, sự chấp thuận của hành chính) hoặc không báo cáo với trường / lớp đúng giờ hoặc trong một phần thời gian trong ngày mà không có lý do chính đáng đều bị cấm.

Các hành vi vi phạm SBAR sau đây có thể không được chỉ định cho đình chỉ trong trường, đình chỉ ngoài trường học hoặc hạn chế lớp học do hậu quả kỷ luật: BAP4, BAP5, BSC24 và BSO15.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Lưu ý
BAP4	Đi muộn không có lý do chính đáng.	PK-2	X					Không được áp dụng hình thức ISA, OSS hoặc Hạn chế tham gia lớp học đối với vi phạm này.
		3-5	X					
		6-12	X	X				
BAP5	Đi học muộn không có lý do.	PK-2	X					Không được áp dụng hình thức ISA, OSS hoặc Hạn chế tham gia lớp học đối với vi phạm này.
		3-5	X					
		6-12	X	X				
BSC24	Rời khỏi sân trường mà không được phép.	PK-2	X					Không được áp dụng hình thức ISA, OSS hoặc Hạn chế tham gia lớp học đối với vi phạm này.
		3-5		X*	X*			
		6-12		X	X*			
BSO5	Không tham gia hình thức kỷ luật đã được chỉ định.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5	X	X	X			
		6-12		X	X			
BSO15	Không đến lớp được chỉ định.	PK-2	X	X				Không được áp dụng hình thức ISA, OSS hoặc Hạn chế tham gia lớp học đối với vi phạm này.
		3-5		X				
		6-12		X				
BSO16	Có mặt tại khu vực không được phép trong khuôn viên trường.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X			

Vi phạm liên quan đến xe cơ giới và lạm dụng đặc quyền sử dụng phương tiện

Học sinh chỉ có thể mang ô tô và các phương tiện khác vào sân trường khi có sự cho phép của ban giám hiệu nhà trường. Ô tô và các phương tiện khác phải được vận hành an toàn tuân thủ các quy tắc của trường học và luật pháp tiểu bang và địa phương. Lái xe hoặc đỗ xe trong khu vực hạn chế có thể dẫn đến hình thức kỷ luật, bao gồm cả việc mất đặc quyền đỗ xe. Chủ sở hữu và/hoặc người điều khiển của bất kỳ chiếc xe hoặc phương tiện nào khác được đặt trên hoặc hoạt động trong khuôn viên trường học đồng ý, nhờ hoạt động đó và/hoặc vị trí của chiếc xe hoặc phương

tiện trong khuôn viên của trường, khám xét phương tiện đó khi có nghi ngờ hợp lý rằng các vật dụng bị cấm như được mô tả trong chính sách và quy định của PWCS có thể ở bên trong nó. Học sinh vi phạm các quy tắc này sẽ bị kỷ luật, có thể bao gồm mất đặc quyền lái xe hoặc đỗ xe trong sân trường, đình chỉ ngoài trường học và bị kỷ luật thêm.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSC13	Tham gia vào các hành vi liều lĩnh gây nguy cơ gây thương tích cho bản thân hoặc người khác.	9-12		X	X	X*		Không

Đe dọa đánh bom hoặc đe dọa liên quan đến thiết bị nổ hay thiết bị gây cháy khác

Nghiêm cấm các hành vi sau đây và các hành vi này sẽ bị chuyển bắt buộc đến SHD để xem xét việc Đề xuất đuổi học:

- Đe dọa bằng bất kỳ hình thức nào về việc đánh bom, đốt phá hoặc gây hư hại cho tòa nhà hay cơ sở vật chất của trường học bằng bất kỳ cách thức nào khác, bao gồm mọi lời đe dọa liên quan đến chất nổ, thiết bị gây cháy, thiết bị nổ giả hoặc bom hóa học.
- Cố ý truyền đạt bằng bất kỳ hình thức nào một thông tin mà học sinh biết là sai sự thật, cho rằng có bom, chất nổ, thiết bị gây cháy, thiết bị nổ giả hoặc bom hóa học tại trường học, trên khuôn viên trường hoặc tại một hoạt động hay sự kiện của trường, bất kể diễn ra ở địa điểm nào.

Tùy thuộc vào các tình tiết và hoàn cảnh cụ thể của vụ việc cũng như của học sinh liên quan, viên chức điều trần có thể quyết định áp dụng hình thức kỷ luật nhẹ hơn hoặc không áp dụng biện pháp kỷ luật nào nếu thấy phù hợp.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BESO17	Đe dọa đánh bom: Thực hiện hành vi đe dọa đánh bom	PK-2		X	X	X	X*	Có
		3-5			X	X	X*	
		6-12			X	X	X*	

Bắt nạt và bắt nạt qua mạng

Bắt nạt và trả đũa các báo cáo về bắt nạt sẽ không được dung thứ trong PWCS.

Bắt nạt là bất kỳ hành vi gây hấn và không được mong muốn nào nhằm gây tổn hại, đe dọa hoặc làm nhục nạn nhân; có sự chênh lệch quyền lực thực tế hoặc được nhận thức giữa người thực hiện hành vi bắt nạt và nạn nhân; đồng thời lặp đi lặp lại theo thời gian hoặc gây tổn thương cảm xúc nghiêm trọng. Bắt nạt trên không gian mạng là hành vi bắt nạt được thực hiện thông qua việc sử dụng công nghệ, bao gồm điện thoại di động và các thiết bị điện tử hoặc công nghệ khác có khả năng truy cập internet. Hành vi trêu chọc thông thường, đùa giỡn, tranh cãi hoặc mâu thuẫn giữa các bạn đồng trang lứa không được xem là bắt nạt hoặc bắt nạt trên không gian mạng. ([Bô luật Virginia §22.1-276.01](#))

Học sinh là nạn nhân hoặc chứng kiến hành vi bắt nạt hoặc bắt nạt trên không gian mạng cần báo cáo ngay sự việc cho quản trị viên nhà trường. Phụ huynh của học sinh báo cáo rằng mình bị bắt nạt và phụ huynh của học sinh bị cáo buộc có hành vi bắt nạt sẽ được thông báo. Mọi cáo buộc về hành vi bắt nạt đều sẽ được lập hồ sơ và điều tra. Biện pháp kỷ luật sẽ được áp dụng đối với tất cả học sinh có liên quan đến các hành vi bắt nạt hoặc bắt nạt trên không gian mạng đã được xác minh. Nếu hành vi bắt nạt hoặc bắt nạt trên không gian mạng gây ra thương tích về thể chất, học sinh sẽ bị xử lý kỷ luật về hành vi hành hung và hành hung gây thương tích thay vì theo các hành vi vi phạm được quy định trong mục này.

Hành vi bắt nạt hoặc bắt nạt trên không gian mạng nhắm vào một học sinh dựa trên việc học sinh đó thuộc hoặc bị cho là thuộc một nhóm được pháp luật bảo vệ sẽ được điều tra và xử lý như hành vi quấy rối. Việc sử dụng những lời lẽ miệt thị hoặc biểu tượng nhằm hạ thấp hoặc đe dọa một cá nhân hoặc một nhóm người có thể được xem là hành vi quấy rối thay vì bắt nạt nếu những lời lẽ hoặc biểu tượng đó cấu thành ngôn từ thù ghét hoặc nhắm vào một nhóm được pháp luật bảo vệ.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
RB1	Bắt nạt không gây thương tích về thể chất.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12			X	X*		
RB2	Bắt nạt qua mạng.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		
BSC6	<u>Bắt nạt không gây thương tích nhưng vẫn tiếp diễn sau khi đã có biện pháp can thiệp.</u> Hành vi bắt nạt dẫn đến thương tích về thể chất phải được phân loại là Tấn công và Hành hung.	PK-2		X	X	X		Không
		3-5		X	X	X		
		6-12		X	X	X		
BSC7	<u>Hành vi bắt nạt qua mạng vẫn tiếp diễn sau khi đã có biện pháp can thiệp.</u> Hành vi bắt nạt qua mạng đe dọa đến sự an toàn của học sinh hoặc nhân viên sẽ được xử lý bằng các biện pháp can thiệp và hậu quả kỷ luật ở mức độ nghiêm trọng hơn	PK-2			X	X	X	Không
		3-5			X	X	X	
		6-12			X	X	X	
RB9	Sử dụng các từ ngữ miệt thị dựa trên chủng tộc, sắc tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, tình trạng quốc tịch/tình trạng nhập cư, cân nặng, giới tính, bản dạng giới, biểu hiện giới, xu hướng tính dục hoặc tình trạng khuyết tật thực tế hoặc bị cho là có. Tuyên bố Không phân biệt đối xử của PWCS áp dụng đối với mã vi phạm này.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12			X	X*		

Điện thoại di động

Xem [Sở hữu hoặc sử dụng trái phép điện thoại di động](#).

Gian lận, bao gồm đạo văn

Học sinh không được gian lận, thực hiện bất kỳ hình thức đạo văn nào (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc tự đạo văn, sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) khi chưa được phép hoặc tái sử dụng bài làm của chính mình), hỗ trợ hoặc khuyến khích người khác thực hiện các hành vi đó, hoặc cố ý không tuân thủ các yêu cầu đối với học sinh liên quan đến bài tập hoặc bài kiểm tra. Học sinh có hành vi vi phạm bản quyền hoặc đạo văn sẽ được tư vấn, có thể bị mất điểm hoặc không được tính điểm cho bài làm đó và có thể bị chuyển đến ban giám hiệu nhà trường để xem xét áp dụng biện pháp kỷ luật. Ban giám hiệu nhà trường sẽ thông báo cho phụ huynh/người giám hộ hợp pháp về sự việc và mọi biện pháp kỷ luật được áp dụng.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BAP3	Thiếu trung thực trong học tập (gian lận, đạo văn).	PK-2	x					Không
		3-5	x	x*	x*			
		6-12		x	x*			

Hành vi gây rối (Không vâng lời và thiếu tôn trọng)

Nghiêm cấm mọi hành vi gây rối bằng lời nói hoặc hành động làm gián đoạn hoặc cản trở việc giảng dạy và việc tổ chức các hoạt động của trường học một cách có trật tự.

Học sinh phải tuân thủ các quy định của nhà trường và tôn trọng thẩm quyền cũng như các chỉ đạo của giáo viên và các nhân viên khác của nhà trường. Học sinh không được hỗ trợ học sinh khác vi phạm nội quy nhà trường. Các hành vi gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường học tập có trật tự bao gồm nhưng không giới hạn ở các hành vi sau:

- Không chấp hành thẩm quyền hoặc từ chối thực hiện một yêu cầu hợp lý.
- Chửi thề hoặc sử dụng ngôn ngữ xúc phạm, bao gồm các phát ngôn nhằm hạ thấp người khác dựa trên chủng tộc, tôn giáo, giới tính, nguồn gốc quốc gia, tình trạng khuyết tật, năng lực trí tuệ hoặc việc thuộc một nhóm được

pháp luật bảo vệ. Thực hiện các hành vi hoặc trưng bày các nội dung mang tính phản cảm; mặc trang phục hoặc phụ kiện thể hiện thông điệp mang tính khiêu gợi; hoặc sở hữu các tài liệu phản cảm hoặc mang tính khiêu gợi.

- Sử dụng ngôn ngữ chửi thề, đe dọa hoặc lăng mạ đối với học sinh khác và/hoặc nhân viên nhà trường.
- Học sinh không được có những hành vi gây mất trật tự hoặc có chủ đích gây mất trật tự đối với bất kỳ hoạt động, chức năng hoặc quy trình nào của nhà trường; gây nguy hiểm cho sức khỏe hoặc sự an toàn của học sinh hoặc người khác; hoặc dẫn đến hư hỏng tài sản. Nghiêm cấm gây tiếng ồn quá mức hoặc có các hoạt động gây mất trật tự, hoặc sở hữu các vật dụng như đồ chơi, bút chỉ laser, ván trượt, radio, ảnh chụp hoặc video ghi hình không được phép và các vật dụng tương tự khác gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường, yên ổn của nhà trường và/hoặc đe dọa đến sự an toàn của bản thân học sinh hoặc của người khác.
- Học sinh có thể bị xử lý kỷ luật vì hôn, đụng chạm, ôm ấp hoặc có các biểu hiện tình cảm công khai khác.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BAP1	Gây cản trở việc học trong lớp học (nói chuyện, gây ồn, mất tập trung, rời chỗ ngồi hoặc có vật dụng gây xao nhãng).	PK-2	X					Không
		3-5	X					
		6-12		X				
BAP2	Gây cản trở việc học tập bên ngoài lớp học (gây tiếng ồn quá mức, làm gián đoạn lớp học, v.v.).	PK-2	X					Không
		3-5	X	X*				
		6-12		X				
BSO1	Sửa đổi tài liệu hoặc hồ sơ chính thức.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		
BSO2	Cung cấp thông tin sai sự thật, khai báo không trung thực.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		
BSO3	Từ chối tuân thủ yêu cầu của nhân viên theo cách gây cản trở hoạt động của nhà trường.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5	X	X	X			
		6-12		X	X			
BSO6	Đưa người không được phép vào trường hoặc cho phép người không được phép vào tòa nhà trường học.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5	X	X	X			
		6-12		X	X			
BSO9	Tàng trữ các vật dụng không phù hợp trong môi trường học đường (ví dụ: đồ chơi, tài liệu, thiết bị điện tử).	PK-2	X	X	X			Không
		3-5	X	X	X			
		6-12	X	X	X			
RB6	Nói năng thiếu lịch sự, thiếu tôn trọng đối với người khác.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5	X	X	X			
		6-12	X	X	X			
RB8	Sử dụng ngôn ngữ hoặc cử chỉ thô tục, xúc phạm (chửi thề, chửi tục, phát ngôn thù ghét, dấu hiệu hoặc cử chỉ liên quan đến băng nhóm).	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		
RB10	Không phản hồi các câu hỏi hoặc yêu cầu của nhân viên.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5	X	X	X			
		6-12	X	X	X			
RB11	Tiếp xúc cơ thể không mong muốn hoặc không phù hợp.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5	X	X	X			
		6-12		X	X			
BSC13	Tham gia vào các hành vi liều lĩnh gây nguy cơ gây thương tích cho bản thân hoặc người khác.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5	X	X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSC15	Kích động hoặc gây ra sự gián đoạn nghiêm trọng đối với hoạt động của nhà trường hoặc sự an toàn của nhân viên và/hoặc học sinh.	PK-2	X	X	X	X*		Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		x	x	X*	x	
BSC16	Ném vật có khả năng gây mất trật tự, gây thương tích hoặc gây thiệt hại tài sản.	6-12		X	X	X	X	Không
		PK-2	X	X	X*			
		3-5	X	X	X*			
BSC17	Xô đẩy, đẩy ngã, đánh hoặc cắn học sinh khác nhưng không gây thương tích nhìn thấy được.	PK-2		X	X			Không
		3-5	X	X	X			
		6-12		X	X			

Trang phục và đầu tóc của học sinh

PWCS khuyến khích học sinh ăn mặc theo cách góp phần duy trì một môi trường tôn trọng lẫn nhau, không gây xao nhãng và hỗ trợ việc tập trung học tập của tất cả học sinh. Diện mạo tổng thể của học sinh, dù ở trong khuôn viên trường hay trong môi trường học tập trực tuyến, cần phù hợp với các nguyên tắc về sức khỏe và sự an toàn của một cộng đồng trường học hòa nhập. PWCS hiểu rằng trang phục của học sinh có thể thay đổi để phù hợp với điều kiện thời tiết trong suốt năm học; tuy nhiên, học sinh không nên mặc bất kỳ loại trang phục nào có thể gây xao nhãng hoặc gián đoạn quá trình giáo dục, hoặc làm ảnh hưởng đến sức khỏe thể chất, tinh thần và sự an toàn của bản thân hoặc người khác. Học sinh có diện mạo gây gián đoạn việc giảng dạy có thể được yêu cầu thay trang phục.

Các hướng dẫn của PWCS về trang phục và đầu tóc của học sinh được xây dựng nhằm bảo đảm sự công bằng trong việc thể hiện cá nhân của học sinh và trong việc thực thi quy định của nhân viên nhà trường. Các hướng dẫn này không nhằm phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia, giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục, độ tuổi, tình trạng khuyết tật, thông tin di truyền hoặc bất kỳ cơ sở nào khác bị pháp luật nghiêm cấm. Các tiêu chuẩn về trang phục và đầu tóc được áp dụng bình đẳng cho tất cả học sinh, bất kể giới tính, bản dạng giới hoặc cách thể hiện giới.

Học sinh được phép đội các loại khăn hoặc đồ che đầu, cũng như để các kiểu tóc mang ý nghĩa hoặc đặc trưng về tôn giáo hay sắc tộc.

Các loại vật che đầu và kiểu tóc được phép

- Tóc tết
- Tóc tết sát da đầu (cornrows)
- Khăn quấn đầu
- Khăn trùm đầu Hồi giáo (hijab)
- Tóc dreadlocks (locs)
- Mũ chụp đầu của người Do Thái (yarmulke)

Các loại trang phục bị cấm

- Để lộ đồ lót.
- Có kiểu dáng làm lộ hoặc để lộ đồ lót.
- Chứa ngôn từ hoặc hình ảnh thô tục, mang tính phân biệt đối xử, khiêu dâm, xúc phạm rõ ràng hoặc tục tĩu.
- Chứa lời đe dọa hoặc biểu tượng của băng nhóm.
- Cổ xúy bạo lực, việc sử dụng vũ khí trái pháp luật hoặc việc sử dụng rượu bia, thuốc lá, ma túy bất hợp pháp và/hoặc các dụng cụ liên quan.
- Là phụ kiện có thể được xem là vũ khí hoặc được sử dụng làm vũ khí.
- Mũ che đầu che toàn bộ đầu hoặc mặt, trừ khi:
 - Được đội hoặc sử dụng vì lý do tôn giáo.
 - Mặc vì lý do y tế.
 - Đeo để phòng ngừa cá nhân, như trong trường hợp mắc các bệnh truyền nhiễm.
 - Mặc cho một hoạt động của trường đã được phê duyệt.
 - Được mặc như một cách thể hiện nền tảng văn hóa hoặc sắc tộc của cá nhân.

Không nhân viên nào của PWCS được thực thi các quy định về Trang phục và Đầu tóc của Học sinh bằng cách tiếp xúc cơ thể trực tiếp với học sinh hoặc trang phục của học sinh. Không học sinh nào bị yêu cầu cởi bỏ quần áo trước mặt bất kỳ ai để tuân thủ các quy định này.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSO7	Vi phạm quy định về trang phục.	PK-2	X	X				Không
		3-5	X	X				
		6-12	X	X				

Đánh lộn

Đánh nhau, khác với hành vi hành hung hoặc hành hung gây thương tích, là việc hai hoặc nhiều người cùng cố ý tham gia vào một cuộc xô xát bằng vũ lực, trong đó tất cả các bên đều chủ động tham gia.

Nghiêm cấm hành vi đánh nhau, trêu chọc, khiêu khích hoặc tham gia vào các cuộc đối đầu bằng lời nói. Học sinh vi phạm sẽ bị áp dụng biện pháp kỷ luật, bất kể bên nào là người khơi mào.

Nghiêm cấm hành vi kích động đánh nhau bằng cách xúi giục người khác đánh nhau, tạo điều kiện cho việc đánh nhau và/hoặc cổ vũ việc đánh nhau. Học sinh vi phạm sẽ bị áp dụng biện pháp kỷ luật. Điều này bao gồm việc làm cảnh giới hoặc cản trở giáo viên hay nhân viên nhà trường khác đang cố gắng can thiệp để chấm dứt vụ đánh nhau. Giáo viên hoặc viên chức khác của trường có thể sử dụng vũ lực hợp lý và cần thiết để ngừng đánh nhau hoặc ngăn ngừa thương tích hoặc thiệt hại cho người khác hoặc tài sản. Bất kỳ học sinh nào cản trở giáo viên hoặc nhân viên nhà trường khác trong quá trình họ cố gắng chấm dứt vụ đánh nhau và khôi phục trật tự sẽ bị áp dụng biện pháp kỷ luật.

Nếu học sinh cho rằng mình hành động để tự vệ, việc này phải đáp ứng các tiêu chí được quy định trong Phụ lục C thì mới được xem xét trong quá trình xử lý kỷ luật.

Lớp Mẫu giáo đến Lớp 5

Sau lần đầu tiên học sinh tham gia đánh nhau mà không gây thương tích, nhà trường sẽ gửi thư cảnh báo hoặc quyết định đình chỉ học đến cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của học sinh. Nếu học sinh tiếp tục tham gia vào một vụ đánh nhau khác, học sinh có thể bị áp dụng hình thức Đình chỉ học tại trường hoặc đình chỉ học ngoài trường.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
RB7	Trêu chọc, chế giễu, tham gia vào các cuộc đối đầu bằng lời nói hoặc kích động đánh nhau	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
BSC14	Đánh nhau nhưng không gây thương tích theo xác định của nhà trường.	PK-2	X	X	X	X*		Không
		3-5		X	X	X*		
BESO1	Tấn công: Có ý định gây thương tích cho người khác.	PK-2		X	X	X*		Không
		3-5		X	X	X*		
BESO2	Tấn công và hành hung: Gây thương tích cho người khác.	PK-2			X	X	X	Có
		3-5			X	X	X	
BESO3	Đánh nhau: Sử dụng bạo lực thể chất giữa các học sinh hoặc đối với người khác, dẫn	PK-2		X	X	X*		Có
		3-5		X	X	X*		

Lớp 6-12

Nếu học sinh có nhiều vi phạm liên quan đến hành vi đánh nhau trong cùng khoảng thời gian 12 tháng, học sinh có thể bị chuyển xem xét các biện pháp kỷ luật bổ sung, bao gồm khả năng bị tạm đình chỉ học dài hạn hoặc được chuyển sang chương trình giáo dục thay thế. Viên chức điều trần có thể đưa ra khuyến nghị với Hội đồng Nhà trường về việc đuổi học đối với những học sinh tham gia nhiều vụ đánh nhau trong cùng một năm học hoặc đối với những trường hợp đánh nhau có liên quan đến băng nhóm, vũ khí hoặc gây thương tích nghiêm trọng.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
RB7	Trêu chọc, chế giễu, tham gia vào các cuộc đối đầu bằng lời nói hoặc kích động đánh nhau bằng lời nói.	6-12		X	X			Không
BSC14	Đánh nhau không gây thương tích.	6-12			X	X		Không
BESO1	Tấn công với ý định gây thương tích cho người khác.	6-12			X	X*	X*	Không

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BESO2	Gây thương tích về thể chất cho người khác.	6-12				X	X	Có
BESO3	Đánh nhau: Hành vi sử dụng bạo lực thể chất giữa các học sinh hoặc đối với người khác, dẫn đến thương tích nhẹ theo xác định của ban giám hiệu nhà trường.	6-12			X	X*	X*	Có

Cờ bạc

Học sinh không được cá cược bằng tiền hoặc vật có giá trị, hoặc cố ý tham gia bất kỳ trò chơi nào có hoạt động cá cược khi ở trong khuôn viên trường, trên xe buýt của trường hoặc tại các hoạt động do nhà trường bảo trợ.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BS08	Đánh bạc (tham gia các trò chơi may rủi để kiếm tiền hoặc thu lợi nhuận).	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X	X*		

Hoạt động của băng đảng hoặc liên quan đến băng đảng

PWCS không chấp nhận các hoạt động băng nhóm, hành vi tuyển mộ thành viên băng nhóm hoặc các biểu hiện thể hiện việc là thành viên băng nhóm. Các hành động, lời nói, cử chỉ, trang phục, biểu tượng hoặc các dấu hiệu khác liên quan đến băng nhóm hoặc thể hiện việc là thành viên băng nhóm hay tham gia hoạt động băng nhóm đều bị nghiêm cấm tại trường học và trong các hoạt động do nhà trường tổ chức hoặc bảo trợ. Bất kỳ học sinh nào có liên quan đến hành vi liên quan đến băng nhóm tại trường học đều sẽ bị áp dụng các biện pháp kỷ luật, bao gồm cả việc chuyển đến Bộ phận Điều trần Học sinh (SHD) để xem xét áp dụng các biện pháp kỷ luật bổ sung.

Băng đảng được định nghĩa là bất kỳ nhóm nào từ ba người trở lên có mục đích bao gồm:

- Thực hiện các hành vi trái pháp luật.
- Tham gia các hoạt động đe dọa đến sự an toàn của con người hoặc tài sản.
- Gây gián đoạn môi trường học đường.
- Tạo ra một bầu không khí sợ hãi và đe dọa.

Hoạt động băng đảng được định nghĩa là:

- Mặc, sử dụng, phân phát, trưng bày hoặc buôn bán bất kỳ loại trang phục, đồ trang sức, phù hiệu, huy hiệu, biểu tượng, dấu hiệu hoặc vật dụng nào khác thể hiện việc là thành viên hoặc có liên hệ với bất kỳ băng nhóm nào.
- Thực hiện bất kỳ hành vi hoặc sự không hành động nào, hoặc sử dụng bất kỳ hình thức giao tiếp nào bằng lời hoặc không bằng lời (chẳng hạn như cử chỉ hoặc cách bắt tay) nhằm thể hiện việc là thành viên hoặc có liên hệ với một băng nhóm.
- Sử dụng bất kỳ lời nói nào hoặc thực hiện bất kỳ hành vi hay sự không hành động nào nhằm thúc đẩy lợi ích của bất kỳ băng nhóm nào, bao gồm: (a) lôi kéo, thử thách (hazing) và kết nạp người khác vào bất kỳ băng nhóm nào, (b) yêu cầu bất kỳ người nào nộp tiền bảo kê hoặc bằng cách khác đe dọa hay uy hiếp bất kỳ người nào, hoặc (c) thực hiện bất kỳ hành vi bất hợp pháp nào khác hoặc vi phạm khác đối với nội quy của trường và xúi giục các học sinh khác thực hiện hành vi bạo lực về thể chất.
- Tụ tập không phù hợp, bắt nạt, bắt nạt qua mạng, quấy rối, đe dọa, hạ nhục, làm nhục và/hoặc các hoạt động liên quan có khả năng gây nguy hiểm đến thân thể, tổn thương thể chất hoặc tổn hại tinh thần cho học sinh, nhân viên hoặc khách thăm.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
RB8	Sử dụng ngôn ngữ hoặc cử chỉ thô tục, khiếm nhã (chửi thề, văng tục, phát ngôn thù ghét, dấu hiệu hoặc cử chỉ liên quan đến băng nhóm).	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		
BESO10	Tham gia vào các hành vi đe dọa hoặc nguy hiểm có liên quan đến băng nhóm, theo định nghĩa tại Điều § 18.2-46.1 của Bộ luật Virginia .	PK-2	X	X	X	X		Không
		3-5		X	X	X		
		6-12			X	X		

Quấy rối, bao gồm quấy rối trên cơ sở giới tính

Nghiêm cấm hành vi liên tục quấy nhiễu hoặc công kích một học sinh, một nhóm học sinh hoặc nhân viên, gây ra môi trường học tập hoặc làm việc mang tính đe dọa hoặc thù địch vì bất kỳ lý do nào. Hành vi quấy rối là hành vi hạ thấp, đe dọa, hăm dọa hoặc gây tổn hại cho một cá nhân hoặc một nhóm người theo cách khiến họ cảm thấy lo lắng hoặc sợ hãi cho sự an toàn của mình. Các hành vi quấy rối nhắm vào nạn nhân dựa trên chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia (bao gồm tổ tiên chung hoặc các đặc điểm sắc tộc), giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục, tình trạng mang thai, sinh con hoặc các tình trạng y tế liên quan, bao gồm cho con bú, độ tuổi, tình trạng hôn nhân hoặc tình trạng làm cha mẹ, tình trạng cựu quân nhân, tình trạng khuyết tật, thông tin di truyền hoặc bất kỳ cơ sở nào khác bị pháp luật nghiêm cấm (nhóm được pháp luật bảo vệ), sẽ được điều tra theo các thủ tục được quy định trong các chính sách và quy định của PWCS, tùy trường hợp áp dụng.

Xin lưu ý rằng việc sử dụng những lời lẽ miệt thị hoặc biểu tượng nhằm hạ thấp hoặc hăm dọa một cá nhân hoặc một nhóm người dựa trên việc họ thuộc hoặc bị cho là thuộc một nhóm được pháp luật bảo vệ sẽ được điều tra như một hành vi quấy rối. Cũng cần lưu ý rằng việc áp dụng biện pháp kỷ luật đối với các hành vi cấu thành Quấy rối Tình dục theo Title IX sẽ được thực hiện theo các thủ tục được quy định trong các chính sách và quy định của PWCS thay vì các thủ tục được nêu trong Quy tắc Ứng xử.

Mọi khiếu nại về quấy rối hoặc quấy rối tình dục phải được báo cáo theo yêu cầu của chính sách và quy định của PWCS. Xem [trang web PWCS](#) để biết các quy trình báo cáo, điều tra và giải quyết các khiếu nại về quấy rối/quấy rối tình dục.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
RB1	Bắt nạt không gây thương tích về thể chất.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12			X	X*		
RB2	Bắt nạt trên không gian mạng.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		
RB3	Đăng tải, phát tán, trưng bày hoặc chia sẻ nội dung không phù hợp, kể cả qua phương tiện điện tử.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		
RB4	Nói hoặc viết, trực tiếp hoặc thông qua phương tiện điện tử các nhận xét, hàm ý, gợi ý hoặc lời đề nghị mang tính tình dục.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		
RB7	Trêu chọc, khiêu khích, tham gia vào tranh cãi bằng lời nói hoặc kích động đánh nhau bằng lời nói.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X			
RB8	Sử dụng ngôn ngữ hoặc cử chỉ thô tục hoặc tục tĩu (chửi thề, chửi rủa, phát ngôn thù ghét, dấu hiệu hoặc cử chỉ của băng nhóm).	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		
RB9	Sử dụng các lời lẽ miệt thị dựa trên chủng tộc, sắc tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, tình trạng quốc tịch/nhập cư, cân nặng, giới tính, bản dạng giới, cách thể hiện giới, xu hướng tính dục hoặc tình trạng khuyết tật, dù là thực tế hay bị cho là như vậy.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12			X	X*		
BSC8	Quấy rối: Liên tục làm phiền hoặc công kích một học sinh, một nhóm học sinh hoặc nhân sự, gây ra một môi trường học tập hoặc làm việc mang tính đe dọa hoặc thù địch.	PK-2		X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12				X*		
BSC18	Phô bày các bộ phận cơ thể hoặc có hành vi dung tục, khiếm nhã nơi công cộng.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X	X		
BSC19	Tiếp xúc cơ thể mang tính chất tình dục, chẳng hạn như vỗ chạm vào các bộ phận cơ thể, véo hoặc kéo quần áo.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X		

Hành vi hazing (Hành vi bắt nạt trong nghi thức kết nạp)

Học sinh không được tham gia vào hành vi bắt nạt trong nghi thức kết nạp. “Hành vi bắt nạt trong nghi thức kết nạp” được định nghĩa là việc cố ý hoặc liều lĩnh gây nguy hiểm đến sức khỏe hoặc sự an toàn của một hoặc nhiều học sinh, hoặc gây tổn hại về thể chất cho một hoặc nhiều học sinh.

Học sinh không được tham gia vào hành vi cố ý hoặc liều lĩnh gây nguy hiểm đến sức khỏe hoặc sự an toàn của người khác hoặc gây thương tích cho một học sinh liên quan đến việc kết nạp, gia nhập hoặc được chấp nhận vào một câu lạc bộ, nhóm, tổ chức hoặc tập thể học sinh. Người vi phạm sẽ bị áp dụng biện pháp kỷ luật và có thể phải chịu trách nhiệm hình sự. [Bộ luật Virginia § 18.2-56](#) quy định hành vi bắt nạt trong nghi thức kết nạp là tội nhẹ Loại 1 (Class 1 misdemeanor), với hình phạt tối đa là 12 tháng tù giam và/hoặc tiền phạt không quá 2.500 đô la Mỹ.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BESO11	Hành vi bắt nạt trong quá trình gia nhập (hazing) theo định nghĩa tại § 18.2-56 của Bộ luật Virginia và được nêu tại § 22.1-279.6 của Bộ luật Virginia	PK-2					X	Có (nếu có liên quan đến thương tích).
		3-5					X	
		6-12					X	

Hành vi nguy hiểm dai dẳng (PD)

Các hành vi này được sử dụng trong việc xác định một trường học có phải là trường học nguy hiểm dai dẳng hay không. “Các sự việc được sử dụng làm tiêu chí xác định trường công lập nguy hiểm dai dẳng bao gồm các tội phạm bạo lực và hành vi phạm tội xâm hại con người, cũng như việc tàng trữ ma túy với mục đích phân phối hoặc bán, tất cả đều được xác định là trọng tội trong Bộ luật Hình sự Virginia” ([Title 18.2](#)).” Những hành vi này yêu cầu báo cáo cho văn phòng Giám đốc và cơ quan thực thi pháp luật và phải được giải quyết theo cách phù hợp với phản ứng cấp 5 cho tất cả các cấp lớp, mẫu giáo-12.

Các hành vi được mô tả trong Chính sách Quyền lựa chọn Trường học An toàn của Virginia theo yêu cầu của Đạo luật Mọi Học sinh Đều Thành công năm 2015

Phân nhóm I

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
PD1	Giết người bằng súng: Hành vi gây ra cái chết của người khác bằng súng.					x	Có
PD2	Giết người bằng vũ khí khác: Hành vi gây ra cái chết của người khác, không bao gồm tử vong do nguyên nhân tự nhiên, tai nạn hoặc tự tử.					x	Có
PD3	Xâm hại tình dục: Hành vi xâm nhập tình dục không có sự đồng thuận, bao gồm hiếp dâm theo luật định và hành vi tình dục với trẻ vị thành niên.					x	Có
PD4	Mưu toan xâm hại tình dục: Hành vi cố gắng thực hiện hành vi xâm hại tình dục, bao gồm hiếp dâm theo luật định và giao cấu với trẻ vị thành niên.					x	Có
PD5	Sử dụng bom: Việc sử dụng bom bao gồm bất kỳ thiết bị nổ nào.					x	Có

Phân nhóm II

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
PD6	Tấn công gây thương tích bằng súng hoặc vũ khí: Hành vi cố ý gây thương tích bằng súng hoặc vũ khí.					x	Có
PD7	Cướp hoặc mưu toan cướp tài sản.					x	Có
PD8	Bắt cóc/Bắt giữ trái ý muốn.					x	Có

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
PD6	Gây thương tích ác ý không sử dụng vũ khí Hành vi cố ý gây thương tích nhằm làm tàn phế, biến dạng, mất khả năng hoạt động hoặc gây tử vong.						x	Có
PD10	Tấn công tình dục nghiêm trọng đối với học sinh. Hành vi xâm hại hoặc lạm dụng tình dục đối với người dưới 15 tuổi.						x	Có

Phân nhóm III

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
PD11	Tàng trữ trái phép súng ngắn					x	Có
PD12	Tàng trữ trái phép súng trường hoặc súng săn					x	Có
PD13	Tàng trữ trái phép các loại vũ khí phóng đạn khác					x	Có
PD14	Tàng trữ trái phép bom					x	Có
PD15	Tàng trữ trái phép các loại vũ khí khác: bom xăng, vật liệu hoặc thiết bị nổ, thiết bị nổ giả theo § 18.2-85, thiết bị gây cháy nổ theo định nghĩa tại § 18.2-433.1 hoặc bom hóa học theo § 18.2-87.1.					x	Có
PD16	Tàng trữ trái phép chất ma túy và các chất bị kiểm soát với mục đích phân phối hoặc buôn bán. " <i>Chất ma túy</i> " đề cập đến các chất thuộc Danh mục I, II và III theo Đạo luật Kiểm soát Ma túy (§ 54.1-3400 và các điều khoản tiếp theo), cũng như cần sa.					x	Có

Ngôn ngữ thô tục

Không học sinh nào được sử dụng ngôn ngữ hoặc cử chỉ thô tục, dâm dục, xúc phạm rõ ràng hoặc khiếm nhã.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
RB8	Sử dụng ngôn ngữ hoặc cử chỉ thô tục, xúc phạm (chửi thề, chửi tục, phát ngôn thù ghét, dấu hiệu hoặc cử chỉ liên quan đến băng nhóm).	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12			X	X*		

Chất bị cấm

Để bảo đảm an toàn và phúc lợi của học sinh, nhân viên và những người khác trên khuôn viên trường học hoặc tại các hoạt động của trường, một số chất bị nghiêm cấm trên mọi khuôn viên trường học, tại các điểm dừng xe buýt của trường, trên xe buýt của trường, tại bất kỳ hoạt động nào liên quan đến nhà trường bất kể hoạt động đó diễn ra ở đâu, trên đường đến trường hoặc từ trường về nhà, hoặc tại bất kỳ hoạt động nào liên quan đến nhà trường.

Học sinh có hành vi tàng trữ, sử dụng, nhận hoặc cố gắng nhận, mua hoặc cố gắng mua, phân phối hoặc cố gắng phân phối ma túy (bất hợp pháp, thuốc kê đơn và/hoặc thuốc không kê đơn), đồ uống có cồn, chất gây say qua đường hít, chất giống ma túy, giả dược hoặc dụng cụ liên quan đến các chất này trên khuôn viên trường học hoặc tại các hoạt động liên quan đến nhà trường, hoặc đến trường trong tình trạng chịu ảnh hưởng của các chất đó, sẽ phải chịu hình thức đình chỉ học và/hoặc đuổi học. Tài sản của trường bao gồm bất kỳ bất động sản nào thuộc sở hữu hoặc được Hội đồng Trường học thuê; bất kỳ phương tiện nào thuộc sở hữu hoặc được Hội đồng Trường học thuê; hoặc bất kỳ phương tiện nào thuộc sở hữu, được thuê, vận hành bởi hoặc thay mặt cho Hội đồng Trường học. Phân phối bao gồm việc giao, chuyển giao, bán, trao đổi, đổi chác, tặng cho hoặc chia sẻ một chất bị cấm hoặc các dụng cụ liên quan đến chất bị cấm đó.

Học sinh cũng có thể phải chịu biện pháp kỷ luật đối với các hành vi liên quan đến các chất bị cấm xảy ra ngoài khuôn viên trường nếu hành vi đó gây gián đoạn đáng kể đến hoạt động của nhà trường; được lên kế hoạch tại trường hoặc trong các hoạt động của trường; xảy ra trong một hoạt động do nhà trường bảo trợ; đe dọa sự an toàn hoặc phúc lợi của học sinh, nhân viên hoặc tài sản của trường; hoặc có mối liên hệ khác với nhà trường.

Ví dụ về các chất bị cấm

Ví dụ về các chất bị cấm và dụng cụ liên quan bao gồm, nhưng không giới hạn ở: đồ uống có cồn, thức uống không chứa cồn mô phỏng bia hoặc đồ uống có cồn, các sản phẩm chứa cồn hoặc vật chứa đồ uống có cồn; các loại ma túy và chất bất hợp pháp; thuốc kê đơn và thuốc không kê đơn; các chất gây say được hít vào hoặc các chất khác được hít vào nhằm mục đích gây say; steroid đồng hóa; các chất giả mạo hoặc giả dược của các sản phẩm nêu trên; các dụng cụ liên quan đến ma túy hoặc rượu; và các sản phẩm thuốc lá hoặc nicotine dạng hơi theo định nghĩa tại [Bộ luật Virginia § 18.2-371.2](#).

Quản lý việc sử dụng thuốc

Học sinh cần sử dụng thuốc trong thời gian ở trường hoặc tham gia các hoạt động liên quan đến nhà trường phải cung cấp văn bản từ cha mẹ/người giám hộ cho y tá học đường hoặc quản lý nhà trường có thẩm quyền, nêu rõ sự cần thiết phải sử dụng thuốc và liều lượng thuốc. Tất cả các loại thuốc này phải được giao nộp ngay cho y tá học đường hoặc nhân viên nhà trường có thẩm quyền. Học sinh chỉ được phép sử dụng hoặc mang theo thuốc khi có sự chấp thuận của y tá học đường hoặc nhân viên nhà trường có thẩm quyền. Các thủ tục quản lý và sử dụng thuốc được quy định trong [Quy định 757-4](#), “Quản lý việc cấp phát thuốc trong môi trường trường học”.

Học sinh có giấy chứng nhận bằng văn bản hợp lệ do chuyên viên hành nghề cấp theo [Bộ luật Virginia § 4.1-1601](#) về việc sở hữu hoặc sử dụng dầu đố, và việc sở hữu và sử dụng tuân thủ chương trình sức khỏe cá nhân của học sinh và Quy định 757-4, sẽ bị kỷ luật vì sở hữu hoặc sử dụng chất được quy định cho phép sử dụng hoặc tàng trữ dầu cannabidiol (CBD) hoặc dầu THC-A, và việc tàng trữ hoặc sử dụng các loại dầu này phù hợp với Kế hoạch Chăm sóc Sức khỏe Cá nhân hóa của học sinh cũng như Quy định 757-4, sẽ không bị áp dụng kỷ luật vì việc tàng trữ hoặc sử dụng chất đã được kê hoặc chứng nhận sử dụng đó.

Học sinh có hành vi tàng trữ, sử dụng, nhận hoặc cố gắng nhận, mua hoặc cố gắng mua, phân phối hoặc cố gắng phân phối thuốc tại trường học, hoặc tham gia vào hành vi trộm cắp thuốc kê đơn thuộc sở hữu của nhân viên hoặc học sinh khác, sẽ phải chịu các hình thức kỷ luật, bao gồm nhưng không giới hạn ở đình chỉ học dài hạn, chuyển đến môi trường giáo dục thay thế hoặc đuổi học.

Hậu quả kỷ luật

- **Đuổi học bắt buộc đối với chất được kiểm soát, chất được kiểm soát giả mạo hoặc cần sa**

[Bộ luật Virginia 22.1-277.08](#) yêu cầu Hội đồng Trường học phải đuổi học bất kỳ học sinh nào mà Hội đồng xác định đã mang chất được kiểm soát, chất được kiểm soát giả mạo hoặc cần sa vào khuôn viên trường hoặc đến một hoạt động do nhà trường tài trợ. Tuy nhiên, hiệu trưởng, viên chức điều trần do Phòng Điều trần Học sinh chỉ định, Ủy ban Kỷ luật của Hội đồng Trường học hoặc toàn thể Hội đồng Trường học có thẩm quyền áp dụng hình thức kỷ luật nhẹ hơn hoặc không áp dụng hình thức kỷ luật nào nếu tồn tại các tình tiết đặc biệt, căn cứ vào các sự kiện cụ thể của từng trường hợp. Các tình tiết đặc biệt bao gồm nhưng không giới hạn ở các tiêu chí theo luật định được quy định tại [Bộ luật Virginia § 22.1-277.06 \(C\)](#), như được mô tả trong [Quy định 745-1](#), “Đình chỉ học dài hạn hoặc đuổi học học sinh”.

- **Hình thức kỷ luật đối với các chất bị cấm khác**

Như được nêu trong [Quy định 735-1](#), “Chất bị cấm”, danh mục các chất và dụng cụ liên quan bị nghiêm cấm mà học sinh có thể bị kỷ luật vì tàng trữ hoặc sử dụng có phạm vi rộng hơn danh mục các chất được xem là bất hợp pháp theo luật Virginia hoặc các chất mà luật Virginia quy định phải đuổi học bắt buộc. Học sinh có thể phải chịu các hình thức kỷ luật, bao gồm nhưng không giới hạn ở đình chỉ học dài hạn, chuyển sang môi trường giáo dục thay thế hoặc đuổi học, nếu có hành vi tàng trữ, sử dụng, nhận hoặc cố gắng nhận, mua hoặc cố gắng mua, phân phối hoặc cố gắng phân phối bất kỳ chất hoặc dụng cụ nào bị cấm theo các quy định của PWCS.

Trong một số trường hợp, có thể phát sinh nghi vấn về việc một chất hoặc vật dụng có được xem là chất hoặc dụng cụ bị cấm hay không. Khi quyết định liệu một chất hoặc dụng cụ liên quan có đủ căn cứ để đề xuất áp dụng biện pháp kỷ luật, bao gồm cả đuổi học, hay không, nhà trường sẽ xem xét bản chất, hình thức bên ngoài, mục đích sử dụng của chất hoặc dụng cụ đó, cũng như cách thức chất hoặc dụng cụ đó đã được sử dụng hoặc dự định được sử dụng.

Nghĩa vụ báo cáo các chất bị cấm

Tất cả nhân viên và học sinh của PWCS phải ngay lập tức thông báo cho hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, nhân viên cảnh sát phụ trách trường học, nhân viên an ninh, giáo viên hoặc nhân viên nhà trường khác nếu có lý do để tin rằng có hoặc có khả năng có các chất bị cấm hoặc dụng cụ liên quan tại trường học, trong khuôn viên trường, trên xe buýt của trường, tại điểm đón/trả xe buýt, trên đường đến trường hoặc từ trường về, hoặc tại bất kỳ hoạt động nào liên quan đến nhà trường. Học sinh biết hoặc có thông tin về sự hiện diện hoặc khả năng xuất hiện của các chất bị cấm hoặc dụng cụ liên quan nhưng không báo cáo cũng có thể bị áp dụng biện pháp kỷ luật.

Các hậu quả bổ sung đối với vi phạm liên quan đến chất bị cấm

- Tất cả học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông lần đầu bị áp dụng hình thức kỷ luật do vi phạm liên quan đến chất bị cấm phải hoàn thành chương trình giáo dục về chất gây nghiện do PWCS tổ chức. Học sinh cũng có thể bị áp dụng chế độ thử thách kỷ luật, trong thời gian đó hiệu trưởng có thể yêu cầu học sinh tiếp tục tham gia các buổi theo dõi với nhân viên phụ trách phòng ngừa lạm dụng chất gây nghiện.
- Hiệu trưởng ở tất cả các cấp học được khuyến khích cung cấp cho phụ huynh của học sinh vi phạm liên quan đến chất bị cấm thông tin về các nguồn hỗ trợ trong cộng đồng. Thông tin về việc lạm dụng chất gây nghiện và các nguồn hỗ trợ hiện có trong cộng đồng được đăng tải trên [trang web của PWCS](#).
- Việc đình chỉ học ngoài trường do vi phạm liên quan đến lạm dụng chất gây nghiện sẽ dẫn đến việc học sinh bị đình chỉ ngay lập tức khỏi tất cả các hoạt động của trường trong thời gian tối thiểu 45 ngày học, bao gồm các đội tuyển, câu lạc bộ và mọi hoạt động do nhà trường tài trợ, kể cả các buổi tập luyện và việc tham dự các hoạt động đó. Huấn luyện viên và/hoặc người phụ trách hoạt động, với sự chấp thuận của ban quản trị nhà trường, có thể đình chỉ học sinh khỏi việc tham gia các hoạt động do nhà trường tài trợ nếu học sinh vi phạm các quy định của đội tuyển, câu lạc bộ hoặc hoạt động đó liên quan đến chất bị cấm, bất kể học sinh có bị đình chỉ học hay không hoặc thời gian đình chỉ là bao lâu.
- Học sinh bị đình chỉ học quá 45 ngày hoặc bị đuổi học do vi phạm liên quan đến lạm dụng chất gây nghiện sẽ không được tham gia các hoạt động của trường hoặc có mặt trên khuôn viên trường trong suốt thời gian đình chỉ hoặc đuổi học, trừ khi có sự cho phép bằng văn bản rõ ràng của Phòng Điều trần Học sinh
- Viên chức điều trần có thể yêu cầu học sinh tham gia bất kỳ hoạt động phòng ngừa hoặc can thiệp liên quan đến lạm dụng chất gây nghiện nào do học khu cung cấp. Viên chức điều trần cũng có thể yêu cầu học sinh đã được xác định là tàng trữ hoặc đang chịu ảnh hưởng của một chất bị cấm phải tham gia đánh giá tình trạng lạm dụng ma túy và/hoặc rượu. Nếu chuyên gia đánh giá khuyến nghị và được cha mẹ/người giám hộ của học sinh đồng ý, học sinh có thể phải tham gia một chương trình điều trị (nếu có)
- sẵn và không phát sinh chi phí cho gia đình) như một điều kiện để được trở lại trường học truyền thống hoặc được chuyển từ chương trình Giảng dạy dựa trên máy tính ngoài trường hoặc chương trình giáo dục phi truyền thống trực tiếp trở lại môi trường học tập thông thường.

Rượu, các chất được kiểm soát, các chất được kiểm soát giả, cần sa, thuốc theo toa và thuốc không kê đơn

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSC4	Ma túy: Vi phạm chính sách của Hội đồng Trường về thuốc không kê đơn (OTC) hoặc chính sách về chất giống ma túy.	PK-2		X	X	X*	X*	Không
		3-5		X	X	X*	X*	
		6-12			X	X*	X*	
BES05	Ma túy: Tàng trữ chất được kiểm soát, ma túy bất hợp pháp, chất hít, chất gây ảo giác tổng hợp hoặc thuốc kê đơn không được phép.	PK-2			X	X	X	Không
		3-5			X	X	X	
		6-12			X	X	X	
BES07	Ma túy: Sử dụng chất được kiểm soát, ma túy bất hợp pháp, chất gây ảo giác tổng hợp hoặc thuốc kê đơn không được phép.	PK-2			X	X	X	Không
		3-5			X	X	X	
		6-12			X	X	X	
PD16	Tàng trữ trái phép chất được kiểm soát hoặc ma túy với mục đích phân phối hoặc bán.	PK-2					X	Có
		3-5					X	
		6-12					X	
BSC1	Rượu: Tàng trữ, sử dụng hoặc trong tình trạng bị ảnh hưởng bởi rượu.	PK-2		X	X	X*	X*	Không
		3-5			X	X*	X*	
		6-12			X	X*	X*	
BSC2	Rượu: Phân phát rượu cho học sinh khác.	PK-2			X	X	X*	Không
		3-5			X	X	X*	
		6-12			X	X	X*	

Dụng cụ sử dụng ma túy

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSC3	Ma túy: Tàng trữ dụng cụ sử dụng ma túy.	PK-2	X	X	X	X*	X*	Không
		3-5		X	X	X*	X*	
		6-12		X	X	X*	X*	

Thuốc lá

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSC5	Thuốc lá: Tàng trữ/sử dụng/phân phát các sản phẩm thuốc lá, tàng trữ dụng cụ sử dụng thuốc lá, thuốc lá điện tử hoặc thiết bị vaping.	PK-2	X	X				Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X	X*	X*	

Yêu cầu báo cáo cho VDOE đối với một số cáo buộc hình sự và thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý đối với một số cáo buộc và kết án hình sự

Theo [Bộ luật Virginia § 16.1-260 \(G\)](#), Đơn vị Dịch vụ Tòa án (Court Services Unit) thuộc Tòa Quan hệ Gia đình và Vị thành niên (Juvenile and Domestic Relations Court) phải thông báo cho Tổng Giám thị khi một học sinh bị cáo buộc thực hiện một số hành vi phạm tội nhất định được xác định trong Bộ luật Virginia. Theo [Bộ luật Virginia § 22.1-279.3: 1](#), Tổng Giám thị phải báo cáo hằng năm các cáo buộc đã nhận được cho Sở Giáo dục Virginia nhằm ghi nhận tần suất xảy ra của các vụ việc này và cung cấp thông tin đó cho công chúng. Báo cáo thường niên này cho Bộ Giáo dục Virginia không bao gồm tên hoặc thông tin nhận dạng khác của các học sinh bị buộc tội.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Lưu ý
BESO18	Tội phạm xảy ra trong cộng đồng mà học sinh bị buộc tội vi phạm luật của Khối thịnh vượng chung Virginia và phải được tiết lộ cho Tổng Giám đốc Học khu theo Bộ luật Virginia § 16.1-260(G).	PK-2	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	Cơ quan thực thi pháp luật thông báo cho học khu
		3-5	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	
		6-12	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	

Hội đồng Trường học và đội ngũ nhân viên PWCS cam kết duy trì môi trường học đường là nơi an toàn và lành mạnh để học tập, không bị ảnh hưởng bởi bạo lực, vũ khí, hoạt động băng nhóm, lạm dụng chất gây nghiện và các tác động có hại khác. Luật Virginia trao cho PWCS thẩm quyền áp dụng các biện pháp xử lý nhằm đưa học sinh ra khỏi trường hoặc chuyển học sinh sang một chương trình giáo dục thay thế để ứng phó với một số cáo buộc và bản án hình sự nhất định, bất kể sự việc xảy ra trong khuôn viên trường hay ngoài cộng đồng. Thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý đối với một cáo buộc hoặc bản án hình sự là riêng biệt với thẩm quyền áp dụng kỷ luật đối với các hành vi vi phạm Quy tắc Ứng xử. Học sinh có hành vi vừa vi phạm Quy tắc Ứng xử vừa dẫn đến việc bị cáo buộc hoặc bị kết án theo một số điều luật hình sự nhất định có thể đồng thời phải chịu cả hai quy trình xử lý.

PWCS có thẩm quyền chuyển học sinh sang một chương trình giáo dục phi truyền thống theo [Bộ luật Virginia § 22.1-277.2: 1](#) và theo các chính sách, quy định của PWCS nếu học sinh bị cáo buộc hoặc bị tuyên có tội, hoặc không được tuyên vô tội, đối với hành vi vi phạm các luật của Khối thịnh vượng chung Virginia liên quan đến vũ khí; rượu hoặc ma túy; hành vi cố ý gây thương tích cho người khác; hoặc bị cáo buộc hoặc bị kết án về một hành vi phạm tội thuộc diện phải được báo cáo cho Tổng Giám đốc Học khu theo quy định tại [Bộ luật Virginia § 16.1-260 \(G\)](#).

PWCS có thẩm quyền đình chỉ học hoặc đuổi học bất kỳ học sinh nào đã bị tòa án tuyên là trẻ vị thành niên vi phạm pháp luật sau khi nhận được báo cáo được lập theo [Bộ luật Virginia § 16.1-305](#) hoặc đã bị kết án đối với một hành vi phạm tội được liệt kê tại [Bộ luật Virginia § 16.1-260 \(G\)](#) theo các thủ tục được quy định trong các chính sách và quy định của PWCS.

Vi phạm trên xe buýt trường học

Xem [Kỳ vọng đối với việc sử dụng phương tiện vận chuyển](#).

Rình rập

Rình rập là một chuỗi hành vi nhắm vào một người cụ thể khiến một người hợp lý lo sợ cho sự an toàn của bản thân hoặc của người khác, hoặc có căn cứ để lo ngại rằng mình sẽ phải chịu tổn thương nghiêm trọng về tinh thần hoặc cảm xúc. Hành vi rình rập có thể bao gồm, nhưng không giới hạn, liên lạc lặp đi lặp lại và không mong muốn với người đó thông qua bất kỳ phương tiện nào bao gồm nhưng không giới hạn ở cuộc gọi điện thoại, thư, email, tin nhắn hoặc phương tiện truyền thông xã hội; theo dõi hoặc truy bám người đó; đe dọa trực tiếp hoặc gián tiếp đối với người đó; và làm hư hỏng hoặc đe dọa làm hư hỏng tài sản của người đó. PWCS có thể áp dụng kỷ luật trường học đối với hành vi được mô tả trong phần này ngay cả khi hành vi đó không phải là hoặc chưa bị phát hiện là hành vi rình rập hình sự theo [Bộ luật Virginia § 18.2-60.3](#), được viện dẫn trong Mã SBAR BSC21.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSC21	Rình rập (Stalking) theo quy định tại Bộ luật Virginia § 18.2-60.3.	PK-2			X	X	X	Có
		3-5			X	X	X	
		6-12			X	X	X	

Công nghệ – Sử dụng sai mục đích hoặc trái phép

[Xem mục “Sử dụng công nghệ trái phép hoặc sai mục đích.”](#)

Trộm cắp

Nghiêm cấm lấy hoặc cố gắng lấy tài sản của trường hoặc tài sản cá nhân của người khác mà không được phép. Mọi vụ việc liên quan đến hành vi trộm cắp hoặc cố gắng trộm cắp thuộc kê đơn của người khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở học sinh và nhân viên, phải được báo cáo cho hiệu trưởng hoặc người được hiệu trưởng chỉ định và sẽ dẫn đến việc áp dụng biện pháp kỷ luật đối với hành vi tàng trữ hoặc cố gắng nhận [Chất bị cấm](#). Người vi phạm phải chịu hình thức kỷ luật tại trường và có thể bị chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền thích hợp để có hành động pháp lý.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSO10	Tàng trữ tài sản bị đánh cắp.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X			
RB5	Trộm tiền hoặc tài sản mà không sử dụng vũ lực.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12			X			
BSC22	Trộm tiền hoặc tài sản có sử dụng vũ lực (không liên quan đến vũ khí).	PK-2	X	X				Có (nếu có thương tích)
		3-5		X	X*	X*	X*	
		6-12			X	X*	X*	

Đe dọa đối với học sinh và nhân viên

Một lời đe dọa mà học sinh có thể bị kỷ luật là một phát ngôn được đưa ra bằng lời nói, bằng văn bản hoặc thể hiện bằng hình ảnh, truyền đạt ý định đe dọa, thực hiện hành vi bạo lực, gây thương tích hoặc thực hiện hành động gây hại khác, hoặc khuyến khích người khác đe dọa, thực hiện hành vi bạo lực, gây thương tích hoặc thực hiện hành động gây hại khác đối với một học sinh, một nhân viên, hoặc các quan chức khác của nhà trường. Học sinh có thể bị kỷ luật vì đưa ra lời đe dọa (1) ngay cả khi lời đe dọa đó không được gửi hoặc chuyển đến, cũng như không được người mà lời đe dọa nhắm tới nhìn thấy hoặc biết đến; (2) bất kể người mà lời đe dọa nhắm tới có cảm thấy bị đe dọa hoặc có căn cứ hợp lý để lo sợ bị gây hại do lời đe dọa hay không; và (3) bất kể lời đe dọa đó có được xác định là đáng tin cậy hay không.

Loại lời đe dọa được mô tả ở trên chỉ là một trong những loại hành vi được xem xét thông qua quy trình đánh giá mỗi đe dọa. Quy trình đánh giá mỗi đe dọa không phải là một quy trình kỷ luật, và các kết luận của quy trình này không thuộc diện được kháng cáo. Việc nhóm đánh giá mỗi đe dọa kết luận rằng lời đe dọa do học sinh đưa ra là đáng tin cậy không phải là điều kiện bắt buộc để áp dụng biện pháp kỷ luật.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BESO12	Đe dọa, hăm dọa hoặc kích động bạo lực, gây thương tích hoặc gây hại cho nhân viên.	PK-2		X	X	X	X*	Không
		3-5			X	X	X*	
		6-12			X	X	X*	
BESO13	Đe dọa, hăm dọa hoặc kích động bạo lực, gây thương tích hoặc gây hại cho học sinh hoặc người khác (không bao gồm đe dọa bằng văn bản).	PK-2			X	X*	X*	Không
		3-5			X	X*	X*	
		6-12			X	X*	X*	
BESO14	Đe dọa, hăm dọa hoặc kích động bạo lực, gây thương tích hoặc gây hại cho học sinh hoặc người khác bằng văn bản hoặc trên mạng xã hội, bao gồm hình ảnh/video.	PK-2			X	X*	X*	Có
		3-5			X	X*	X*	
		6-12			X	X*	X*	
BESO17	Đe dọa đánh bom, bao gồm việc đưa ra lời đe dọa đánh bom.	PK-2		X	X	X	X*	Có
		3-5			X	X	X*	
		6-12			X	X	X*	

Quy định đối với việc sử dụng phương tiện đưa đón

Khi sử dụng các phương tiện vận chuyển do PWCS cung cấp, chẳng hạn như xe buýt trường học, tất cả học sinh đều phải góp phần duy trì một môi trường an toàn và tôn trọng lẫn nhau. Học sinh phải luôn có hành vi tôn trọng và trật tự khi lên xe, xuống xe và trong suốt quá trình di chuyển trên xe buýt, bao gồm cả không có những hành vi làm phân tâm người lái xe hoặc gây nguy hiểm cho sự an toàn của những người khác trên xe, chẳng hạn như tuân theo hướng dẫn của tài xế xe buýt hoặc nhân viên hỗ trợ trên xe, ngồi yên tại chỗ khi xe đang di chuyển và giữ âm lượng khi nói chuyện hoặc tạo tiếng ồn khác ở mức thấp. Học sinh sẽ bị áp dụng biện pháp kỷ luật đối với các hành vi vi phạm Quy tắc Ứng xử xảy ra trên xe buýt, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc không tuân thủ hướng dẫn, sử dụng ngôn ngữ thô tục, đánh nhau, tấn công và hành hung người khác, bắt nạt hoặc phá hoại tài sản.

Ngoài các hình thức kỷ luật theo Quy tắc Ứng xử, hành vi vi phạm của học sinh có thể dẫn đến việc bị đình chỉ quyền sử dụng xe buýt. Tuy nhiên, quy định này không áp dụng đối với học sinh khuyết tật đang nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt mà nhóm IEP hoặc nhóm Section 504 đã xác định rằng việc vận chuyển là cần thiết để học sinh được hưởng các chương trình và cơ hội giáo dục.

Nếu học sinh bị đình chỉ quyền sử dụng xe buýt, phụ huynh sẽ chịu trách nhiệm thu xếp việc đưa đón học sinh đến trường và từ trường về nhà. Trước khi học sinh được phép sử dụng lại xe buýt hoặc phương tiện vận chuyển khác, phải tổ chức một cuộc họp giữa phụ huynh, tài xế xe buýt, hiệu trưởng và, trong một số trường hợp, đại diện của Phòng Vận tải để xác định giải pháp phù hợp.

Đối với học sinh khuyết tật đang nhận dịch vụ giáo dục đặc biệt mà nhóm IEP hoặc nhóm Section 504 đã xác định rằng việc vận chuyển là cần thiết để học sinh được hưởng các chương trình và cơ hội giáo dục, nếu hành vi của học sinh đáng lẽ sẽ dẫn đến việc đình chỉ quyền sử dụng xe buýt, thì học sinh đó phải được chuyển đến nhóm IEP hoặc nhóm Section 504 để xem xét để tổ chức cuộc họp xem xét liệu có cần bổ sung các biện pháp hỗ trợ hành vi hoặc điều chỉnh dịch vụ vận chuyển của học sinh hay không.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSC9	Xe buýt: Làm xao nhãng người lái xe buýt.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X			
BSC10	Xe buýt: Gây nguy hiểm cho sự an toàn của người khác trên xe buýt.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X			

Xâm nhập trái phép

Hành vi xâm nhập trái phép theo Quy tắc Ứng xử bao gồm việc vào hoặc tiếp tục ở lại trên tài sản của PWCS mà không có sự cho phép bằng văn bản sau khi đã được thông báo rằng sự hiện diện của mình tại trường học hoặc trên

khuôn viên trường bị cấm; tiếp tục ở lại trường hoặc trên tài sản của trường sau khi được quản lý nhà trường yêu cầu rời đi; đi vào các khu vực của trường học hoặc cơ sở khác của PWCS không dành cho học sinh; hoặc đi vào trường học hoặc cơ sở khác của PWCS sau khi trường học hoặc cơ sở đó đã đóng cửa. Quy định này cũng áp dụng đối với xe buýt trường học hoặc các sự kiện do nhà trường tài trợ, bất kể diễn ra ở địa điểm nào.

Học sinh đang trong thời gian bị đình chỉ học ngoài trường từ 1 đến 10 ngày sẽ được thông báo rằng các em không được có mặt trên tài sản của trường nếu không có sự cho phép bằng văn bản của hiệu trưởng. Học sinh đang trong thời gian bị đình chỉ học dài hạn, được chuyển sang chương trình giáo dục phi truyền thống, bị đuổi học hoặc bị cấm theo học tại PWCS có thể bị viên chức điều trần, Ủy ban Kỷ luật của Hội đồng Trường học hoặc Hội đồng Trường học cấm vào hoặc ở lại trên toàn bộ hoặc một phần tài sản của Hội đồng Trường học, chẳng hạn như khuôn viên hoặc tòa nhà của các trường học truyền thống. Học sinh sẽ nhận được thông báo bằng văn bản giải thích phạm vi của lệnh cấm và quy trình xin phép Phòng Điều trần Học sinh (SHD) để được vào tài sản của PWCS.

Học sinh không cần phải có sự cho phép bằng văn bản trước khi vào khuôn viên trường nếu đi cùng cha mẹ/người giám hộ với mục đích duy nhất là tham dự một cuộc họp hoặc phiên điều trần trực tiếp do nhà trường tổ chức để giải quyết một vấn đề kỷ luật hoặc đơn kháng nghị kỷ luật liên quan đến học sinh đó. Đối với mọi mục đích khác, học sinh phải được hiệu trưởng hoặc SHD cấp phép bằng văn bản, tùy trường hợp. Việc cho phép học sinh vào khuôn viên trường thường được chấp thuận khi cần thiết để học sinh tham gia các kỳ kiểm tra hoặc đánh giá mà sự có mặt của học sinh là bắt buộc. Tuy nhiên, sẽ không cấp phép để học sinh tham dự các sự kiện của trường hoặc các hoạt động ngoại khóa.

Học sinh vi phạm các quy định của luật hình sự Virginia về hành vi xâm nhập trái phép hoặc các hành vi liên quan khác cũng có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSC25	Xâm nhập trái phép.	PK-2		X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X	X*		
BSO16	Có mặt tại khu vực không được phép trong khuôn viên trường.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X			

Truy cập trái phép - gây nguy hiểm cho người khác

Không cho phép học sinh có các hành vi có thể gây nguy hiểm cho người khác. Điều này bao gồm, nhưng không giới hạn ở, việc cho người khác vào trường thông qua các lối ra vào không được phép, chẳng hạn như mở cửa hành lang, chèn vật giữ cửa hoặc cố tình để cửa hành lang mở.

Học sinh bị nghiêm cấm né tránh các biện pháp kiểm tra an ninh bằng cách mở các cửa bên ngoài tòa nhà không được giám sát. Những hành vi này gây rủi ro cho sự an toàn và an ninh của môi trường học đường và được xem là vi phạm Quy tắc Ứng xử.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSO16	Có mặt tại khu vực không được phép trong khuôn viên trường.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X			

Sở hữu hoặc sử dụng trái phép điện thoại di động hoặc thiết bị liên lạc điện tử cá nhân

Điện thoại di động là thiết bị cá nhân có khả năng gọi điện, truyền hình ảnh hoặc video, hoặc gửi và nhận tin nhắn bằng phương tiện điện tử.

Thiết bị liên lạc điện tử cá nhân là bất kỳ thiết bị cá nhân nào có khả năng kết nối với điện thoại thông minh, internet, mạng di động hoặc Wi-Fi, hoặc kết nối trực tiếp với thiết bị tương tự khác. Các thiết bị này có thể bao gồm đồng hồ thông minh, kính tích hợp AI, tai nghe cá nhân, máy tính xách tay, máy tính bảng và các thiết bị liên lạc điện tử cá nhân khác có thể được phát triển trong tương lai với các đặc điểm nêu trên.

Hướng dẫn

A. Trường tiểu học và trường kết hợp:

1. Tất cả điện thoại di động và thiết bị liên lạc điện tử cá nhân phải được tắt nguồn và cất đi; không được sử dụng vào bất kỳ thời điểm nào trong tòa nhà trường học, trên khuôn viên trường hoặc trong bất kỳ tiết học nào, bất kể địa điểm, bao gồm cả các chuyến tham quan học tập.
2. Học sinh được phép sử dụng điện thoại di động và thiết bị liên lạc điện tử cá nhân khi đi trên xe buýt trường học, khi ở trong xe của cha mẹ/người giám hộ, và trước khi vào hoặc sau khi rời khỏi khuôn viên trường.

B. Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông:

1. Tất cả điện thoại di động và thiết bị liên lạc điện tử cá nhân phải được tắt nguồn và cất đi trong toàn bộ ngày học từ chuông vào lớp đến chuông tan học (bell-to-bell) và trong mọi tiết học, bất kể địa điểm, bao gồm cả các chuyến tham quan học tập.
2. Tất cả điện thoại di động và thiết bị liên lạc điện tử cá nhân có thể được bật và sử dụng trong trường học và trên khuôn viên trường trước hoặc sau ngày học bell-to-bell.

C. Các quy định áp dụng cho mọi trường học và mọi cấp lớp

1. Học sinh, bất kể độ tuổi hoặc cấp lớp, phải tuân thủ các quy định áp dụng tại trường mà mình đang có mặt. Ví dụ, nếu một học sinh trung học phổ thông tham gia một hoạt động tại trường tiểu học, học sinh đó phải tuân thủ các quy định về điện thoại di động và thiết bị liên lạc điện tử cá nhân áp dụng cho trường tiểu học trong thời gian có mặt tại khuôn viên trường tiểu học đó.
2. Nghiêm cấm sử dụng điện thoại di động và thiết bị liên lạc điện tử cá nhân trong tất cả các phòng thay đồ và nhà vệ sinh vào mọi thời điểm.
3. Điện thoại di động và thiết bị liên lạc điện tử cá nhân có thể được sử dụng trên xe buýt trường học với điều kiện thiết bị đó không làm phân tâm tài xế, không ảnh hưởng đến an toàn và không vi phạm các quy định về Nội dung và Hành vi Sử dụng Bị cấm đối với Tất cả Học sinh được quy định trong [Chính sách 729](#), "Giáo dục không sử dụng điện thoại di động".
4. Việc sử dụng điện thoại di động và thiết bị liên lạc điện tử cá nhân trong các hoạt động ngoại khóa và đồng chương trình diễn ra ngoài thời gian học bell-to-bell sẽ do huấn luyện viên, người phụ trách hoạt động hoặc người hướng dẫn quyết định.

D. Điều chỉnh dành cho học sinh khuyết tật và các nhu cầu hỗ trợ khác

1. Có thể áp dụng ngoại lệ đối với các hướng dẫn này theo Kế hoạch 504, Chương trình Giáo dục Cá nhân hóa (IEP) hoặc cho học sinh trong các chương trình dành cho học sinh học tiếng Anh khi cần thiết để bảo đảm khả năng tiếp cận chương trình học, trường học và các hoạt động do nhà trường tài trợ. Ngoại lệ cũng có thể được áp dụng theo kế hoạch an toàn hoặc kế hoạch hỗ trợ khác của học sinh.

Hội đồng Trường học PWCS đã bỏ phiếu thông qua [Chính sách 729](#) – “Giáo dục Không sử dụng Điện thoại Di động” (Cell Phone-Free Education) áp dụng theo mô hình bell-to-bell. Thông tin thêm có thể được tìm thấy trên trang web của PWCS trong mục [Sử dụng Thiết bị Liên lạc Không dây](#).

Sử dụng công nghệ trái phép hoặc sai mục đích

Máy tính, mạng máy tính và các công nghệ điện tử khác chỉ được sử dụng cho các **mục đích giáo dục hợp lệ và chỉ khi có sự chấp thuận của nhân viên nhà trường**. Khi sử dụng công nghệ điện tử tại trường, học sinh phải tuân thủ Quy tắc Ứng xử (COB) và các tiêu chuẩn được quy định trong các chính sách và quy định của PWCS. Các chính sách và quy định này có sẵn trực tuyến tại [Chính sách và Quy định của PWCS](#). Việc sử dụng công nghệ không được chấp nhận bao gồm, nhưng không giới hạn ở:

- Vi phạm quyền riêng tư của người khác.
- Sử dụng, tạo ra, phân phối hoặc nhận các nội dung thô tục, phản cảm hoặc các tài liệu mang tính bắt nạt, quấy rối, xúc phạm, đe dọa hoặc hạ thấp người khác. Thực hiện hành vi bắt nạt qua mạng (cyberbullying), bao gồm việc gửi, nhận hoặc hiển thị các tin nhắn hoặc hình ảnh điện tử, kể cả nội dung được tạo ra bằng trí tuệ nhân tạo (AI). Xem thêm Quyền không bị bắt nạt, phân biệt đối xử và quấy rối trong phần Quyền và Kỳ vọng của Học sinh.
- Tạo ra, truyền tải, tàng trữ và/hoặc chia sẻ hình ảnh, tin nhắn hoặc các tài liệu khác mang tính chất tình dục bằng thiết bị liên lạc không dây.
- Sao chép phần mềm thương mại vi phạm luật bản quyền.
- Sử dụng công nghệ nhằm mục đích thu lợi tài chính hoặc thực hiện các hoạt động thương mại hoặc bất hợp pháp.
- Sử dụng công nghệ để quảng cáo sản phẩm hoặc thể hiện sự ủng hộ chính trị.
- Đăng lại thông tin liên lạc cá nhân mà không có sự đồng ý trước của tác giả.
- Sử dụng công nghệ vi phạm các quy tắc và quy định khác của COB.

- Sử dụng công nghệ ngoài khuôn viên trường nhưng có ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động hoặc phúc lợi chung của học khu, ảnh hưởng đến tính toàn vẹn của quá trình giáo dục, đe dọa sự an toàn và phúc lợi của học sinh, nhân viên hoặc tài sản nhà trường, xảy ra khi học sinh thuộc thẩm quyền quản lý của nhà trường hoặc xâm phạm các quyền của học sinh hoặc nhân viên.

Việc vi phạm chính sách này có thể dẫn đến biện pháp kỷ luật, mất quyền sử dụng công nghệ và các chế tài theo quy định của pháp luật. Hành vi thiếu trách nhiệm có chủ đích có thể dẫn đến các biện pháp xử lý khắc phục. Các hành vi cố ý làm suy giảm hoặc gây gián đoạn hoạt động của hệ thống công nghệ, vi phạm luật tiểu bang hoặc liên bang, có thể dẫn đến các cáo buộc hình sự.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSO11	Sử dụng trái phép thiết bị điện tử hoặc thiết bị khác của nhà trường.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		
BSO12	Vi phạm Chính sách Sử dụng Công nghệ/Internet Được chấp nhận.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X	X*		
		6-12		X	X	X*		
BSO13	Vi phạm chính sách của Hội đồng Trường liên quan đến việc sở hữu hoặc sử dụng thiết bị liên lạc di động.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5	X	X	X			
		6-12	X	X	X			

Phá hoại hoặc gây thiệt hại đối với tài sản của nhà trường hoặc tài sản cá nhân

Hành vi phá hoại và/hoặc gây thiệt hại đối với tài sản của nhà trường hoặc tài sản cá nhân đều bị nghiêm cấm.

Phá hoại (vandalism) là hành vi cố ý phá hủy, bôi bẩn, làm hư hại hoặc di dời tài sản của nhà trường hoặc tài sản cá nhân của một thành viên khác trong cộng đồng trường học, bao gồm nhưng không giới hạn ở học sinh và nhân viên, mà không nhằm mục đích trộm cắp. Các hành vi vi phạm liên quan đến phá hoại bao gồm nhưng không giới hạn ở: Đốt phá; Vẽ hoặc viết bậy; Phá hủy phần cứng máy tính; Thay đổi phần mềm đã được cài đặt; Thay đổi cấu hình mạng; Cài đặt phần mềm trái phép, bao gồm cả vi-rút máy tính.

Luật Virginia cho phép Hội đồng Trường học thực hiện các biện pháp pháp lý để thu hồi chi phí sửa chữa hoặc thay thế tài sản của trường bị hư hại từ cha mẹ/người giám hộ của học sinh chịu trách nhiệm gây ra thiệt hại đó. Hành vi phá hoại cũng có thể dẫn đến việc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Xem [Bô luật Virginia § 18.2-138](#).

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BSO10	Tàng trữ tài sản bị đánh cắp.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X			
BSO14	Phá hoại, vẽ bậy (graffiti) hoặc gây hư hại khác đối với tài sản của nhà trường hoặc cá nhân.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12		X	X			
RB5	Trộm tiền hoặc tài sản mà không sử dụng vũ lực.	PK-2	X	X	X			Không
		3-5		X	X			
		6-12			X			

Vũ khí

Các quy tắc quản lý vũ khí và các đối tượng khác bị cấm bởi PWCS được nêu trong [Quy định 775-1](#), "Vũ khí và các vật dụng bị cấm khác" và được tóm tắt trong mục này. Không được phép mang vũ khí hoặc các vật dụng bị cấm khác đến bất kỳ tài sản nào của trường học, trên xe buýt trường học, trên đường đến trường hoặc từ trường về, hoặc tại bất kỳ hoạt động nào liên quan đến nhà trường, bất kể hoạt động đó diễn ra ở đâu. Tài sản của trường học là bất kỳ bất động sản nào thuộc sở hữu hoặc được thuê bởi Hội đồng Trường học, hoặc bất kỳ phương tiện nào thuộc sở hữu, được thuê hoặc được vận hành bởi hoặc thay mặt cho Hội đồng Trường học. Học sinh cũng có thể bị kỷ luật đối với ngoài

khuôn viên trường, nếu hành vi vi phạm dẫn đến sự gián đoạn nghiêm trọng đối với hoạt động của trường, được lên kế hoạch trong trường học hoặc tại các hoạt động của trường, xảy ra trong một hoạt động do trường tài trợ, đe dọa sự an toàn và phúc lợi của học sinh, nhân viên hoặc tài sản của trường, có liên quan đến trường học, hoặc dẫn đến việc xét xử hành vi vi phạm phải báo cáo cho Giám đốc theo yêu cầu của Bộ luật Virginia §§ [6.1-260](#), [16.1-301](#) và [16.1-305.1](#).

Tàng trữ súng và các loại vũ khí khác theo luật định – Đuổi học bắt buộc

Hiệu trưởng phải đình chỉ học tất cả học sinh tàng trữ các loại vũ khí được liệt kê dưới đây trong thời hạn 10 ngày học và phải chuyển vụ việc đến Phòng Điều trần Học sinh (SHD) để xem xét áp dụng biện pháp kỷ luật bổ sung. Học sinh sẽ bị đuổi học trong thời hạn 365 ngày, trừ khi viên chức điều trần của SHD hoặc Hội đồng Trường học xác định, sau khi xem xét các tình tiết cụ thể của vụ việc, rằng có tình tiết đặc biệt đủ căn cứ để không áp dụng biện pháp kỷ luật hoặc áp dụng một hình thức kỷ luật khác hoặc một thời hạn đuổi học khác. Các tình tiết đặc biệt có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở các yếu tố được quy định tại khoản C của [Bộ luật Virginia § 22.1-277.06](#).

- Vũ khí vi phạm Đạo luật liên bang Improving America's Schools Act of 1994 (Phần F – Gun-Free Schools Act of 1994) và [Bộ luật Virginia § 22.1-277.07](#).
- Súng, thiết bị phá hủy, bộ phận giảm thanh của súng, ống giảm thanh của súng, hoặc súng hơi. Vũ khí vi phạm [Bộ luật Virginia § 18.2-308.1](#).
 - Súng điện.
 - Dao, ngoại trừ dao bỏ túi có lưỡi dao dài dưới ba inch.
 - Dao găm, dao Bowie, dao nhọn kiểu stiletto, dao đạn đạo, dao rựa (machete), dao cạo, ná bắn tên (sling bow), gậy lò xo (spring stick), tay đấm kim loại (metal knucks) hoặc dùi cui ngắn bọc chì (blackjack);
 - Bất kỳ loại vũ khí dạng dây hoặc khớp nối gồm từ hai bộ phận cứng trở lên được nối với nhau để có thể vung vẩy tự do, thường được gọi là côn nhị khúc (nunchaku), shuriken hoặc dây xích chiến đấu (fighting chain);
 - Bất kỳ loại đĩa nào, bất kể hình dạng, có ít nhất hai đầu nhọn hoặc lưỡi nhọn được thiết kế để ném hoặc phóng đi, thường được gọi là phi tiêu hình ngôi sao (throwing star) hoặc phi tiêu phương Đông (oriental dart);
 - Bất kỳ loại vũ khí nào có tính chất tương tự các loại vũ khí nêu trên.

Tàng trữ các loại vũ khí hoặc vật dụng bị cấm khác – Hình thức kỷ luật

Hiệu trưởng có quyền quyết định áp dụng các biện pháp kỷ luật thích hợp, bao gồm cả đình chỉ học tối đa 10 ngày và chuyển vụ việc để xem xét áp dụng biện pháp kỷ luật bổ sung, đối với học sinh tàng trữ các vật dụng sau:

- Dao bỏ túi (lưỡi nhỏ hơn ba inch)
- Dao rọc hộp (box cutter)
- Bình xịt hơi cay
- Đạn được
- Lưỡi dao cạo
- Pháo hoa
- Ná cao su;
- Các vật dụng tương tự khác
- Vũ khí giả hoặc đồ chơi mô phỏng vũ khí

Hiệu trưởng phải áp dụng biện pháp kỷ luật phù hợp đối với hành vi tàng trữ bất kỳ loại vũ khí hoặc vật dụng bị cấm nào được liệt kê dưới đây theo quy định tại [Quy định 775-1](#), “Vũ khí và Các vật dụng bị cấm khác” (Weapons and Other Prohibited Objects). Tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể của học sinh và tính chất vụ việc, hiệu trưởng có thể áp dụng: các biện pháp xử lý/khắc phục tại trường, đình chỉ học ngắn hạn; hoặc chuyển vụ việc đến Phòng Điều trần Học sinh (SHD) để xem xét áp dụng các biện pháp kỷ luật bổ sung, chẳng hạn như đình chỉ học dài hạn hoặc đuổi học.

Mã SBAR	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc báo cáo cho cảnh sát?
BESO15	Sử dụng một vật không được xem là vũ khí để đe dọa hoặc mưu toan gây thương tích cho nhân viên nhà trường.	PK-2		X	X	X	X*	Không
		3-5			X	X	X*	
		6-12			X	X	X*	
BESO16	Sử dụng một vật không được xem là vũ khí để đe dọa hoặc mưu toan gây thương tích cho học sinh hoặc người khác.	PK-2		X	X	X	X*	Không
		3-5			X	X	X*	
		6-12			X	X	X*	
BSC26	Tàng trữ dụng cụ/chất nguy hiểm có thể được sử dụng để gây hại cho người khác.	PK-2		X	X	X	X	Không
		3-5			X	X	X	
		6-12			X	X	X	

Mã	Hành vi vi phạm	Khối lớp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Bắt buộc phải báo cáo?
BSC27	Vũ khí: Tàng trữ bất kỳ loại vũ khí nào (không phải súng) theo định nghĩa tại Bộ luật Virginia § 18.2-308.1.	PK-2				X	X	Có
		3-5				X	X	
		6-12				X	X	
PD11	Tàng trữ trái phép súng ngắn.	PK-2					X	Có
		3-5					X	
		6-12					X	
PD12	Tàng trữ trái phép súng trường hoặc súng săn.	PK-2					X	Có
		3-5					X	
		6-12					X	
PD13	Tàng trữ trái phép bất kỳ loại vũ khí bắn đạn nào khác.	PK-2					X	Có
		3-5					X	
		6-12					X	

Phụ lục A

Câu hỏi thường gặp về Bắt nạt (FAQ)

Hỏi: Bắt nạt là gì?

Đáp: Bắt nạt là bất kỳ hành vi gây hấn và không được mong muốn nào nhằm gây tổn hại, đe dọa hoặc làm nhục nạn nhân; có sự chênh lệch quyền lực thực tế hoặc được cho là tồn tại giữa người gây ra hành vi bắt nạt và nạn nhân; đồng thời được lặp đi lặp lại theo thời gian hoặc gây ra tổn thương nghiêm trọng về mặt cảm xúc. Bắt nạt bao gồm bắt nạt qua mạng. Bắt nạt không bao gồm hành vi trêu chọc thông thường, đùa giỡn nghịch ngợm, tranh cãi hoặc xung đột giữa bạn bè đồng trang lứa.

Hỏi: Trêu chọc thông thường, đùa giỡn nghịch ngợm, tranh cãi hoặc xung đột giữa bạn bè đồng trang lứa là gì?

Đáp: Trêu chọc thông thường, đùa giỡn nghịch ngợm, tranh cãi hoặc xung đột giữa bạn bè đồng trang lứa là những hành vi không thuộc định nghĩa của hành vi bắt nạt. Trêu chọc thông thường là những lời nói mang tính vui đùa hoặc nhẹ nhàng giữa các bạn cùng trang lứa. Tương tự, đùa giỡn nghịch ngợm (horseplay) là những hoạt động vui chơi mang tính thể chất, thường không có mục đích hoặc ác ý gây hại. Tranh cãi (argument) là những bất đồng hoặc tranh luận bằng lời nói có thể xảy ra một cách tự nhiên giữa các cá nhân. Cuối cùng, xung đột giữa bạn bè đồng trang lứa (peer conflict) xảy ra khi các bạn có bất đồng hoặc mâu thuẫn với nhau nhưng không có hành vi gây hại cho nhau. Tóm lại, trong khi hành vi bắt nạt bao gồm ý định gây hại và có tính lặp lại, thì trêu chọc thông thường, đùa giỡn nghịch ngợm, tranh cãi và xung đột giữa bạn bè đồng trang lứa không được xem là hành vi bắt nạt.

Hỏi: Bắt nạt qua mạng là gì?

Đáp: Bắt nạt qua mạng là một hình thức bắt nạt liên quan đến việc gửi, nhận hoặc hiển thị các tin nhắn và/hoặc hình ảnh điện tử. Bắt nạt qua mạng có thể bao gồm các hành vi đe dọa từ học sinh này đối với học sinh khác, thường được thực hiện thông qua thư điện tử (email), tin nhắn văn bản hoặc các trang web (ví dụ: blog, trang mạng xã hội). Các hình thức liên lạc điện tử nhằm truyền tải những thông điệp có chủ đích, mang tính thù địch và gây tổn thương cho người khác cũng là những ví dụ của hành vi bắt nạt qua mạng. Bắt nạt qua mạng có thể bao gồm các hành vi như: gửi các tin nhắn hoặc hình ảnh mang tính xúc phạm, thô tục hoặc đe dọa, đăng tải thông tin riêng tư, nhại cảm của người khác, giả mạo người khác nhằm làm tổn hại danh tiếng hoặc hình ảnh của người đó, sử dụng các trang web bình chọn hoặc thăm dò ý kiến cá nhân trực tuyến có nội dung phỉ báng hoặc bôi nhọ người khác.

PWCS sẽ không dung thứ cho hành vi bắt nạt qua mạng sử dụng internet của PWCS, máy tính của PWCS hoặc các thiết bị liên lạc không dây khác tại trường học, trên khuôn viên trường hoặc trong các hoạt động liên quan đến nhà trường. Hành vi bắt nạt qua mạng xảy ra ngoài khuôn viên trường và/hoặc không sử dụng internet hoặc máy tính của PWCS cũng có thể dẫn đến việc áp dụng biện pháp kỷ luật nếu hành vi đó gây ra hoặc có khả năng gây ra sự gián đoạn đáng kể đối với hoạt động của nhà trường hoặc học khu, đe dọa đến sự an toàn hoặc sức khỏe tinh thần/thể chất của học sinh hoặc nhân viên, hoặc đe dọa sự an toàn của các tòa nhà trường học hoặc tài sản của nhà trường.

Hỏi: Hành vi bắt nạt khác gì với hành vi quấy rối hoặc quấy rối mang tính phân biệt đối xử?

Đáp: Bắt nạt (bullying) thường bao gồm các hành vi lặp đi lặp lại nhằm uy hiếp, gây tổn hại hoặc kiểm soát một học sinh khác và thường có sự chênh lệch quyền lực thực tế hoặc được cho là tồn tại giữa các bên. Quấy rối (harassment) có thể bao gồm một sự việc nghiêm trọng xảy ra một lần hoặc các hành vi lặp đi lặp lại gây cản trở môi trường học tập của học sinh, ngay cả khi không có sự mất cân bằng quyền lực rõ ràng.

Quấy rối mang tính phân biệt đối xử (discriminatory harassment) là hành vi quấy rối dựa trên một đặc điểm được pháp luật bảo vệ, chẳng hạn như chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia, tôn giáo, giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục, tình trạng khuyết tật hoặc tình trạng được bảo vệ khác. Ngoài bản chất hành vi và tác động của hành vi đó, quấy rối mang tính phân biệt đối xử còn có yếu tố pháp lý và có thể đòi hỏi phải áp dụng các thủ tục xử lý bổ sung.

Hỏi: Những hành vi nào được coi là hành vi bắt nạt?

Đáp: Một số ví dụ về hành vi bắt nạt có thể bao gồm: Cố ý cô lập hoặc loại trừ người khác; Chế giễu; Đe dọa; Có cử chỉ mang tính uy hiếp hoặc xúc phạm; Lãng mạ; Tung tin đồn; Làm nhục người khác; Trêu chọc; Bắt nạt qua mạng; Hành vi gây hấn về thể chất; Trộm cắp hoặc phá hủy tài sản; Chửi bới hoặc cười nhạo người khác. Bắt nạt có nhiều hình thức.

Ví dụ:

- Đôi khi, bắt nạt là việc khiến người khác cảm thấy bị cô lập hoặc bị loại trừ khỏi nhóm (gây hấn trong các mối quan hệ xã hội). Trong những trường hợp khác, bắt nạt có thể bao gồm đánh người, trêu chọc hoặc đe dọa gây thương tích cho người khác.
- Việc lấy cắp hoặc làm hư hỏng hộp cơm trưa hoặc sách vở của người khác cũng có thể là hành vi bắt nạt. Cười nhạo người khác vì họ đeo kính, mặc quần áo khác biệt hoặc không giỏi thể thao cũng được xem là hành vi bắt nạt.
- Sử dụng internet hoặc máy tính để gây tổn hại cho người khác là một hình thức bắt nạt khác.

Hỏi: Nếu học sinh bắt nạt có hành vi đe dọa hoặc uy hiếp một học sinh khác thì sao? Nhà trường có thể làm gì để giúp bảo đảm an toàn cho học sinh?

Đáp: Bất kỳ học sinh nào đang bị đe dọa hoặc uy hiếp (hoặc biết một học sinh khác đang bị đe dọa hoặc uy hiếp) đều được khuyến khích mạnh mẽ báo cáo hành vi đó cho ban giám hiệu, nhân viên tư vấn học đường hoặc một nhân viên nhà trường mà em tin tưởng. Các cáo buộc sẽ được điều tra kịp thời và báo cáo cho Nhóm Đánh giá Mối đe dọa (Threat Assessment Team) của trường. Nhóm này sẽ thực hiện các biện pháp thích hợp nhằm bảo đảm sự an toàn của học sinh và môi trường học đường.

Hỏi: Tôi có thể báo cáo hành vi bắt nạt bằng cách nào?

Đáp: Bất kỳ học sinh nào cũng có thể báo cáo hành vi bắt nạt bằng cách trao đổi với ban giám hiệu hoặc một nhân viên nhà trường mà em tin tưởng, hoặc bằng cách hoàn thành Mẫu Khiếu nại về Hành vi Bắt nạt (Bullying Complaint Form). Bất kỳ nhân viên nhà trường nào nhận được báo cáo về hành vi bắt nạt đều phải thông báo cho ban quản trị nhà trường. Học sinh hoặc phụ huynh có thể [báo cáo các vụ việc bắt nạt trực tuyến](#).

Hỏi: Tôi nên làm gì nếu bắt nạt vẫn tiếp diễn?

Đáp: Hãy báo cáo ngay sự việc cho ban giám hiệu hoặc một nhân viên nhà trường mà em tin tưởng. Ngoài ra, điều quan trọng là phải thông báo cho cha mẹ/người giám hộ biết rằng hành vi bắt nạt vẫn đang tiếp diễn. Nhà trường sẽ áp dụng biện pháp kỷ luật nếu học sinh bị nghi ngờ có hành vi bắt nạt có hành vi trả đũa hoặc tìm cách gây bất lợi cho nạn nhân vì đã báo cáo hành vi bắt nạt.

Phụ lục B

Các định nghĩa liên quan đến Quy tắc ứng xử

Các định nghĩa dưới đây nhằm cung cấp phần giải thích ngắn gọn các khái niệm và thuật ngữ được sử dụng trong Quy tắc Ứng xử. Các định nghĩa này không thay thế nội dung hoặc định nghĩa được sử dụng trong phần chính của Quy tắc Ứng xử, bao gồm mục Các hành vi mà học sinh có thể bị kỷ luật hoặc các chính sách và quy định hiện hành của PWCS.

Tình tiết tăng nặng

Là việc xác định rằng:

- Học sinh đã có hành vi vi phạm gây tổn hại nghiêm trọng cho người khác, bao gồm nhưng không giới hạn ở tổn hại về thể chất, cảm xúc hoặc tâm lý; hoặc
- Học sinh đưa ra một mối đe dọa đáng tin cậy về việc gây tổn hại nghiêm trọng cho người khác theo kết quả đánh giá mối đe dọa; hoặc
- Sự hiện diện của học sinh tại trường gây ra nguy cơ liên tục và không hợp lý đối với sự an toàn của nhà trường, học sinh, nhân viên hoặc những người khác trong trường; hoặc
- Học sinh thực hiện một hành vi vi phạm nghiêm trọng có tính dai dẳng (các hành vi tương tự lặp đi lặp lại được ghi nhận trong hồ sơ kỷ luật của học sinh) và không đáp ứng với các biện pháp can thiệp có mục tiêu được ghi nhận thông qua một quy trình can thiệp đã được thiết lập.

Rượu

Bất kỳ loại đồ uống có cồn nào theo định nghĩa của Bộ luật Virginia, bao gồm: bia, rượu vang, rượu mạnh. Rượu là chất bị cấm theo Quy tắc Ứng xử và [Quy định 735-1](#).

Xem thêm [Chất bị cấm](#).

Chương trình giáo dục thay thế

Xem [Chương trình Giáo dục Phi truyền thống](#). Các thuật ngữ này được sử dụng thay thế cho nhau trong các chính sách và quy định của PWCS.

Đốt phá

Là hành vi: Cố gắng gây cháy; Hỗ trợ người khác gây cháy; hoặc Gây cháy bất kể đám cháy đó có thực sự bùng phát hay không hoặc có gây thiệt hại dưới bất kỳ hình thức nào đối với tài sản của nhà trường hoặc tài sản của nhân viên hay học sinh hay không. Học sinh cũng có thể bị áp dụng biện pháp kỷ luật đối với: Hành vi tàng trữ các vật dụng có thể được sử dụng để gây cháy hoặc tạo ra đám cháy; Hành vi tàng trữ các vật dụng có thể tạo ra lượng lớn khói; Hành vi cố ý kích hoạt báo cháy giả; Hành vi cố ý báo tin giả về hỏa hoạn.

Tấn công

Hành hung (Assault) là hành vi cố ý, chẳng hạn như thông qua lời nói hoặc cử chỉ, khiến một người hợp lý tin rằng mình đang đối mặt với nguy cơ sắp xảy ra của việc bị gây thương tích về thể chất hoặc bị tiếp xúc mang tính xúc phạm, mặc dù không có sự tiếp xúc về thể chất thực tế xảy ra.

Tấn công và hành hung

Hành hung và đánh người gây thương tích (Assault and Battery) là hành vi cố ý tiếp xúc thân thể gây tổn hại hoặc mang tính xúc phạm đối với người khác và dẫn đến thương tích. Hành hung và đánh người gây thương tích bao gồm nhưng không giới hạn ở các hành vi như: Cắn; Đánh; Đá; Đấm; Ra đòn đánh; Bất kỳ hình thức gây hấn về thể chất nào khác; hoặc Bất kỳ sự tiếp xúc thân thể cố ý hoặc mang tính xúc phạm nào khác dẫn đến thương tích.

Tấn công theo nhóm.

Các hành động do từ hai học sinh trở lên phối hợp thực hiện nhằm hành hung, hành hung và đánh người gây thương tích, hoặc thực hiện hành vi tiếp xúc thân thể mang tính gây hấn có chủ đích đối với người khác được xem là hành hung theo nhóm.

Bắt nạt

Bắt nạt là bất kỳ hành vi gây hấn và không mong muốn nào có chủ ý, liên quan đến sự chênh lệch quyền lực thực tế hoặc bị nhận thức là có tồn tại giữa các bên, và được lặp đi lặp lại theo thời gian hoặc gây thương tích về thể chất hay tổn hại đáng kể về mặt cảm xúc. Hành vi bắt nạt bao gồm các hành vi gây cản trở đáng kể đến cơ hội học tập của học sinh hoặc tạo ra một môi trường giáo dục mang tính đe dọa, uy hiếp hoặc lạm dụng. Bắt nạt không bao gồm các hành vi trên chợ thông thường, xung đột giữa các bên hoặc các trường hợp bất đồng giữa các bạn đồng trang lứa.

Gian lận, bao gồm đạo văn

Bất kỳ hình thức thiếu trung thực trong học tập nào, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc sao chép hoặc chia sẻ bài làm khi không được phép, nộp bài của người khác dưới danh nghĩa bài làm của mình, tự đạo văn, hợp tác trái phép hoặc sử dụng trái phép trí tuệ nhân tạo (AI) hay các công cụ công nghệ khác để hoàn thành bài tập học tập.

Bắt nạt qua mạng

Bắt nạt qua mạng là hành vi bắt nạt được thực hiện thông qua việc sử dụng các thiết bị liên lạc điện tử hoặc nền tảng kỹ thuật số, bao gồm máy tính, điện thoại di động, mạng xã hội, các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) hoặc các công nghệ trực tuyến khác.

Phân phối

Phân phối bao gồm nhưng không giới hạn ở việc giao, chuyển giao, bán, trao đổi, đổi chác, tặng cho hoặc chia sẻ một chất bị cấm theo định nghĩa tại [Quy định 735-1](#), "Chất bị cấm" (Prohibited Substances), bao gồm cả các dụng cụ liên quan. Học sinh có hành vi nhận hoặc cố gắng nhận, mua hoặc cố gắng mua, phân phối hoặc cố gắng phân phối ma túy (bất hợp pháp, thuốc kê đơn và/hoặc thuốc không kê đơn), đồ uống có cồn, chất gây say qua đường hít, chất giống ma túy, giả dược hoặc các dụng cụ liên quan đều có thể bị áp dụng biện pháp kỷ luật.

Hành vi gây rối

Hành vi gây gián đoạn là hành vi cản trở một cách đáng kể và nghiêm trọng hoạt động của nhà trường, quá trình giảng dạy hoặc quyền của người khác, bao gồm hành vi chống đối kéo dài, từ chối tuân thủ các chỉ dẫn hợp lý hoặc các hành vi gây xáo trộn đáng kể đến môi trường giáo dục.

Trang phục và đầu tóc

Các tiêu chuẩn quản lý trang phục và ngoại hình của học sinh được thiết lập để hỗ trợ sức khỏe, an toàn, công bằng và môi trường học tập có trật tự và được áp dụng nhất quán và không phân biệt đối xử.

Từ chối cho nhập học

Từ chối cho nhập học là việc không cho nhập học đối với học sinh: Đã bị đuổi học; hoặc Đã bị đình chỉ học dài hạn trên 30 ngày theo quyết định của một hội đồng trường học khác hoặc một trường tư thục tại Virginia hoặc tại tiểu bang khác; hoặc Đã bị một trường tư thục tại Virginia hoặc tại tiểu bang khác rút lại quyết định nhận học.

Đuổi học (Expulsion)

Đuổi học là hình thức kỷ luật do Ủy ban Kỷ luật của Hội đồng Trường học hoặc toàn thể Hội đồng Trường học áp dụng, theo đó học sinh không được phép theo học trong học khu và không đủ điều kiện để được nhận trở lại trong thời hạn 365 ngày theo lịch kể từ ngày bị đuổi học. Hội đồng Trường học có thể cho phép học sinh bị đuổi học tham gia một chương trình giáo dục phi truyền thống trong thời gian thi hành quyết định đuổi học. Học sinh bị đuổi học có thể nộp đơn đề nghị được nhận trở lại PWCS sau khi thời hạn đuổi học kết thúc.

Đánh nhau

Đánh nhau, khác với hành vi tấn công hoặc hành hung, là việc hai hoặc nhiều người cùng cố ý tham gia vào một cuộc xô xát bằng vũ lực, trong đó tất cả các bên đều chủ động tham gia.

Tấn công theo nhóm

Xem [Tấn công theo nhóm](#).

Quấy rối

Quấy rối là hành vi, dù bằng lời nói, hành động thể chất, văn bản, phương tiện điện tử hoặc hình ảnh, có mức độ nghiêm trọng, kéo dài hoặc lan rộng đến mức cản trở hoặc tước đi khả năng tham gia hoặc hưởng lợi từ chương trình giáo dục của học sinh, hoặc tạo ra một môi trường giáo dục mang tính đe dọa, thù địch hoặc xúc phạm. Hành vi bắt nạt hoặc bắt nạt qua mạng dựa trên việc học sinh thuộc hoặc bị cho là thuộc một nhóm được pháp luật bảo vệ theo luật tiểu bang hoặc liên bang khỏi sự phân biệt đối xử (xem định nghĩa về [Nhóm được pháp luật bảo vệ](#)), hoặc hành vi vi phạm tình dục thuộc phạm vi điều chỉnh của Title IX, sẽ được điều tra và xử lý theo các thủ tục được quy định trong các chính sách và quy định của PWCS về phân biệt đối xử và Title IX, thay vì theo các thủ tục áp dụng đối với hành vi bắt nạt không liên quan đến phân biệt đối xử. Hành vi bắt nạt, bắt nạt qua mạng, quấy rối và hành vi vi phạm tình dục theo Title IX đều có thể bị áp dụng biện pháp kỷ luật theo Quy tắc Ứng xử.

Phát ngôn thù ghét

Phát ngôn thù ghét là lời nói hoặc hình thức diễn đạt thể hiện sự thù ghét, củng cố các định kiến xúc phạm hoặc khuyến khích bạo lực đối với một cá nhân hoặc nhóm người dựa trên các đặc điểm như: chủng tộc; Tôn giáo; Giới tính; Xu hướng tính dục; Tình trạng khuyết tật; hoặc Việc thuộc hoặc bị cho là thuộc một nhóm được pháp luật bảo vệ.

Hành vi bắt nạt trong nghi thức nhập hội (Hazing)

Bất kỳ hành vi lừa lỉnh hoặc cố ý nào, dù xảy ra trong hay ngoài khuôn viên trường, gây nguy hiểm đến sức khỏe thể chất hoặc tinh thần hay sự an toàn của học sinh, hoặc gây thương tích cho cơ thể, nhằm mục đích kết nạp, cho phép gia nhập, liên kết với, hoặc duy trì tư cách thành viên trong bất kỳ tổ chức, câu lạc bộ hoặc nhóm nào.

Viên chức điều trần

Một quản trị viên được Tổng Giám đốc bổ nhiệm để đóng vai trò là người được chỉ định cho các quyết định kỷ luật và người được đào tạo để tiến hành các phiên điều trần theo thủ tục pháp lý và quản lý quy trình kỷ luật. Trong PWCS, Viên chức điều trần là thành viên của Phòng Điều trần Học sinh.

Tiếp xúc thân thể mang tính gây hấn có chủ ý

Tiếp xúc thân thể mang tính gây hấn có chủ ý bao gồm các hành vi như cắn, đánh, đá, đấm, ra đòn hoặc bất kỳ hình thức gây hấn về thể chất nào khác, hoặc bất kỳ sự tiếp xúc thân thể có chủ ý hoặc mang tính xúc phạm nào khác nhưng không gây thương tích.

Đình chỉ học dài hạn

Đình chỉ học dài hạn là hình thức kỷ luật theo đó học sinh không được phép đến trường trong thời gian từ 11 đến 45 ngày học. Thời hạn đình chỉ học dài hạn có thể được kéo dài đến tối đa 364 ngày theo lịch nếu hành vi vi phạm: Liên quan đến súng hoặc vũ khí khác; Liên quan đến chất được kiểm soát; Gây thương tích nghiêm trọng về thể chất; hoặc Viên chức điều trần xác định có tình tiết tăng nặng.

Xem xét mối liên hệ với tình trạng khuyết tật (MDR)

Xem xét mối liên hệ với tình trạng khuyết tật (MDR) là quá trình do nhóm IEP hoặc Section 504 của học sinh thực hiện nhằm xác định liệu hành vi có thể dẫn đến kỷ luật: Có phải do tình trạng khuyết tật của học sinh gây ra hoặc có mối liên hệ trực tiếp và đáng kể với tình trạng khuyết tật đó hay không; hoặc Có phải là kết quả trực tiếp của việc nhà trường không thực hiện đúng Chương trình Giáo dục Cá nhân hóa (IEP) hoặc Kế hoạch Section 504 hay không. MDR là bắt buộc khi PWCS đang xem xét việc loại học sinh khỏi môi trường học tập trong hơn 10 ngày học liên tiếp, hoặc khi học sinh đã nhận nhiều lần Đình chỉ học ngắn hạn tạo thành một mô hình và tổng số ngày bị loại khỏi lớp học vượt quá 10 ngày học trong một năm học.

Sử dụng công nghệ trái phép hoặc sai mục đích

Là việc sử dụng máy tính, điện thoại di động, máy tính bảng, internet của PWCS hoặc các nguồn lực công nghệ khác theo cách không phù hợp với môi trường giáo dục từ mầm non đến lớp 12 hoặc gây ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động, an toàn, an ninh hoặc cơ hội học tập của người khác, kể cả khi hành vi đó xảy ra ngoài khuôn viên trường. Các quy tắc sử dụng công nghệ được quy định trong [Quy định 295-1](#) của PWCS, "Hệ thống máy tính và Dịch vụ mạng - Chính sách sử dụng có trách nhiệm và an toàn Internet của PWCS" và [Chính sách 729](#) "Giáo dục không sử dụng điện thoại di động" của PWCS. Vi phạm bao gồm nhưng không giới hạn ở việc sử dụng trái phép thông tin đăng nhập hoặc tài khoản của người khác, sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để mạo danh hoặc giả mạo hình ảnh của người khác, tạo, đăng hoặc gửi nội dung bắt nạt, quấy rối, đe dọa hoặc hạ thấp người khác, chụp ảnh hoặc quay video học sinh có hành vi sai trái, gặp trường hợp khẩn cấp về y tế hoặc đang ở trong tình trạng còi quăn áo.

Chương trình giáo dục phi truyền thống

Là chương trình hoặc hình thức bố trí học tập nằm ngoài môi trường trường học tổng hợp truyền thống, bao gồm các chương trình giáo dục thay thế, được áp dụng như một phần của biện pháp kỷ luật hoặc kế hoạch can thiệp.

Hành vi nguy hiểm dai dẳng

Là các hành vi vi phạm nghiêm trọng được xác định theo luật tiểu bang và liên bang để phục vụ việc xác định các trường học có tình trạng nguy hiểm kéo dài. Các hành vi này phải được báo cáo bắt buộc cho Tổng Giám đốc Học khu và cơ quan thực thi pháp luật, đồng thời thường dẫn đến các hình thức kỷ luật nghiêm trọng nhất.

Thiết bị liên lạc điện tử cá nhân

Là bất kỳ thiết bị cá nhân nào có khả năng kết nối với điện thoại thông minh, internet, mạng di động, mạng Wi-Fi hoặc kết nối trực tiếp với một thiết bị tương tự khác. Các thiết bị liên lạc điện tử cá nhân có thể bao gồm một số thiết bị đeo được như đồng hồ thông minh, kính tích hợp AI, cũng như tai nghe cá nhân, máy tính xách tay, máy tính bảng và các thiết bị liên lạc điện tử cá nhân khác trong tương lai có các đặc điểm nêu trên.

Đạo văn

Xem [Gian lận, bao gồm đạo văn](#).

Chất bị cấm

Các chất và dụng cụ liên quan bị cấm theo [Quy định 735-1](#) của PWCS, "Chất bị cấm", bao gồm nhưng không giới hạn ở các chất được kiểm soát, các chất được kiểm soát giả, cần sa, rượu, thuốc lá, các sản phẩm nicotine dạng hơi và các thiết bị sử dụng liên quan.

Ngôn ngữ thô tục

Ngôn ngữ thô tục là việc sử dụng lời nói, cử chỉ hoặc biểu tượng mang tính tục tĩu, dâm tục, khiếm nhã, khiêu dâm hoặc xúc phạm rõ ràng, bao gồm cả ngôn ngữ mang tính đe dọa hoặc hạ nhục người khác.

Nhóm được pháp luật bảo vệ

Nhóm được pháp luật bảo vệ là nhóm người thuộc hoặc bị cho là thuộc một nhóm được pháp luật tiểu bang hoặc liên bang bảo vệ khỏi sự phân biệt đối xử. Theo chính sách không phân biệt đối xử của PWCS, việc phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia (bao gồm nguồn gốc tổ tiên chung và các đặc điểm sắc tộc), giới tính, bản dạng giới, xu hướng tính dục, tình trạng mang thai, sinh con hoặc các tình trạng y tế liên quan, bao gồm cho con bú, tuổi tác, tình trạng hôn nhân hoặc làm cha mẹ, tình trạng cựu quân nhân, khuyết tật, thông tin di truyền hoặc bất kỳ cơ sở nào khác bị pháp luật nghiêm cấm đều không được phép.

Rình rập

Một chuỗi hành vi nhắm vào một người cụ thể có thể khiến một người bình thường lo sợ cho sự an toàn của họ hoặc chịu tổn thương nghiêm trọng về mặt cảm xúc.

Trộm cắp

Việc lấy trái phép, cố gắng chiếm đoạt hoặc sở hữu tài sản thuộc về một cá nhân khác hoặc của PWCS, với ý định tước đoạt vĩnh viễn hoặc tạm thời quyền sử dụng tài sản của chủ sở hữu.

Đe dọa đối với học sinh hoặc nhân viên

Một lời đe dọa mà vì đó học sinh có thể bị kỷ luật là một phát ngôn được đưa ra bằng lời nói, bằng văn bản hoặc được thể hiện bằng hình ảnh, truyền đạt ý định đe dọa, thực hiện hành vi bạo lực, gây thương tích hoặc thực hiện hành động gây hại khác, hoặc khuyến khích người khác đe dọa, thực hiện hành vi bạo lực, gây thương tích hoặc thực hiện hành động gây hại khác đối với một học sinh, một nhân viên hoặc các viên chức khác của nhà trường. Học sinh có thể bị kỷ luật vì đưa ra lời đe dọa ngay cả khi lời đe dọa đó không được gửi hoặc chuyển đến, cũng như không được người mà lời đe dọa hướng đến nhìn thấy hoặc biết đến, và bất kể người mà lời đe dọa hướng đến có bị đe dọa hoặc có căn cứ hợp lý để lo ngại sẽ bị gây hại do lời đe dọa đó hay không.

Đánh giá mối đe dọa

Đánh giá mối đe dọa là một quy trình dựa trên các sự kiện thực tế, được thực hiện bởi một nhóm đa ngành có nhiệm vụ đánh giá và xử lý hành vi mang tính đe dọa, đáng lo ngại hoặc bất thường của một cá nhân có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của cộng đồng nhà trường, bao gồm học sinh và nhân viên. Hành vi mang tính đe dọa, đáng lo ngại hoặc bất thường bao gồm, nhưng không giới hạn ở, việc đưa ra các phát ngôn bằng lời nói, văn bản hoặc hình ảnh thể hiện ý định đe dọa, thực hiện hành vi bạo lực, gây thương tích hoặc thực hiện các hành động gây hại khác. Đánh giá mối đe dọa không phải là một quy trình kỷ luật.

Thuốc lá

Bất kỳ sản phẩm nào có nguồn gốc từ thuốc lá hoặc chứa nicotine, bao gồm thuốc lá điếu, xì gà, thiết bị vape và các thiết bị hút thuốc điện tử khác và các bộ phận hoặc dụng cụ liên quan.

Xâm nhập trái phép

Xâm nhập trái phép theo Quy tắc Ứng xử là việc vào hoặc tiếp tục ở lại trên tài sản của PWCS mà không có sự cho phép bằng văn bản sau khi đã được thông báo rằng sự hiện diện của mình tại trường học hoặc trên khuôn viên trường bị cấm; tiếp tục ở lại trường học hoặc trên tài sản của trường sau khi được nhân viên có thẩm quyền của nhà trường yêu cầu rời đi; đi vào các khu vực của trường học hoặc cơ sở khác của PWCS không dành cho học sinh; hoặc đi vào trường học hoặc cơ sở khác của PWCS sau khi trường học hoặc cơ sở đó đã đóng cửa. Quy định này cũng áp dụng đối với xe buýt trường học hoặc các sự kiện do nhà trường tài trợ, bất kể diễn ra ở địa điểm nào.

Học sinh vi phạm các quy định của luật hình sự Virginia về hành vi xâm nhập trái phép hoặc các hành vi liên quan khác cũng có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Trốn học

Không đi học hoặc các lớp học được chỉ định mà không có lý do chính đáng, theo quy định của Bộ luật Virginia và quy định đi học của PWCS.

Truy cập trái phép

Truy cập trái phép là việc vào hoặc hỗ trợ người khác vào các khu vực được bảo vệ hoặc khu vực hạn chế của trường học khi không được phép, bao gồm việc né tránh hoặc vượt qua các quy trình kiểm tra hoặc các biện pháp an toàn đã được thiết lập.

Phá hoại

Cố ý hoặc có ác ý phá hủy, làm hư hỏng hoặc bôi bẩn, vẽ bậy hoặc làm biến dạng bề mặt tài sản của trường học hoặc tài sản của người khác.

Vũ khí

Bất kỳ loại súng, dao, thiết bị hủy diệt hoặc vật thể nào khác được xác định là vũ khí hoặc vật dụng bị cấm theo [Quy định 775-1](#) của PWCS, "Vũ khí và Vật dụng bị cấm" hoặc luật hiện hành của tiểu bang hoặc liên bang, bao gồm vũ khí giả hoặc vũ khí mô phỏng và các vật thể thông thường được sử dụng làm vũ khí.

Phụ lục C

Thông tin bổ sung về các biện pháp xử lý kỷ luật

Đình chỉ học và đuổi học

[Bộ luật Virginia § 22.1-277](#) quy định chung về việc đình chỉ học và đuổi học học sinh. Dưới đây là những điểm chính:

1. Căn cứ áp dụng hình thức đình chỉ học và đuổi học

- Học sinh có thể bị đình chỉ học hoặc đuổi học khi có căn cứ đầy đủ và hợp lý.
- Tuy nhiên, việc trốn học không thể là căn cứ duy nhất để áp dụng hình thức đình chỉ học.

2. Lớp Mầm non-3:

- Đối với học sinh lớp mầm non-3, các quy tắc sau được áp dụng:
 - **Đình chỉ:** Ngoại trừ một số vi phạm liên quan đến ma túy hoặc vũ khí được quy định trong Bộ luật Virginia, học sinh trong nhóm tuổi này không được bị đình chỉ **ba ngày học**, trừ khi:
 - Hành vi vi phạm gây thương tích về thể chất cho người khác hoặc có mối đe dọa đáng tin cậy về việc gây thương tích về thể chất cho người khác.
 - Hội đồng trường học địa phương hoặc Tổng Giám đốc học khu nhận thấy rằng có các **tình tiết tăng nặng**, xem Đình chỉ hoặc Đuổi học học sinh ở Lớp Mầm non-3 như được nêu trong [Quy định 744-1](#).
 - **Đuổi học:** Các quy tắc tương tự cũng áp dụng cho việc đuổi học khỏi trường.
- **Ngoại lệ:**
 - Có các trường hợp ngoại lệ được cung cấp trong tiểu mục C, [Bộ luật Virginia § 22.1-277.07](#) hoặc [Bộ luật Virginia § 22.1-277.08](#).
 - Một học sinh lớp mầm non-3 có thể bị đình chỉ hoặc đuổi học sau khi bộ phận trường học nhận được báo cáo theo [Bộ luật Virginia § 16.1-305.1](#) về việc bị xác định là có hành vi phạm pháp của trẻ vị thành niên hoặc bị kết án về tội phạm được liệt kê trong tiểu mục G của [Bộ luật Virginia § 16.1-260](#).

Họp trao đổi với nhà trường (School Conference)

Bắt cứ khi nào học sinh hoặc cha mẹ/người giám hộ cho rằng quyền lợi tốt nhất của cá nhân hoặc của nhóm đã không được xem xét đầy đủ, nên sắp xếp một cuộc họp với giáo viên, người phụ trách hoạt động, huấn luyện viên, nhân viên tư vấn hoặc nhân viên nhà trường có liên quan. Nếu học sinh và nhân viên nhà trường không thể đạt được sự thống nhất thông qua trao đổi thông thường, học sinh có quyền:

- Sắp xếp một cuộc họp với hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng được chỉ định để thảo luận về những điều kiện hoặc quyết định mà học sinh cho là bất lợi cho mình;
- Yêu cầu tổ chức một cuộc họp có sự tham gia của cha mẹ/người giám hộ, học sinh và hiệu trưởng nếu không hài lòng với kết quả của các cuộc họp ban đầu.

Xem thêm mục “Kháng nghị các vấn đề liên quan đến học sinh” (Appeals of Student Matters) được tóm tắt và quy định trong [Quy định 731-1](#), “Kháng nghị các vấn đề liên quan đến học sinh”.

Giáo viên đưa học sinh ra khỏi lớp học

Giáo viên có thể đưa học sinh có hành vi gây gián đoạn ra khỏi lớp học theo [Chính sách 702](#) “Giáo viên đưa học sinh ra khỏi lớp học” của Hội đồng Nhà trường.

Theo [Bộ luật Virginia § 22.1-276.2](#) giáo viên có thẩm quyền ban đầu trong việc đưa học sinh ra khỏi lớp học vì hành vi gây gián đoạn. Bộ luật Virginia cũng định nghĩa hành vi gây gián đoạn là: “Hành vi vi phạm các quy định của Hội đồng Trường học về ứng xử của học sinh làm gián đoạn hoặc cản trở môi trường học tập.”

Khám xét và tịch thu

Học sinh phải chịu trách nhiệm đối với các vật dụng mà mình mang đến trường hoặc mang theo khi tham gia các hoạt động liên quan đến nhà trường. Bàn học và tủ khóa của học sinh là tài sản của nhà trường và các quản lý nhà trường có quyền khám xét các tài sản này. Tủ khóa hoặc bàn học có thể bị khám xét nhằm: Thu hồi tài sản của nhà trường; hoặc Tìm kiếm các vật dụng không được phép mang đến trường. Học sinh, đồ dùng cá nhân của học sinh và các vật dụng thuộc sự kiểm soát của học sinh (bao gồm cả xe ô tô) có thể bị khám xét trong một số trường hợp nhất định theo [Quy định 737-1](#), “Khám xét và Tịch thu”. Quyền riêng tư cá nhân của học sinh và quyền không bị khám xét hoặc tịch thu vô lý được cân bằng với trách nhiệm của nhà trường trong việc bảo vệ sức khỏe, an toàn và phúc lợi của tất cả mọi người trong cộng đồng trường học. Nếu

tìm thấy các vật phẩm bất hợp pháp trong quá trình khám ét, các quan chức thực thi pháp luật sẽ được thông báo. Nếu học sinh từ chối việc khám xét khi ban quản trị nhà trường có nghi ngờ hợp lý (reasonable suspicion) rằng học sinh đang tàng trữ hoặc kiểm soát các vật dụng bị cấm theo quy định, cha mẹ/người giám hộ và/hoặc cơ quan có thẩm quyền sẽ được liên hệ, đồng thời học sinh có thể bị áp dụng biện pháp kỷ luật.

Tự vệ

Việc học sinh có hành động để tự vệ hay không có thể được xem xét khi đưa ra quyết định kỷ luật. Các tiêu chí để xác định một vụ việc có được coi là hành vi tự vệ hay không phải bao gồm tất cả các điều kiện sau đây. Học sinh phải:

- Không phải là người khởi xướng hoặc gây ra cuộc đánh nhau hoặc sự việc;
- Có cơ sở hợp lý để tin rằng, trong hoàn cảnh mà học sinh nhận thức được tại thời điểm đó, bản thân đang đối mặt với nguy cơ bị gây hại hoặc thương tích sắp xảy ra;
- Chỉ sử dụng mức độ vũ lực hợp lý cần thiết để bảo vệ bản thân khỏi nguy cơ bị gây hại hoặc thương tích sắp xảy ra;
- Không có lựa chọn nào khác sẵn có và khả thi để giảm leo thang xung đột hoặc loại bỏ nguy cơ gây hại.

Quy trình xem xét yêu cầu tự vệ khi xác định biện pháp xử lý hành chính phù hợp phải bao gồm việc tạo cơ hội để học sinh trình bày diễn biến sự việc theo quan điểm của mình, đồng thời xem xét các thông tin thực tế từ nhân viên nhà trường và những người liên quan khác khi thích hợp, bao gồm các học sinh hoặc nhân viên đã chứng kiến vụ việc hoặc đã quan sát các tương tác trước đó giữa các học sinh liên quan. Trong một số trường hợp, các tương tác giữa học sinh có thể được điều tra vượt ra ngoài một sự việc đơn lẻ nhằm xem xét các mô hình tương tác, các lời đe dọa trước đây và hành vi bắt nạt.

Bằng chứng về các lời đe dọa, hành vi bắt nạt hoặc quấy rối trước đây không loại trừ việc áp dụng biện pháp kỷ luật đối với một vụ đánh nhau hoặc xô xát khác, trừ khi người có thẩm quyền ra quyết định xác định rằng cả bốn yếu tố của hành vi tự vệ nêu trên đều được đáp ứng.

Mọi cáo buộc mới về bắt nạt hoặc quấy rối được nêu ra liên quan đến yêu cầu tự vệ sẽ được nhà trường hoặc nhân viên được chỉ định điều tra và xử lý theo các chính sách và quy định hiện hành của PWCS.

Hành vi trả đũa hoặc cố ý tham gia đánh nhau không được xem là tự vệ. Học sinh phải chấm dứt sự tham gia vào vụ việc và tìm kiếm sự hỗ trợ từ nhân viên nhà trường ngay khi mối đe dọa gây nguy hiểm hoặc thương tích tức thời đã chấm dứt.

Vũ khí hoặc các vật dụng gây hại dưới bất kỳ hình thức nào đều bị nghiêm cấm trên tài sản của trường học. Việc tàng trữ hoặc sử dụng vũ khí trên tài sản của trường hoặc tại bất kỳ hoạt động nào do nhà trường tài trợ không được xem là một hình thức tự vệ hợp lệ. Việc tàng trữ vũ khí trên tài sản của trường hoặc tại một hoạt động do nhà trường tài trợ là hành vi vi phạm [Quy định 775-1](#), “Vũ khí và Các vật dụng bị cấm khác”.

Sử dụng biện pháp cách ly và biện pháp kiểm giữ

[Bộ luật Virginia § 22.1-279.1: 1](#) quy định Hội đồng Giáo dục Tiểu bang phải ban hành các quy định về việc sử dụng biện pháp cách ly và biện pháp kiểm giữ trong các trường tiểu học và trung học của Virginia. “Các Quy định Điều chỉnh Việc Sử dụng Biện pháp Cách ly và Biện pháp Kiểm giữ tại các Trường Tiểu học và Trung học Công lập ở Virginia” ([8VAC20-750-5 và các điều khoản liên quan](#)):

- Định nghĩa các hành vi được xem là cách ly và kiểm giữ thân thể, cũng như các biện pháp kiểm giữ bằng cơ học, kiểm giữ bằng dược phẩm và các kích thích gây khó chịu.
- Cấm sử dụng các biện pháp kiểm giữ bằng cơ học, kiểm giữ bằng dược phẩm và các kích thích gây khó chịu.
- Mô tả các điều kiện mà theo đó học sinh có thể bị áp dụng biện pháp kiểm giữ hoặc cách ly.
- Quy định việc thông báo và báo cáo cho phụ huynh/người giám hộ, việc họp rút kinh nghiệm với nhân viên và học sinh sau khi xảy ra sự việc, cũng như các biện pháp theo dõi khi một học sinh đã bị kiểm giữ hoặc cách ly nhiều hơn hai lần trong một năm học.
- Quy định việc báo cáo cho Sở Giáo dục Virginia.
- Yêu cầu các học khu địa phương ban hành chính sách và quy trình về việc sử dụng biện pháp cách ly và biện pháp kiểm giữ.
- Yêu cầu tất cả nhân viên nhà trường được đào tạo về các kỹ thuật nhằm tránh sử dụng biện pháp cách ly và biện pháp kiểm giữ; đồng thời yêu cầu những nhân viên làm việc với các học sinh có khả năng phải bị kiểm giữ hoặc cách ly phải được đào tạo bổ sung về các phương pháp an toàn để kiểm giữ hoặc cách ly học sinh.

[Quy định PWCS 746-1](#), “Sử dụng biện pháp kiểm giữ thân thể và cách ly”, nêu rõ yêu cầu tất cả nhân viên nhà trường phải hoàn thành khóa đào tạo tập trung vào hỗ trợ hành vi tích cực, phòng ngừa xung đột, giảm leo thang căng thẳng và ứng phó khủng hoảng.

Kỷ luật loại trừ khỏi môi trường học tập

Các quy định chung liên quan đến mọi hình thức đình chỉ học

Thủ tục tố tụng theo đúng quy định

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hoặc người được hiệu trưởng chỉ định có thể đình chỉ học sinh khỏi trường vì hành vi vi phạm hoặc vi phạm COB hay các chính sách liên quan của PWCS về hành vi học sinh. Trước khi bị loại khỏi trường vì lý do kỷ luật, học sinh có quyền được hưởng thủ tục tố tụng đầy đủ và có ý nghĩa, được thiết lập theo các quy định và nguyên tắc nêu trong [Quy định 747-1](#), "Phòng Điều trần Học sinh". Phòng Quản lý Học sinh và Chương trình Thay thế (SMAPD) nay được đổi tên thành Phòng Điều trần Học sinh (SHD).

Học sinh có quyền được thông báo về lý do đình chỉ và được tạo cơ hội trình bày sự việc theo quan điểm của mình trước khi bị đình chỉ. Nếu sự hiện diện của học sinh tiếp tục gây nguy hiểm cho người khác hoặc tài sản, hoặc tạo ra nguy cơ gián đoạn liên tục đối với hoạt động của nhà trường, học sinh có thể bị đưa ra khỏi trường ngay lập tức; trong trường hợp đó, thông báo, giải thích các sự việc liên quan và cơ hội để học sinh trình bày phiên bản sự việc của mình sẽ được cung cấp sớm nhất có thể. Bất cứ khi nào áp dụng hình thức đình chỉ, hiệu trưởng hoặc người được chỉ định sẽ thực hiện mọi nỗ lực hợp lý để liên hệ với phụ huynh/người giám hộ nhằm thông báo về việc đình chỉ và sắp xếp phù hợp để học sinh trở về nơi cư trú. Học sinh và gia đình cũng sẽ nhận được thông báo bằng văn bản về việc đình chỉ, bao gồm các điều kiện áp dụng đối với học sinh trong thời gian đình chỉ và quyền kháng cáo của họ.

Tiếp tục việc học trong thời gian bị đình chỉ

Trường của học sinh sẽ tiếp tục cung cấp các dịch vụ giáo dục trong suốt thời gian áp dụng bất kỳ hình thức Đình chỉ học ngắn hạn nào và, nếu học sinh đã được chuyển đến Phòng Điều trần Học sinh (SHD) để xem xét áp dụng biện pháp kỷ luật bổ sung, cho đến khi SHD hoặc Hội đồng Nhà trường ban hành quyết định cuối cùng về việc đình chỉ dài hạn, chuyển trường hoặc đuổi học. Trong thời gian này, học sinh có trách nhiệm nhận và hoàn thành tất cả các bài tập bị bỏ lỡ từ nhà trường. Các bài tập này phải được hoàn thành trong thời hạn do nhà trường quy định. Tuy nhiên, hiệu trưởng cũng có thể cung cấp các bài tập hoặc các hình thức bù đắp việc học khác nếu những biện pháp đó được cho là hiệu quả hơn trong việc thay đổi hành vi của học sinh. Nếu quyết định cuối cùng là đình chỉ dài hạn, chuyển trường hoặc đuổi học học sinh, học sinh và phụ huynh/người giám hộ sẽ được cung cấp thông tin cụ thể về điều kiện để tiếp cận để tiếp cận các dịch vụ giáo dục thay thế.

Không được có mặt trên khuôn viên trường trong thời gian bị đình chỉ

Học sinh bị đình chỉ học không được phép có mặt trên khuôn viên trường (bao gồm cả xe buýt của trường) hoặc tham gia các hoạt động liên quan đến nhà trường trong suốt thời gian bị đình chỉ và có thể bị bắt giữ vì hành vi xâm nhập trái phép. Trừ khi có sự cho phép bằng văn bản của nhà trường để được có mặt trên khuôn viên trường, trên xe buýt của trường hoặc tại một sự kiện do nhà trường bảo trợ, những học sinh có vụ việc kỷ luật đang chờ quyết định về đình chỉ dài hạn hoặc đuổi học (ngoại trừ việc tham dự các phiên điều trần kỷ luật) không được phép có mặt trên khuôn viên trường, xe buýt của trường hoặc tham gia các hoạt động do nhà trường bảo trợ. Học sinh bị đình chỉ học cũng sẽ bị đình chỉ tham gia tất cả các hoạt động của trường (các đội nhóm, câu lạc bộ và mọi hoạt động khác do nhà trường bảo trợ), bao gồm cả các buổi tập luyện. Trong trường hợp phụ huynh/người giám hộ hoặc học sinh đã thành niên thông báo với hiệu trưởng tại thời điểm bị đình chỉ rằng họ sẽ nộp đơn kháng cáo, học sinh sẽ được phép tiếp tục đến trường cho đến khi vụ việc được xem xét và có quyết định cuối cùng, trừ khi hiệu trưởng xác định rằng sự hiện diện của học sinh tạo ra mối đe dọa hiện hữu và liên tục đối với sức khỏe, sự an toàn và/hoặc phúc lợi của con người hoặc tài sản trong nhà trường, hoặc có thể gây gián đoạn quá trình giáo dục.

Thẩm quyền sửa đổi quyết định kỷ luật

Ở mỗi cấp xét duyệt trong quy trình kháng cáo đối với tất cả các quyết định kỷ luật, đơn kháng cáo có thể được chấp thuận hoặc bác bỏ, và các hậu quả liên quan (biện pháp khắc phục) có thể được tăng lên, giảm xuống hoặc giữ nguyên. Nếu, trong quá trình kháng cáo một quyết định đình chỉ dài hạn, Hội đồng Nhà trường xác định rằng việc đuổi học có thể là biện pháp phù hợp, SHD sẽ thông báo cho học sinh về quyền yêu cầu một phiên điều trần theo đúng thủ tục tố tụng trước một ủy ban của Hội đồng Nhà trường. Nếu học sinh không yêu cầu phiên điều trần đó hoặc đã yêu cầu nhưng không tham dự, một ủy ban của Hội đồng Nhà trường sẽ đưa ra quyết định dựa trên hồ sơ bằng văn bản. Trong trường hợp quyết định của ủy ban thuộc Hội đồng Nhà trường không đạt được sự nhất trí, học sinh có thể nộp đơn kháng cáo bằng văn bản lên toàn thể Hội đồng Nhà trường.

Đình chỉ hoặc đuổi học đối với học sinh từ bậc mầm non đến lớp 3

Ngoại trừ một số hành vi vi phạm liên quan đến ma túy hoặc vũ khí được quy định trong Bộ luật Virginia, không học sinh nào từ bậc mầm non đến lớp 3 bị đình chỉ quá ba ngày học hoặc bị đuổi học, trừ khi:

1. Hành vi vi phạm có liên quan đến việc gây thương tích về thể chất hoặc đe dọa đáng tin cậy về việc thương tích về thể

chất cho người khác; hoặc

2. Hội đồng Nhà trường, Tổng Giám thị hoặc người được chỉ định xác định rằng có các tình tiết tăng nặng.

Học sinh từ bậc mầm non đến lớp 3 có thể bị đuổi học khi học khu nhận được báo cáo theo [Bộ luật Virginia § 16.1-305.1](#) về việc học sinh đã bị xác định là có hành vi phạm pháp của người chưa thành niên hoặc bị kết án đối với một trong các hành vi được liệt kê tại tiểu mục G của [Bộ luật Virginia § 16.1-260](#).

Đình chỉ học sinh từ lớp 4-12

Đình chỉ học ngắn hạn

Đình chỉ học ngắn hạn là biện pháp kỷ luật theo đó học sinh không được phép đến trường trong thời gian tối đa 10 ngày học. Học sinh và phụ huynh/người giám hộ có thể kháng cáo quyết định Đình chỉ học ngắn hạn lên hiệu trưởng trong vòng ba ngày học kể từ ngày nhận được thông báo đình chỉ. Phụ huynh/người giám hộ sẽ được thông báo bằng văn bản về quyết định của hiệu trưởng trong vòng năm ngày học kể từ ngày nhà trường nhận được đơn kháng cáo bằng văn bản. Học sinh đang kháng cáo quyết định Đình chỉ học ngắn hạn có thể tiếp tục đến trường cho đến khi có quyết định về đơn kháng cáo, trừ khi học sinh gây ra nguy cơ về an toàn hoặc tạo ra mối đe dọa gây gián đoạn liên tục.

Nếu quyết định của hiệu trưởng bị kháng cáo, đơn kháng cáo bằng văn bản phải được gửi đến Phó Tổng Giám thị cấp học thích hợp trong vòng ba ngày làm việc kể từ ngày phụ huynh/người giám hộ được thông báo về quyết định của hiệu trưởng. Đơn kháng cáo bằng văn bản phải bao gồm bản tường trình của học sinh về sự việc và lý do cho rằng việc đình chỉ là không chính đáng. Phó Tổng Giám thị cấp học hoặc người được chỉ định sẽ ban hành quyết định bằng văn bản trong vòng năm ngày làm việc kể từ khi nhận được đơn kháng cáo. Quyết định của Phó Tổng Giám thị cấp học hoặc người được chỉ định là quyết định cuối cùng.

Đối với các hành vi vi phạm nghiêm trọng hơn, hiệu trưởng hoặc người được chỉ định có thể áp dụng hình thức đình chỉ 10 ngày đồng thời chuyển hồ sơ đến Phòng Điều trần Học sinh (SHD) để xem xét áp dụng các biện pháp kỷ luật bổ sung, chẳng hạn như đình chỉ dài hạn, chuyển trường hoặc đuổi học. Mọi kháng cáo đối với hình thức đình chỉ 10 ngày được áp dụng đồng thời với việc chuyển hồ sơ đến SHD để xem xét biện pháp kỷ luật tiếp theo sẽ do viên chức điều trần của SHD quyết định sau phiên điều trần theo đúng thủ tục tố tụng được mô tả trong phần “Đình chỉ dài hạn” dưới đây.

Đình chỉ dài hạn

Đình chỉ dài hạn là biện pháp kỷ luật theo đó học sinh không được phép đến trường trong thời gian hơn 10 ngày học nhưng dưới 365 ngày theo lịch. Học sinh không bị đình chỉ quá 45 ngày học, trừ khi:

1. Hành vi vi phạm thuộc một trong các trường hợp được mô tả trong Bộ luật Virginia [§ 22.1-277.07](#) hoặc [§ 22.1-277.08](#) hoặc liên quan đến việc gây thương tích nghiêm trọng cho cơ thể; hoặc
2. Hội đồng Nhà trường, Tổng Giám thị hoặc người được chỉ định xác định rằng có các tình tiết tăng nặng theo định nghĩa của Sở Giáo dục Virginia.

Trước khi áp dụng hình thức đình chỉ dài hạn, học sinh có quyền tham dự một phiên điều trần theo đúng thủ tục tố tụng do một viên chức điều trần do SHD chỉ định tiến hành theo các thủ tục được quy định trong chính sách và quy định của PWCS.

Phụ huynh và học sinh có thể kháng cáo các quyết định Đình chỉ Dài hạn theo các thủ tục được tóm tắt tại đây cũng như trong chính sách và quy định của PWCS. Phụ huynh hoặc học sinh có thể nộp đơn kháng cáo bằng văn bản trong vòng bốn ngày làm việc kể từ ngày ghi trên thư quyết định của SHD. Đơn kháng cáo bằng văn bản phải được nộp cho SHD và có thể bao gồm bản tường trình của học sinh về sự việc, lý do cho rằng việc đình chỉ là không có căn cứ, cùng với bất kỳ bằng chứng bổ sung nào mà học sinh hoặc phụ huynh muốn được xem xét. Viên chức điều trần của SHD có thể nộp một bản giải trình bằng văn bản để phản hồi đơn kháng cáo của phụ huynh. Đơn kháng cáo sẽ được quyết định bởi Ủy ban Kỷ luật của Hội đồng Trường học (School Board Disciplinary Committee – SBDC), gồm ba thành viên của Hội đồng Trường học. SBDC sẽ xem xét đơn kháng cáo bằng văn bản đối với quyết định của viên chức điều trần SHD trong một phiên họp kín. SBDC có thể giữ nguyên, bác bỏ hoặc sửa đổi quyết định của viên chức điều trần SHD, hoặc có thể xác định rằng cần áp dụng một biện pháp kỷ luật khác, bao gồm cả việc đuổi học. Quyết định của SBDC sẽ là quyết định cuối cùng, trừ khi quyết định đó không đạt được sự nhất trí, trong trường hợp đó học sinh có thể, trong vòng bốn ngày làm việc kể từ quyết định của SBDC, thông báo bằng văn bản cho SHD rằng học sinh có ý định kháng cáo quyết định của SBDC lên toàn thể Hội đồng Trường học. Hội đồng Trường học sẽ xem xét đơn kháng cáo chỉ dựa trên hồ sơ hành chính đã được trình lên SBDC và sẽ đưa ra quyết định trong vòng 30 ngày theo lịch kể từ khi nhận được đơn kháng cáo.

Thủ tục đuổi học

Đuổi học là biện pháp kỷ luật theo đó học sinh không được phép theo học tại bất kỳ trường nào thuộc PWCS trong thời gian 365 ngày theo lịch kể từ ngày bị đuổi học. Tuy nhiên, Hội đồng Nhà trường có thể cho phép hoặc yêu cầu bất kỳ học sinh nào bị đuổi học phải tham gia một chương trình giáo dục thay thế trong thời gian bị đuổi học.

Các quy định điều chỉnh việc đuổi học, tái nhập học và loại khỏi môi trường học tập được tóm tắt trong phần này cũng như trong các chính sách và quy định của PWCS.

Một số giới hạn nhất định được áp dụng đối với việc đuổi học học sinh từ bậc mầm non đến lớp 3. Vui lòng xem phần “Đình chỉ hoặc đuổi học đối với học sinh từ bậc mầm non đến lớp 3” để biết thêm thông tin.

Hội đồng Nhà trường có thể đuổi học học sinh nếu có căn cứ đầy đủ. Học sinh có thể bị đuổi học và bị từ chối quyền theo học tại bất kỳ trường nào thuộc PWCS khi:

- Học sinh là mối nguy hiểm tiềm ẩn hoặc liên tục đối với sức khỏe, phúc lợi hoặc sự an toàn của người khác; hoặc
- Hành vi của học sinh gây gián đoạn cho nhiệm vụ giáo dục hoặc hoạt động trật tự của nhà trường; hoặc
- Học sinh đã thực hiện hành vi vi phạm các chính sách, quy định của học khu hoặc COB, hoặc hành vi đe dọa sự an toàn hay an ninh của nhà trường, hoặc có liên quan đến nhà trường theo cách khác; hoặc
- Học sinh đã tích lũy nhiều hành vi vi phạm mà theo đó việc đuổi học là biện pháp phù hợp; hoặc 42
- Bộ luật Virginia § 16.1-305.1 Học sinh đã bị tuyên phạt pháp hoặc bị kết án theo một báo cáo được lập theo [Bộ luật Virginia § 16.1-305.1](#) đối với một hành vi được liệt kê tại tiểu mục G của [Bộ luật Virginia § 16.1-260](#); hoặc
- Các trường hợp khác chứng minh rằng việc đuổi học học sinh là vì lợi ích tốt nhất của trường học địa phương hoặc hệ thống trường học.

Nếu một học sinh được SHD Đề xuất đuổi học, phụ huynh và học sinh có thể kháng cáo khuyến nghị kỷ luật của Viên chức điều trần SHD lên SBDC theo các thủ tục được quy định trong chính sách và quy định của PWCS. Bất kỳ quyết định nào của SHD về việc đưa học sinh vào một chương trình giáo dục thay thế khi nhập học lại cũng có thể bị kháng cáo. Tuy nhiên, mọi quyết định xếp lớp khác của SHD đều là quyết định cuối cùng và không thể kháng cáo. Yêu cầu bằng văn bản về việc tổ chức một phiên điều trần trước Ủy ban Kỷ luật của Hội đồng Nhà trường (SBDC) phải được SHD nhận trong vòng bốn ngày làm việc kể từ ngày ban hành thư quyết định.

Học sinh và phụ huynh/người giám hộ có quyền trình bày quan điểm của học sinh về sự việc cũng như lý do họ cho rằng Đề xuất đuổi học là không chính xác trong phiên điều trần trực tiếp kéo dài 45 phút trước SBDC. Học sinh có thể được đại diện bởi một luật sư. Nếu quyết định của SBDC không đạt được sự nhất trí, học sinh và phụ huynh/người giám hộ có thể nộp đơn kháng cáo bằng văn bản để toàn thể Hội đồng Nhà trường xem xét vụ việc trong vòng bốn ngày làm việc kể từ ngày SBDC ban hành quyết định. Hội đồng Nhà trường sẽ xem xét vụ việc trong phiên họp kín chỉ dựa trên hồ sơ đã được trình lên SBDC và sẽ đưa ra quyết định trong vòng 30 ngày theo lịch kể từ ngày nhận được đơn kháng cáo. Quyết định của Hội đồng Nhà trường là quyết định cuối cùng. Các thủ tục, thời hạn và quy trình kháng cáo liên quan đến việc tái nhập học đối với học sinh đã từng bị đuổi học khỏi PWCS được quy định trong các chính sách và quy định của PWCS. Đối với những trường hợp có kháng cáo, Hội đồng Nhà trường sẽ tiến hành xem xét hồ sơ trong phiên họp kín và biểu quyết về quyết định tái nhập học trong phiên họp công khai. Chỉ những tài liệu đã được nộp cho SHD để xem xét việc tái nhập học mới được Hội đồng Nhà trường xem xét. Không được nộp thêm bất kỳ tài liệu nào khác để xem xét ngoài thư kháng cáo. Học sinh và phụ huynh/người giám hộ sẽ được thông báo bằng văn bản về quyết định của Hội đồng Nhà trường.

Loại khỏi trường học

PWCS được phép từ chối tiếp nhận vào học các học sinh đã bị đuổi học hoặc bị đình chỉ trên 30 ngày bởi một học khu khác hoặc một trường tư thục, hoặc các học sinh đã bị rút quyền nhập học tại bất kỳ trường nào trước đây theo kết quả của một phiên điều trần tuyển sinh do SHD tiến hành, theo quy định trong các chính sách và quy định của PWCS.

Học sinh và phụ huynh/người giám hộ có quyền kháng cáo quyết định của SHD lên Hội đồng Nhà trường trong vòng bốn ngày làm việc kể từ ngày ban hành thư quyết định của SHD. Hội đồng Nhà trường sẽ họp kín để xem xét các tài liệu đã được sử dụng trong phiên điều trần tuyển sinh của SHD cùng với thư kháng cáo của phụ huynh/người giám hộ. Học sinh và phụ huynh/người giám hộ sẽ được thông báo bằng văn bản về quyết định của Hội đồng Nhà trường. Hội đồng Nhà trường có thể yêu cầu một học sinh bị loại khỏi trường theo học một chương trình giáo dục phi truyền thống do Hội đồng Nhà trường cung cấp trong thời gian bị loại khỏi trường cơ sở được chỉ định.

Chuyển sang chương trình giáo dục thay thế đối với một số hành vi phạm tội hình sự.

Theo Bộ luật Virginia [22.1-209.1:2](#) hoặc § [22.1-277.2:1](#), PWCS được phép chuyển hoặc bố trí học sinh vào các chương trình giáo dục thay thế nếu học sinh đó bị buộc tội hoặc bị kết án đối với một số hành vi phạm tội hình sự nhất định, theo các thủ tục được quy định trong các chính sách và quy định của PWCS. Học sinh và phụ huynh/người giám hộ có thể kháng cáo quyết định của SHD lên Hội đồng Nhà trường trong vòng 10 ngày theo lịch kể từ ngày ban hành quyết định của SHD.

Kháng cáo các vấn đề của học sinh

Mục tiêu là giải quyết các vấn đề ở cấp trường bất cứ khi nào có thể. Ngoài quyền kháng cáo các quyết định đình chỉ học và đuổi học được trình bày ở trên, PWCS còn trao cho học sinh và phụ huynh/người giám hộ quyền kháng cáo đối với các vấn đề liên quan đến học sinh sau đây:

- Kháng cáo về thành tích học tập.
- Kháng cáo quyết định liên quan đến khiếu nại về hành vi phân biệt đối xử hoặc quấy rối.
- Kháng cáo về điều kiện đủ điều kiện tham gia các chương trình đồng chương trình học và ngoại khóa.
- Kháng cáo về việc tốt nghiệp.
- Kháng cáo liên quan đến các hoạt động và cuộc thi thể thao liên trường.
- Kháng cáo liên quan đến việc tham gia biểu diễn âm nhạc và các vấn đề học thuật/liên quan đến điểm số (cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông).
- Việc xếp vào chương trình giáo dục phi truyền thống.
- Tái nhập học vào trường học truyền thống đối với các trường hợp được bố trí không theo nguyện vọng.
- Chuyển trường.

Vui lòng tham khảo [Quy định 731-1](#), “Kháng cáo các vấn đề liên quan đến học sinh”, để biết các mốc thời gian và thủ tục kháng cáo.

Phụ lục D

Sơ đồ quy trình kỷ luật Đình chỉ học ngoài trường

Bước 1: Đình chỉ học ngoài trường

- 1-10 ngày Đình chỉ học ngoài trường (OSS) đối với hầu hết các sự cố kỷ luật. Trừ trường hợp cấp bách, học sinh phải được thông báo về việc đình chỉ và có cơ hội trình bày ý kiến của mình trước khi việc đình chỉ được thực hiện.

Các kết quả có thể xảy ra

- Không chuyển hồ sơ để xem xét biện pháp kỷ luật bổ sung** – Học sinh trở lại trường gốc sau khi hoàn thành từ 1 đến 10 ngày đình chỉ học ngoài trường (OSS).
- Chuyển hồ sơ để xem xét biện pháp kỷ luật bổ sung**- Học sinh chấp hành 10 ngày đình chỉ học ngoài trường (OSS) và được chuyển đến Phòng Điều trần Học sinh (SHD) để xem xét áp dụng Biện pháp Kỷ luật Bổ sung (FDA).

Bước 2: Xem xét biện pháp kỷ luật bổ sung

- Biện pháp Kỷ luật Bổ sung (FDA) là việc chuyển hồ sơ đến Phòng Điều trần Học sinh (SHD) để xem xét áp dụng hình thức đình chỉ dài hạn, chuyển sang môi trường giáo dục khác hoặc đuổi học. Phải cung cấp thông báo về việc đình chỉ 10 ngày và việc chuyển hồ sơ.
- Đối với bất kỳ học sinh nào bị nghi ngờ có khuyết tật, đang được đánh giá, hoặc có Kế hoạch 504 hay Chương trình Giáo dục Cá nhân hóa (IEP), phải tiến hành Xem xét mối liên hệ với tình trạng khuyết tật (MDR) trong 10 ngày đầu tiên của thời gian đình chỉ và trước phiên điều trần của SHD.

Thông tin về phiên điều trần

- Phiên điều trần phải được lên lịch và tổ chức chậm nhất vào ngày thứ 10 của thời gian đình chỉ.
- SHD sẽ gửi thông báo cho phụ huynh/người giám hộ về ngày và giờ diễn ra phiên điều trần.
- Phụ huynh/người giám hộ sẽ nhận được hồ sơ từ SHD ít nhất 48 giờ trước phiên điều trần, cùng với liên kết Zoom nếu phiên điều trần được tổ chức trực tuyến.
- Học sinh, phụ huynh/người giám hộ và đại diện nhà trường sẽ gặp viên chức điều trần để tiến hành phiên điều trần kỷ luật.

Quy trình giáo dục

- Học sinh tiếp tục hoàn thành bài tập thông qua Canvas hoặc tại địa điểm được chỉ định cho đến khi SHD tổ chức phiên điều trần và đưa ra quyết định.
- Nếu học sinh đang nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt, nhóm IEP phải họp để đề xuất các dịch vụ giáo dục trong thời gian học sinh bị loại khỏi môi trường học tập.

Các kết quả có thể xảy ra*

- Kết thúc thời gian đình chỉ** – Học sinh quay trở lại trường gốc hoặc chương trình học mà học sinh đang theo học trước khi hồ sơ được chuyển để xem xét Biện pháp Kỷ luật Bổ sung (FDA).
- Chuyển sang môi trường giáo dục khác** – Học sinh có thể được bố trí vào một môi trường giáo dục truyền thống hoặc phi truyền thống.
- Đình chỉ dài hạn (LTS) từ 11 đến 45 ngày** - Viên chức điều trần quyết định thời hạn đình chỉ và xếp học sinh vào một chương trình giáo dục phi truyền thống.
- Đình chỉ dài hạn (LTS) từ 46 đến 364 ngày** - Khi xác định có các tình tiết tăng nặng, viên chức điều trần có thể áp dụng thời hạn đình chỉ dài hơn. Viên chức điều trần quyết định thời hạn đình chỉ và bố trí học sinh vào một chương trình giáo dục phi truyền thống.
- Đuổi học (365 ngày)** - Hội đồng Nhà trường đuổi học học sinh và xếp học sinh vào một chương trình giáo dục phi truyền thống. Nếu học sinh đang nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt, Hội đồng Nhà trường sẽ cho phép nhóm IEP xác định hình thức bố trí học tập được cung cấp bên ngoài khuôn viên của bất kỳ trường nào thuộc PWCS.

* Lưu ý: Nếu học sinh đang nhận các dịch vụ giáo dục đặc biệt và viên chức điều trần áp đặt các hạn chế đối với việc học sinh được tiếp cận khuôn viên PWCS, nhóm IEP sẽ xác định một hình thức bố trí học tập phù hợp với các hạn chế đó.

Bản dịch PDF để tải xuống
